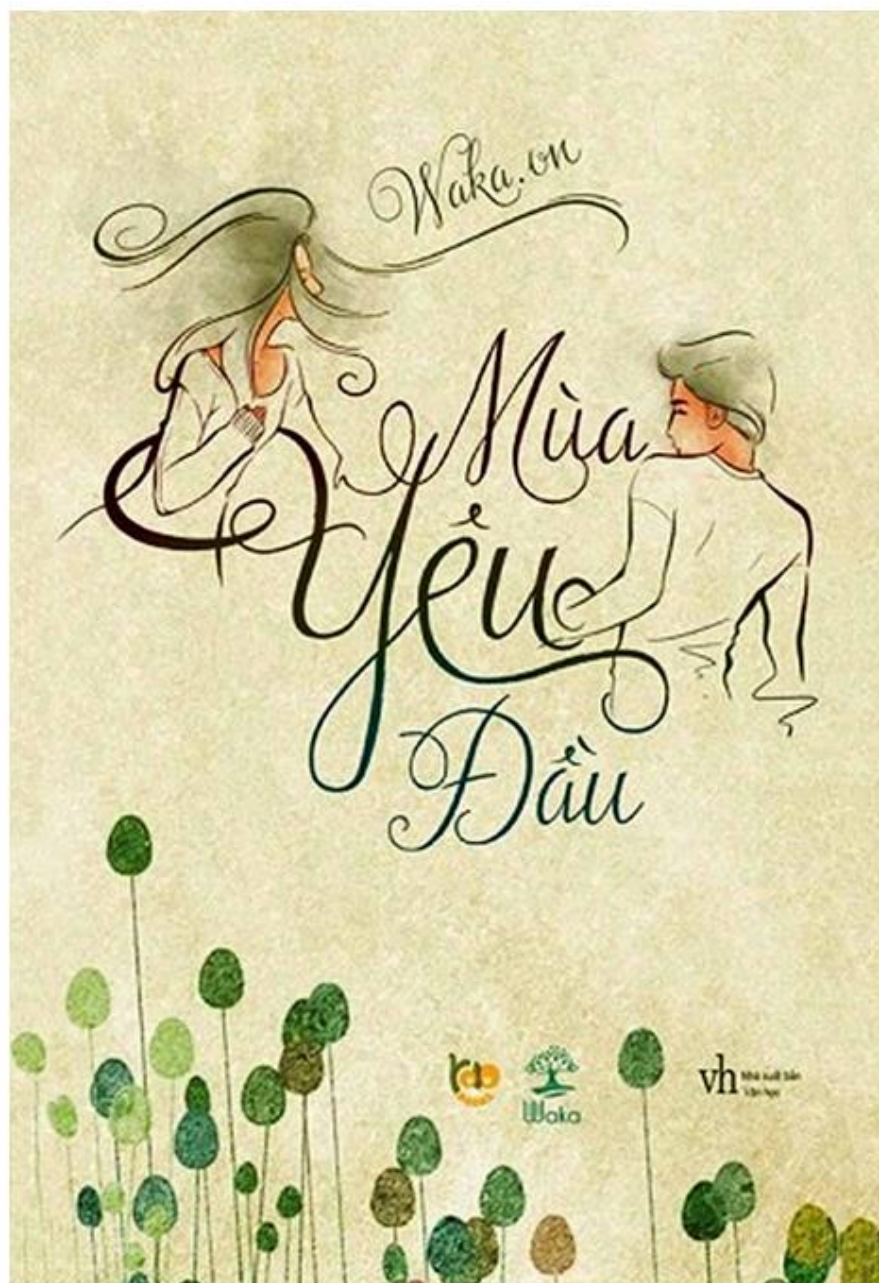




PHỐ NÚI MÙ SƯƠNG

(Tác phẩm đạt giải nhất cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Y Nguyên

Hiền là chị tôi. Chị họ, mẹ bảo vậy. Hai bác cũng bảo vậy. Chị họ cũng là chị, tôn ti trật tự hàng hoàng, máu loãng hơn nước lã. Tôi biết, rất biết. không cần mẹ dạy, không cần mẹ răn rức, răn đe mỗi bận nghe hai đứa bà bà tui tui. Hai bác tế nhị hơn, chỉ xa xôi: con Hiền lớn hơn, lại là chị, liệu mà cư xử cho ra chị.... Thống nhất ý chí gồm, rõ rồi. Hiền lớn hơn tôi thật. Hơn một tuổi. Trên một lớp. Có điều thân thì vẫn thân. Còn vì sao thân, hãy bắc thang lên mà hỏi ông trời...

Hiền là chị tôi. Là chị; tôi luôn nhớ điều này như in trong những kiến văn được lập trình sẵn cho lí trí. Có điều, trong những giấc mơ, tôi hay quên bằng điều đó. Tôi thấy Hiền là bạn, là em, thậm chí là... mẹ tôi. Mẹ, bạn, em; nhưng chưa bao giờ là chị. Phải; Hiền chưa bao giờ là chị tôi. Trong mơ, kì cục chưa, tôi thấy tôi bá vai bá cổ Hiền. Tôi thấy tôi nũng nịu, vò vĩnh cùng Hiền. Tôi thấy tôi cầm tay dắt Hiền đi chơi; thậm chí... bồng bế Hiền trên tay, hay những cảnh tượng khủng khiếp hơn! Ác mộng; tôi biết; nhưng đó là những ác mộng thường xuyên lặp lại từ khi chúng tôi bắt đầu bước một chân qua khỏi ngưỡng cửa tuổi thơ, từ khi mắt tôi bắt chợt nhận ra những đường cong thiếu nữ lộ hẳn sau chiếc áo ướt mưa dãn

sát người Hiền ngày hai đứa chở nhau qua quãng đồng mắc mưa không chỗ trú. Run bắn người, như điện giật; nhất là khi nhận ra hai cái núm hồng xinh xinh lấp ló mơ hồ trên hai chóp núi đồi. Và còn nữa; còn một vết đen mờ ẩn hiện giữa cặp đùi gói trong chiếc quần lụa trắng cũng bị mưa làm dính bết! Hiền vô tư lắm; cười khanh khách, luôn mồm kêu lạnh, không nhận ra mắt tên em họ đang lạc thần...

Tôi biết, tôi đã bỏ lại tuổi thơ của mình, vĩnh viễn đánh mất tuổi thơ của mình, trên cánh đồng chiều ấy, sau cơn mưa.

Ác mộng nào cũng vậy. Giãy giụa. Gào thét. Quẫy đạp. Những nỗ lực tuyệt vọng, điên cuồng để mong chạy trốn. Trốn khỏi cái thực tại mộng mị. Cái thực tại không đội trời chung cùng thực tại! Đau đớn, tuyệt vọng, rã rời khi không thể trốn chạy; khi nhận ra rằng: mình thật sự không thể trốn chạy. Đừng ai bảo rằng trong mơ con người không ý thức. Ý thức vẫn hiện hữu, lạnh lùng quan sát mọi sự, quan sát cuộc đấu tranh tuyệt vọng của nạn nhân – con người cố rút chân ra khỏi vũng lầy thực-tại-mộng-mị. Quan sát mà không can thiệp (mà thực ra cũng không thể nào can thiệp). Hiền là chị, chị họ tôi, tôi biết. Ngay cả trong những giấc mơ điên cuồng nhất của mình tôi vẫn biết. Biết; đó chính là điều khủng khiếp nhất; là căn nguyên cần và đủ để biến những giấc mơ tôi thành ác mộng!

Chiến tranh với chính mình luôn là một cuộc chiến tranh đáng sợ; thập phần đáng sợ. Trong cuộc chiến ấy, con người luôn phải đơn độc mà chiến đấu, tuyệt không một chiến hữu đồng hành.

Nhưng thôi; hãy kệ thầy tôi với những ác mộng của tôi. Đó là vấn đề của riêng tôi. Của riêng Tiểu Vũ Trụ tôi (mỗi con người là một Tiểu Vũ Trụ). Nó không ảnh hưởng đến ai. Hòa bình

thế giới vẫn được duy trì vẹn nguyên. Hiền (tôi muốn nói: chị Hiền!) vẫn vô tư nói cười, vẫn vô tư ngồi sau xe cho tôi chở lòng không từ sau buổi chiều có cơn mưa ấy. Mẹ tôi, rồi hai bác, vẫn yên tâm khi thấy bọn tôi tôn ti ra trò lúc có mặt người lớn. Mấy lúc ấy, Hiền đúng là một “bà chị” thực sự, nghiêm khắc và kẻ cả (diễn không tệ!); chỉ thi thoảng đệm bằng một cú bụm miệng cười sau lưng rất quái! Ai đó bảo: cuộc sống là sàn diễn; và chúng tôi đang chơi trò diễn kịch (hoặc vũ hội giả trang). Hiền bảo: ông diễn kém, để tui.... Nhất trí. Và, trước mặt mọi người, tôi nhường Hiền vai chính; còn tôi chỉ thủ một vai phụ, rất phụ. Hạn chế đối thoại đến mức hết diễn viên tưởng cầm; giờ tay... ra dấu là chính. Vậy mà thi thoảng hạ màn vẫn bị Hiền ổng eo: có mỗi cái... ra dấu mà ra cũng không nên!

Tội cho Hiền (tôi muốn nói: chị Hiền); chị Hiền không biết, không hề biết, tôi không chỉ diễn chung với chị mà còn diễn riêng; không chỉ diễn với khán giả người lớn mà còn diễn luôn với khán-giả-chị. Chị Hiền không biết tôi đang tham gia vào một vở diễn lớn lao và khốc liệt hơn nhiều so với vở kịch chúng tôi đang cùng nhau diễn. Và trong vở diễn này, tôi thủ vai của mình không tệ; thật sự không tệ! Bằng chứng là cho đến tận giờ vẫn không ai biết, không ai ngờ – kể cả chị Hiền – về những giấc mơ, những cơn ác mộng thường trực mỗi lúc đêm về của tôi...

Tôi biết mình có lỗi nhiều với Hạ. Tôi không yêu Hạ. Giờ thì tôi biết chắc điều đó. Nhưng đã muộn; rất muộn! Chị Hiền rửa: may (lần đầu tiên Hiền, quên, chị Hiền, kêu tôi bằng “may”) thật là đồ... chẳng ra gì! Đúng; tôi thật là đồ chẳng ra gì. Hạ khóc: Hiền để Thục đi, đừng rửa Thục. Tại mình hết. Tại mình đại khờ, nông nổi mới ra vậy.... Đến nước này, khi tôi thú nhận cái sự thật (chắc gần sập trời với Hạ) rằng tôi không yêu Hạ,

rằng tôi yêu một người đàn bà khác, Hạ vẫn là người phụ nữ cư xử rộng lượng, vị tha. Tôi có đáng được Hạ rộng lượng, vị tha không? Tôi không biết. Chị Hiền thì bảo tôi không đáng...

Đó thực sự là một trạng thái bán loạn, lúng búng, mất tự chủ. Hình như tôi không biết, không rõ mình muốn gì từ khi tôi nghe tin chị Hiền kết hôn; từ khi tôi biết chị xin chuyển công tác theo quê chồng; một ngôi trường mãi tận vùng cao. Phố núi cao, phố núi đầy sương...

Hạ bạn Hiền. Cùng tuổi, học cùng khóa; giờ là đồng nghiệp dạy cùng trường. Chị Hiền bảo: tui làm mai cho; nàng tuổi tui, đẹp người đẹp nết. Ông lấy nàng, mai mốt về phố núi, thành hàng xóm với tui, ưng không? Gật ngay; chẳng thềm suy nghĩ lâu la. Sao kì???

Hạ ưng tôi. Càng ưng khi nghe nội dung “tiếp thị” của Hiền. Hiền nói về tôi những gì không biết; nhưng chắc chắn không tệ. Đương nhiên, sự thật là tôi cũng không tệ. Tôi cao ráo, đẹp trai. Bạn bè bảo trông tôi tràn đầy khí chất đàn ông. Cái ấy dễ hút hồn phụ nữ! Nhưng nội dung tiếp thị của Hiền cũng không thừa, tôi biết. Nó như con tem đảm bảo chất lượng (ISO) dán lên “món hàng” tôi trong mắt Hạ! Niềm tin quan trọng hơn ta nghĩ. Đôi khi niềm tin khiến người người ta dễ chủ quan, khiến người ta đánh mất sự cảnh giác và nhạy bén cần thiết cho một quyết định...

Hạ chân thật, hiền lành và an phận. Giấc mơ của Hạ gói tròn trong viễn cảnh gia đình đầm ấm, một ông chồng tốt, những đứa con ngoan. Hạ tin Hiền, tin tôi, tin cái khát vọng của mình, sự trông đợi của mình vào người chồng tương lai không hề viễn vông, không có gì quá sức.

Tôi, đơn giản hơn, tiếp cận, cầu hôn Hạ chỉ với duy nhất một

khát khao: mau chóng thành công dân phố núi! Thật tình thì tôi cũng thích Hạ, có thiện cảm với cái tính khí chân thật, nhu mì của Hạ (làm sao không thiện cảm?). Có lúc tôi cảm giác hình như mình có yêu Hạ. Mà nếu chưa yêu, tôi tin, với thời gian, chắc chắn mình sẽ yêu. Phải; Hạ là một phụ nữ đáng yêu. Trước tôi, Hạ không thiếu đàn ông ngấp nghé. Tôi tin mình đã yêu hoặc (tê lắm thì cũng) sẽ yêu...

Hạ thì yêu tôi, chắc chắn yêu. Yêu một người đàn ông không yêu mình. Từ chối tình yêu của những người đàn ông khác để đi yêu một người đàn ông không yêu mình, đó là sự đùa cợt tàn nhẫn của số phận; là bi kịch (có thể lớn nhất) của đời Hạ. Có phải Hạ không nhận ra sự lừng khừng, không nhiệt thành, cháy bỏng của tôi trong những khoảnh khắc yêu đương? Có phải Hạ không nhận ra chuyện tôi thích ở ngoài đường hơn ở nhà, thích tà tà nhậu nhẹt, cà phê cà pháo cùng bạn bè hơn không khí riêng tư chồng vợ? Và còn nữa; có phải Hạ không nhận ra chuyện tôi thích sang nhà chị Hiền, thích chuyện trò, tâm sự với chị Hiền. Bóng điện chị Hiền cháy, vòi nước chị Hiền chảy, cửa sổ chị Hiền long đinh tôi đều tức tốc xăng xỏ sửa sang; trong khi cũng chuyện tương tự ở nhà tôi cứ ừ ừ cho qua? Có thể Hạ không biết; bởi mù quáng vì yêu. Mà cũng có thể Hạ biết; nhưng cố chịu đựng vì yêu. Vì khí chất cả tin, nhường nhịn, vị tha. Vì tin rằng tình yêu đích thực là cho; tin rằng sự hi sinh, nhu thuận, chịu đựng mọi nhẽ sẽ có ngày cảm hóa, đánh thức được tình yêu trong tôi.

Giả thuyết nào thì cũng khẳng định một điều: Hạ yêu tôi, rất yêu!

Tôi đã mắc lỗi nhiều với Hạ khi tôi không yêu Hạ, không thể nào yêu Hạ, bất kể những nỗ lực tận tụy của Hạ để làm một người vợ hiền (tôi đã cố; nhưng không thể!). Càng có lỗi hơn

khi tôi đã – vì những dục vọng của riêng mình – mà cướp trắng đi của Hạ cơ hội gặp một người đàn ông tốt. Tất cả đều đã muộn, quá muộn, cho dù tôi không cố ý. Nhưng ngộ sát không phải không có tội. Nhẹ hơn; nhưng hậu quả thực sự của hành vi vẫn là chết người!

Có lần Hạ bảo: anh là tình đầu của em. Trước anh, em chưa yêu ai. Thực sự chưa yêu.... Tôi tin lời Hạ. Một niềm tin đầy ám ảnh. Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy/ Nghìn năm chưa dễ có ai quên.... Trời đất, sao lại là tôi. Sao không là một người đàn ông khác mà lại là tôi? Tội nghiệp Hạ và tội nghiệp tôi. Sao tình đầu của tôi không là... Hạ? Dưới gầm trời này, liệu tìm đâu ra người phụ nữ thứ hai tốt như Hạ? Tình yêu của tôi, sao nó không làm ơn biết nghe lời lí trí, song hành cùng những tư duy phải đạo của lí trí? Tôi không yêu Hạ. Giờ thì tôi biết: tôi lấy Hạ không vì yêu Hạ. Tôi yêu cái phố núi đầy sương...

Mà “tình đầu của tôi” ư? Hình như tôi chưa bao giờ bảo với Hạ rằng: trước Hạ, tôi chưa từng có người yêu; thực sự chưa!

...Tôi nhớ đến đám cưới chị Hiền. Ngày cưới chị, tôi cáo bận, không đi dự. Chị giận tôi lắm; giận đến mức không nhìn mặt! Nhưng thời gian là thần dược; rồi cũng đến lúc nguôi ngoai. Với lại, thân thiết đến chừng ấy thì đâu dễ một sớm một chiều bỏ nhau? Chị lo lắng khi thấy tôi cứ lông bông. Chị bảo: giận thì giận mà thương thì thương. Và Hạ đến. Hạ như chiếc phao cứu sinh cả cho chị Hiền, cả cho tôi. Và mai mối. Và cưới...

Ngày cưới tôi chị Hiền vui vẻ lắm. không hề “tính sổ” chuyện tôi trốn lúc trước, chị xăn tay áo lo toan cho tôi từ A tới Z. Anh Tân, chồng chị, cũng mừng. Anh yêu chị. Chị vui thì anh cũng vui. Phải; chị Hiền vui khi nỗ lực mai mối thành công; khi có thêm ông hàng xóm là tôi, em họ, lại đồng hương! Anh Tân

chân chất thật thà. Với anh, vợ là tất cả vợ ơi vợ ơi; và để vợ vui, việc gì vợ thích là anh chịu...

Tôi sẽ từ bỏ phố núi. Tôi biết mình sẽ/ phải từ bỏ phố núi. Phố đầy ắp trong tôi kỉ niệm. Những con dốc mờ trong sương chiều, chìm trong sương sớm. Quán cà phê mộc dặt dìu nhạc Trịnh, loãng tan từng làn khói xám, đêm bập bùng thả trôi từng làn điệu guitar của buốt hồn! Thực lòng với Hạ tôi chỉ thương, không yêu; nhưng phố núi thì tôi yêu. Tôi phải lòng phố núi. Tôi...

Từ lúc nào nhỉ? Từ ngày đầu tôi đặt chân đến: phố buồn heo hút, lơ thơ hàng quán, vắng người lại qua? Không; là từ ngày Hiền về đây. Từ ngày có dáng Hiền thấp thoáng ngược xuôi trên những con dốc dài; tóc Hiền xòa, áo Hiền bay, giày Hiền gõ trên những con đường từ nhà dẫn đến trường, đến chợ, đến quán cà phê, đến.... Anh Tân bảo: mình yêu Hiền lắm; yêu hơn cả bản thân mình. Mất Hiền, chắc mình chỉ có chết.... Hạ cười cay đắng: đời em cũng lắm lúc thử hình dung cảnh cùng đường, rơi vào những thân phận bi đát nhất, kể cả... làm điếm cơ! Nhưng có giàu tưởng tượng đến mấy em cũng chưa bao giờ hình dung đến cảnh mình là... hình nhân thế mạng! Tiếng cười của Hạ nghe thật rợn! Chị Hiền, không, Hiền, bảo: mày thật là đồ chẳng ra gì. Nói xong Hiền khóc! Đúng, tôi thật là đồ chẳng ra gì. Và càng chẳng ra gì khi khiến Hiền phải chảy nước mắt! Anh Tân bảo: anh không cho phép bất cứ ai làm Hiền khóc. Đứa nào cả gan làm Hiền khóc, anh sẽ tính sổ với nó! Giọng anh hung tợn lắm. Hiếm khi thấy anh hung tợn. Bình thường anh hiền, rất hiền...

Phố núi mưa.

Tôi ôm guitar gỗ bập bùng theo mưa. Mưa rớt ngoài trời. Cà

phê rớt trong ly. Và hát. Tôi hát trời còn làm mưa mưa rơi mênh mang từng ngón tay buồn em mang em mang đi về giáo đường rồi đến mưa soi dấu chân em qua cầu theo những cánh rong trôi mang niềm đau. Hết Trịnh Công Sơn, Từ Công Phụng lại đến Ngô Thụy Miên tháng sáu trời mưa trời mưa không dứt. Giờ cũng đang tháng sáu. Lần đầu tiên tôi gặp Hạ cũng một ngày mưa. Mưa tháng sáu. Quán cà phê. Và tấu khúc Over and over. I never dare to reach for the moon. I never thought I came heaven so soon.... Hạ thích Over and over, hát hay lắm. Em không mơ hoang kiếp sống trên cung Hằng, em không tham sang diễm phúc trên thiên đường, làm sao em nói cho hết những tâm tình, ước mơ muôn đời có anh bên mình.... Đó chính là Hạ, thực sự Hạ, tuyên ngôn Hạ, tâm tình Hạ mà tôi không hay biết. Over and over. Hạ đó. Định mệnh. Tiên cảm. Nhạc ám vào người. Anh, anh yêu ơi có những đêm trở lại, hôn, hôn trong mơ thấy xót xa trong hồn. tình trong đôi mắt thuở ấy nay đâu còn, mất anh muôn đời, mất anh thật rồi.... Nhưng dòng nhạc đang sầm sập, tuôn chảy trong tôi, trút nỗi niềm vào những cú vuốt, barre, giăng, quạt tủa vung, nghiêng ngả thanh âm. Của Hạ? Không; là dòng nhạc của Hiền, cho Hiền...

Hiền thích mưa.

Tôi nhớ mình đã dựng xe, lão đảo bước tới cổng nhà mà gọi Hiền. Tôi muốn mời Hiền, muốn uống cùng Hiền một li cà phê trong mưa, muốn hát cho Hiền nghe. Lần cuối. Mai tôi rời phố núi. Vĩnh viễn rời xa. Tôi lão đảo vịn trụ cổng nhà Hiền mà gọi, Hiền ơi, chị Hiền...

Không; lạ trời đừng là anh Tân. Sẽ rất buồn nếu anh Tân ra mở cổng. Anh Tân tốt bụng, nhưng tôi không gọi anh. Tôi gọi Hiền, chị Hiền! Anh Tân thật. Trời, cậu Thục, uống đầu say

mềm đít dữ. Khuya rồi; về nghỉ đi. Hay tôi đưa cậu về. Không, em không về đâu. Chị Hiền.... Để tôi đưa cậu về. Không, đừng lôi em. Em muốn gặp chị Hiền...

Anh vào nhà đi; để cậu ấy cho em.... Anh Tân ngăn ngừa. Nghe em, vào đi! Âm sắc mệnh lệnh. Anh Tân thở đánh thượt, vừa đi vừa lăm bằm trong cổ họng. Xin lỗi anh Tân nhé; nhưng mai em đi rồi...

- Hiền, chị Hiền...

- Cậu Thục, cậu hư quá thế! Tôi đã nhắc...

- Chị Hiền, chị đừng mắng. Mai em đi rồi...

- Đi đâu?

- Em đi xa, rất xa. Vĩnh biệt phố núi, không về nữa. Không về...

- Cậu...?

- Hiền, mai... tôi đi rồi, Thục đi rồi, không gặp lại Hiền nữa, Hiền có...

Bất ngờ, Hiền choàng ôm lấy tôi. Ôm chặt!

Tôi lịm người, mê đi trong tiếng thở gấp gấp của Hiền, trong mùi thịt da của Hiền. cái mùi thịt da hằng bao nhiêu năm ám ảnh hồn tôi, nhận chìm tôi trong những cơn ác mộng khủng khiếp mà tôi chưa bao giờ dám hé răng cùng ai – dù chỉ là một chi tiết nhỏ! Khoảnh khắc đầu đời tôi nếm trải hương vị sở hữu trong vòng tay thực sự một tình yêu. Cái một tình yêu mà tôi; không, chúng tôi; chưa bao giờ dám đối diện...

Mà thực sự cũng không thể nào đối diện!

Chỉ có bóng đêm, bao dung và đồng lõa, mới giúp con người thêm can đảm, thêm liều mạng, để sống thực với chính mình, dù chỉ một phút, một giây! Hiền đang ngửa mặt; gương mặt nhập nhòa, hư thực trong đêm đen. Không hề gì. Gương mặt của Hiền, cánh mũi thẳng, làn môi cong trẻ thơ và đôi mắt lá rằm của Hiền, dù bị mù một trăm năm tôi vẫn có thể hình dung rành rành như đang trước mặt! Hiền đang ngửa mặt, nhưng không nhìn tôi. Hiền đang nhắm mắt. Không, khép mắt. Mắt khép và đôi môi thì hé mở. Bản năng tự nhiên, tôi cúi xuống...

Nhưng tôi dừng.

Tôi vừa thấy mẹ tôi. Tôi vừa thấy hai bác bố mẹ Hiền. Tôi thấy anh Tân. Và Hạ.

Nụ hôn chệch đường, phớt qua trên má. Nhẹ nhàng gỡ tay Hiền, tôi quay đầu lảo đảo bỏ đi. Sau lưng, tôi biết Hiền đang khóc. Không ngoảnh lại tôi vẫn biết Hiền khóc. Cứ khóc đi em, Hiền, chị Hiền. Đại đột nào cũng sẽ qua. Mù lòa nào cũng sẽ qua. Sau cơn quị ngã, nếu mà chưa chết, dù muốn dù không, con người cũng sẽ vẫn phải thu hết sức tàn mà gượng dậy, mà góp nhặt những gì còn có thể, và tiếp tục cuộc hành trình...

Tôi nghĩ đến Hạ.

Không; anh không nghĩ mọi sự đã quá muộn màng đâu Hạ. Mà nếu muộn; thì một niềm tin, dẫu muộn, vẫn còn hơn không! Nhưng giờ thì anh phải ra đi, vĩnh biệt phố núi mù sương, tình đầu của anh....

Lại mưa. Mưa chảy tràn, ướt đầm mặt tôi. Nước mưa mặn

đăng.

PI-A-MƠ KHÔNG CHỈ NỞ TRÊN TRIỀN NÚI

(Tác phẩm đạt giải Nhì cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Đặng Nguyên Sơn

"Cuộc sống của tôi vốn dĩ đã vô vị khi đến nơi rừng rú càng nhạt nhẽo hơn. Tôi dành thời gian rảnh cho những việc ngu ngốc. Ví như ngồi thừ ở chõng tre giữa sân cả tiếng đồng hồ chỉ để dõi theo một chiếc lá vàng cho đến khi nó rơi, ngắm những con ong thợ vờn trên những nhành hoa lan hút mật,... Tôi như một gã mất trí chẳng thiết gì. Không ai dám làm phiền tôi. Bởi, tôi là con của Chỉ huy trưởng. Vậy mà, tôi lại bị điều lên đây. Nơi rừng thiêng nước độc, vùng đất từng gánh chịu hậu quả chất da cam nặng nề. Khốn thân tôi quá. Đố ai tin. Nhưng tôi thề, tất cả là sự thật."

Dũng ngồi ở ghế salon hai tay thõng, mặt cúi gằm và nước mắt lã chã rơi. Mẹ Dũng không ngớt lời van xin nhưng cha Dũng gạt đi: "Phải đi thực tế cho biết mùi cực khổ, sướng quá hư thân". Mẹ Dũng than: "Nhưng mà ông ơi, cái mảnh đất đó..." Cha Dũng cắt ngang: "Con người ta sống được, con mình sống được. Cứ như bà, lấy ai lên vùng cao biên giới, lấy ai tới nơi đầu sóng ngọn gió". Mẹ Dũng nén

tiếng thở dài bất lực, quay lại nhìn cậu con trai hai mươi tuổi mặt búng ra sữa, nước mắt tuôn ròng. Bà đành ngậm ngùi an ủi Dũng: "Đi nghĩa vụ năm hai năm rồi về coi như tu nghiệp con à". Không thể phản kháng, Dũng buộc phải nhận nhiệm vụ và lên đường. Từ nhỏ đến giờ vẫn thế, cuộc sống của Dũng luôn được người cha vẽ ra, sắp sẵn, không có quyền làm bất cứ điều gì mình thích. Dũng chẳng khác nào một con chim quý đất tiền được cha anh nuôi trong chiếc lồng bằng vàng. Chỉ cần ra khỏi "lồng" là Dũng bay nhảy quên đường về. Dũng muốn trở thành họa sĩ, anh có thể vẽ bất cứ thứ gì. Khao khát được thi vào trường đúng năng khiếu nhưng cha buộc anh phải thi đại học quân sự. Nghĩ đến chiếc "lồng" được thắt chặt hơn với những phép tắc, "kỷ luật thép" của quân đội Dũng ớn như ăn chè nếp.

Nhận được kết quả thi đại học của Dũng, cha Dũng ngồi yên như tượng, mặt lạnh như tiền ở phòng khách. Mẹ Dũng kéo anh lại nói nhỏ: "Cha đã biết con cố ý làm bài thật tệ để không đủ điểm sàn vào Học viện Biên phòng". Từ đó trong mắt ông, Dũng là cậu con trai vô kham bất trị. Mẹ Dũng hiểu, thương Dũng bà chỉ biết khóc. Như hôm nay, chiếc xe Uoát chở anh đi ra khỏi cổng từ lâu, mẹ anh vẫn đứng dõi theo, mắt nhòe lệ.

Ông tài xế mở lặp lại bài hát về Đồn Biên phòng trên suốt dọc đường đi. Dũng nghe đến thuộc: "Đồn Biên phòng ở lưng chừng dốc... hớ hớ...núi, nắng lên cao vẫn chưa tan màn sương chắn lối về bản..." Đồn Biên phòng ở sát biên giới là nơi Dũng phải đến thực hiện nhiệm vụ. Đi xe ô tô, từ nhà Dũng đến Đồn mất nửa ngày đường. Xe đang rẽ vào con đường ngoằn ngoèo lởm chởm đá, giữa hun hút núi rừng. Dũng chưa bao giờ say xe, không hiểu sao hôm nay thấy người mệt lả, buồn nôn. Dũng chỉ kịp hét lớn: "Dừng lại!". Anh vội xuống xe chạy sang mép đường. Tất cả những thức ăn có sẵn trong

bụng đều tuôn ra ngoài.

Bầu trời hôm nay ức muốn phát điên vì không mưa được. Cái nắng gắt gao cộng mùi cháy khét làm Dũng khó thở. Trước mặt Dũng không có lấy một lùm cây bụi cỏ xanh tươi. Lửa đang liếm những cọng lá héo quắt còn sót lại dưới chân anh. “Cái quái gì thế này? Trời đất ơi, tôi đang đứng ở cánh rừng chết!” – Dũng gào lên. Ông tài xế cầm chai nước lọc, khăn lạnh đến đưa cho Dũng và nói: “Bây giờ đang là mùa khô, đồng bào ở đây họ đoán thời tiết giỏi lắm, đốt rẫy thế này có nghĩa là trời sắp mưa. Nhìn vậy chứ mưa xuống cỏ bò ra choán cả lối đi cậu Dũng à”. Dũng leo lên xe ngồi, muốn khóc nhưng không khóc được, đồng tử giãn ra hết cỡ, vằn lên những tia uất ức:

- Bác thấy cháu có giống cha cháu chút nào không?
- Sao cậu lại hỏi thế?
- Nếu cháu là con ruột của ông thì ông sẽ không hành hạ cháu như thế này.
- Không đâu cậu Dũng, Chỉ huy trưởng chỉ muốn tốt hơn cho cậu thôi. Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả.
- Cháu thì chẳng thấy tốt, ổn chút nào. Chắc chắn có uẩn khúc gì đấy mà cháu không biết bác à.

Quang cảnh dọc đường đi khiến Dũng chán nản. Đến nơi, Dũng càng ngao ngán hơn. Ngoài cổng đi vào có một phòng nhỏ dùng làm phòng họp. Phía sau có ba dãy nhà xây, tường vàng sơn đã xỉn màu. Dãy đầu dành cho cán bộ, tiếp theo là chỗ ở của lính và cuối cùng là nơi nấu nướng, ăn uống. Tít đằng sau nữa là khoảng đất dùng để trồng trọt và chăn thả gia súc gia cầm. Nền nhà và sân được nện đầm bằng đất lẫn đá sỏi

núi. Những bụi cây quanh đồn đâm mình đất đỏ. Ở đây không có điện, họ phải thắp đèn dầu, phải ăn cơm tối trước năm giờ. Không có nước máy chỉ có một cái giếng tròn to sâu mười mét và lấy nước sinh hoạt bằng cái gàu địu có buộc sợi dây thừng dài. Phương tiện đi lại là chiếc xe Uoát dựng ở mé sân. Phương tiện thông tin là một chiếc đài xài bằng pin con thỏ của Đồn trưởng Chiến. Ai tiến tới chiếc đài ông Chiến cũng dặn với: “Chỉ bấm và nghe thôi chớ không được sờ mó lung tung”. Tất cả nói lên sự thiếu thốn của một vùng đất nghèo khổ.

“Tôi căm thù cha tôi vô cùng, phải ghi lại tất cả tâm trạng tội tệt của mình vào một cuốn nhật ký. Nếu tôi bỏ xác lại nơi này thật thì cha tôi là người phải hối hận và đau đớn nhất khi đọc nó. Màn đêm ở chốn hoang sơ này buông nhanh kinh khủng. Tôi không ngủ, nằm buồn xo trong căn phòng lạnh ngắt. Bên ngoài gió nổi lên, nghe rõ tiếng lá cây rừng cọ vào nhau xào xạc. Những rặng núi, vầu sau đồn nép vào nhau lượn theo chiều gió kêu ẽo ẹt...Lâu lâu có tiếng chim lạ rừng bên vọng tới. Tiếng chim than nghe ai oán nào nùng: “Con còn côi cột, con còn côi cột,...”. Tôi trùm chăn kín đầu nhưng âm thanh chết tiệt đó cứ len lỏi vào tai tôi, quấy giấc ngủ của tôi. Bóng đêm tối om dần trườn vào khoảng không mù mịt. Tiếng gà gáy le te, trời rạng dần. Đêm nay tôi thức trắng, lẽ nào những đêm tiếp theo cũng như vậy? Cổ họng bắt đầu khát khô, toàn thân ê ẩm, mồ hôi túa ra thành dòng...”

Dũng ồm. Cả đơn vị phát hoảng nhưng thuốc trong tủ đã hết. Đồn trưởng Chiến nghĩ đến Pi-a-mơ. Ông muốn nhờ cô bé dùng thuốc nam chữa bệnh cho Dũng.

Sau khi uống thuốc, nhiệt độ cơ thể Dũng giảm dần, xuất hiện trước đôi mắt nửa tỉnh nửa mê của anh là gương mặt một cô gái xinh đẹp như thiên thần. Chắc chỉ là giấc mơ, Dũng nghĩ

vậy và nhắm mắt thiếp đi.

Trời xế chiều, Đồn trưởng Chiến lay nhẹ vai Dũng bảo, dậy ăn cháo rồi uống thuốc. Dũng ngồi dậy cười mỉm. Ông Chiến đùa:

- Chú này lạ nhỉ, ốm mà cũng cười được.

Dũng cảm thấy lạ, ở giữa chốn “khỉ ho cò gáy” này mà anh lại mơ thấy tiên. Một nàng tiên có mái tóc đen dài, cái miệng cười lộ chiếc răng khểnh rất duyên. Nàng có làn da trắng, đôi mắt to, ánh nhìn trong veo. Trên người nàng phát ra mùi hương rất dễ chịu. Nó không nồng đậm như hoa dẻ, không thùy mị tinh khiết như hoa sen, không thơm ngát như hoa sứ,...mùi hương dị biệt. Dũng không biết nàng tiên đó chính là cô bé Pi-a-mơ đã đến thuốc thang cho Dũng từ sáng sớm vừa mới ra về. Còn mùi hương kia phát ra từ loài hoa Pi-a-mơ trên núi. Cho đến khi Dũng nghe Đồn trưởng kể... Dũng vội xuống giường:

- Cháu muốn đi gặp Pi-a-mơ.

- Cũng phải gặp để cảm ơn người ta nhưng chú đang bị ốm, ở nhà ăn cháo, nghỉ ngơi cho khỏe, sáng mai chỉ chỗ cho gặp nhé!

“Nàng bảo, tên của nàng gắn với một loài hoa. Vì sinh ra giữa mùa pi-a-mơ nở nên mẹ lấy tên hoa đặt cho nàng. Hoa pi-a-mơ tượng trưng cho sự chung thủy của người con gái, một khi đã yêu thì dù có chết cũng không thay lòng đổi dạ. Pi-a-mơ phát ra dị hương như dẫn dụ mê hoặc, có thể ru người mất ngủ kinh niên ngon giấc, làm cho người bất hạnh tìm thấy hạnh phúc và người hạnh phúc sẽ được viên mãn. Thân Pi-a-mơ dùng làm kèn Amam gọi bạn tình trong mùa đi sim. Ngày xưa chất độc da cam biến nơi đây thành vùng đất chết.

Nhưng pi-a-mơ vẫn vươn lên giữa trời. Thách thức. Bởi vậy thân và rễ của Pi-a-mơ phơi khô nấu uống giúp cơ thể khỏe mạnh phòng chống bệnh tật. Cuộc sống ở đây thật không quá tồi tệ như tôi nghĩ. Ít nhất, tôi cũng đã có một câu chuyện tốt đẹp để kể cho mẹ nghe.”

Pi-a-mơ ngồi trên phiến đá nghiêng đầu xoa mái tóc dài chấm thắt lưng sang một bên. Tóc như muốn trôi theo dòng suối. Đôi tay thoăn thoắt chặt nước đầy cái mo cau rồi thả những bông hoa pi-a-mơ vào. Pi-a-mơ ngước đôi mắt trong veo nhìn Dũng hỏi:

- Sao bộ đội Dũng biết em ở đây mà tìm?

- Sương giăng chắn lối, anh lần theo tiếng kèn Amam của em đấy. Bản nhạc hay lắm. Mà em đang làm gì vậy?

- Em ướp hương hoa Pi-a-mơ vào nước suối để gội đầu.

- Hay quá nhỉ! Thế hoa khô có giữ được hương không?

- Dạ có, phơi càng đượm nắng càng thơm.

- Mai mốt nghỉ phép anh sẽ mang về tặng mẹ anh loài hoa này, gần đây bà nhọc lòng về anh nhiều nên hay mất ngủ.

- Em sẽ giúp bộ đội Dũng làm quà tặng mẹ nhé?

- Cảm ơn cô bé! Đêm qua anh không ngủ được, có con chim lạ đứng trên ngọn vầu réo rắt: “con còn cô cọt...” nghe nẫu ruột, tóc gáy dựng cả lên Pi-a-mơ à.

- Đó là chim Pha-triêng, nó gắn liền với một câu chuyện gần như cổ tích.

Pi-a-mơ kể cho Dững nghe về loài chim có tiếng hót lạ đó:

- Phụ nữ ở bản em đến mùa sinh nở, người chồng sẽ làm cho một ngôi nhà cạnh bờ suối bên trong nhà tết toàn hoa pi-a-mơ khô, rồi vào rừng đốn củi về chất đống cạnh ngôi nhà. Rễ pi-a-mơ cũng được đào lên phơi khô dành sẵn. Khi sinh em bé, người chồng sẽ nhóm lửa rục than hồng, người vợ đi quanh bếp lửa chín vòng rồi xuống suối ngâm mình ướt hết áo quần sau đó lên đi tiếp chín vòng. Làm ba lần như vậy trong một ngày rồi thay áo quần nghỉ ngơi. Ba ngày sau ôm con về bản.

- Thế không ăn uống à? – Dững hỏi.

- Có chớ, người chồng sẽ lo cơm nước. Nhưng nước phải nấu bằng rễ cây pi-a-mơ. – Pi-a-mơ trả lời.

- Tết nhiều hoa pi-a-mơ trong nhà để làm gì vậy cô bé?

- Hương hoa pi-a-mơ sẽ tẩy đi những uế tạp, tanh tưởi.

Dững gật gù, chợt nhận ra ở vùng đất hoang vu sơn cước này luôn sở hữu và ẩn chứa những điều thần bí đang dần cuốn hút anh. Pi-a-mơ kể tiếp:

- Duy có nàng Pha-triêng, vì hiếm muộn đường con cái, khi có chứa sợ thú dữ bắt mất con nên chồng nàng làm cho một ngôi nhà trên cây. Nàng sinh con sớm trước một tuần, lúc đó chồng nàng đang lên rẫy. Sau khi sinh con ra, nhìn thấy mặt con, Pha-triêng hét lên rồi tụt xuống cây đi thẳng vào rừng tìm chồng. Vừa đi nàng vừa gọi: “Con còn côi cột,...”. Mãi sau không thấy Pha-triêng về, chỉ thấy có con chim lạ về, đứng trên ngọn cây trước nhà Pha-triêng mà hót: “Con còn côi cột,...” Dân bản bảo vì Pha-triêng nhìn thấy đứa con dị thường nên sợ hãi bỏ đi và biến thành con chim về báo cho chồng biết

đứa con của họ vẫn đang còn trên cây. Từ đó loài chim này mang tên Pha-triêng.

Dững chợt nghĩ người ra giây lát. Ai chẳng biết vùng đất nở tràn hoa pi-a-mơ xinh đẹp từng chịu ảnh hưởng nặng nề của chất da cam. Cha Dững. Ông thừa biết cái sự thật thảng thừng tàn khốc đó. Còn mẹ Dững. Bà biết tất. Nhưng bà chỉ có thể lặng lẽ giấu đi những giọt nước mắt bất ổn, suy tư.

- Bộ đội Dững nói về anh cho em nghe đi?

Giọng Pi-a-mơ lạnh lút, làm Dững giật mình.

- Tôi á, tôi chẳng có gì tốt đẹp để kể. Cuộc sống của tôi chán ngắt. Con chim phải sống trên trời, con cá sống ở dưới nước, nếu hoán đổi vị trí cho nhau sẽ không tồn tại được. Vậy mà cha tôi biến tôi thành con chim, con cá, thả đâu sống đấy không lấy một chút tự do.

- Cha em nói thích nghi thì tồn tại.

- Tồn tại như thế này chỉ bằng chết quách cho sướng thân. Chẳng hạn làm con chim rơi xuống dòng suối này hoặc làm con cá bay vút lên trên cây. Chết. Là hết. Và tự do.

- Nếu tìm đến cái chết mà chết ngay được đã là sướng nhưng nhớ chết đỡ sống đỡ thì đau lắm.

- Ừ. Chắc đau.

Pi-a-mơ nhìn ngọn suối đang tuôn trào dữ dội, cô bé cười tí tít mắt:

- Sợ đau như thế sao lại đòi chết! Theo em nào, đi gặp những thiên thần của em, bộ đội Dững sẽ thấy yêu cuộc sống của

mình ngay ấy mà.

“Những đứa trẻ mà nàng gọi là thiên thần đang bị bệnh và ở ngôi nhà cạnh vách núi. Cha mẹ nàng chăm chúng. Những đứa trẻ là con cháu của đồng đội cha nàng và đơn vị tôi đang đỡ đầu cho các em ấy. Dân bản cũng thường xuyên ghé thăm, lúc thì nải chuối, vài quả trứng gà, lúc thì dăm quả bắp non, lon đậu xanh, củ khoai, củ sắn,...Ở dưới xuôi tôi cũng hay chở mẹ mang sữa, bánh kẹo, mì tôm,...cho các em có hoàn cảnh bất hạnh. Tôi tưởng tượng khuôn mặt, hình dáng của lũ trẻ bị bẩm đáng yêu như những cô bé, cậu bé mà tôi đã từng gặp ở trong các trại trẻ mồ côi ở thành phố. Bỗng thấy lòng rạo rực. Tôi cũng yêu trẻ con lắm, ước gì mình cũng có vài đứa em. Nhưng khổ nỗi khi còn trẻ cha mẹ xa nhau biến biệt đến lúc gần nhau thì mẹ đã qua cái tuổi sinh nở. Tôi nóng lòng, giờ thì đã thấy yêu vùng đất nghèo khó này rồi. Nàng bảo, hái một ít hoa pi-a-mơ xuống làm quà cho bọn trẻ. Những bông hoa pi-a-mơ màu trắng có đốm tím li ti tết lại thành chùm rung rinh reo vui trên tay tôi. Bước vội theo Pi-a-mơ lòng tôi đầy hào hứng. Pi-a-mơ đặt những bông hoa trên những mô đất nhô cao. Như thấu được những điều khó hiểu qua ánh mắt của tôi, nàng nói: “Đây là nhà của những đứa trẻ không chiến thắng nổi bệnh tật.” Khuôn mặt nàng lúc đó như trời không có nắng. Tôi không hỏi gì thêm, theo nàng đến một ngôi nhà nhỏ điều hiu nép mình dưới chân núi. Ngôi nhà lợp mái tranh bốn vách che bằng ván. Mẹ nàng ra mở cửa. Chợt tôi khựng lại khi nhìn những đứa trẻ bên trong ngôi nhà. Khiếp đảm. Nụ cười tươi như hoa bỗng héo hắt. Bỏ hoa pi-a-mơ trên tay tôi rơi vô thức xuống đất vung vãi. Tôi thét lên thất thần: “Trời ơi, không phải là người!”. Tôi bỏ chạy như bị ma ám lên triền núi. Băng qua bãi đất trống lồi lõm, xuyên qua những ngôi mộ lúp xúp,...Tôi khụy xuống giữa rừng pi-a-mơ. Toàn bộ sức lực dồn vào những hơi thở dốc. Gần như kiệt sức không thể lê bước

thêm nữa. Tôi gục xuống và nằm quằn quại trên mô đất in bóng núi rồi từ từ ngửa mình duỗi thẳng chân tay. Bầu trời hôm nay như được chống lên cao xanh vút, sao tôi thấy u ám kì dị. Hơi nóng hầm hập trong người bốc lên ngùn ngụt, tôi run bần bật. Hình ảnh những đứa trẻ nằm ngổ co quắp, da nhẵn nhéo như bà già chín mươi tuổi, những cái đầu to hơn thân hình, những bàn tay tròn lẳn không có ngón, những bàn chân thừa ngón phủ đầy lông, con mắt lồi ra choán hết cả mặt, cái miệng không cười cũng như cười, toác ra kiểu hàm ếch, thân hình như bộ xương phơi khô dưới nắng khát. Ủ dột. Thui chột. Tất cả đang bủa vây hiếp đáp giác quan tôi một cách trắng trợn. Sự sợ hãi đang len lỏi vào máu, rối rắm. Tôi với tay kéo hoa pi-a-mơ phủ lên mặt. Hương hoa ru tôi vào giấc ngủ. Chợp chờn. Ma mị.”

Lính đi tuần ca năm giờ chiều phát hiện Dũng đang nằm bất tỉnh nên đưa về đồn. Các giác quan ướp hương pi-a-mơ ngủ quên chợt bị đánh thức khiến toàn thân Dũng run cầm cập. Mặt tái mét. Mồ hôi tuôn ra đầm đìa và nói như mê sảng. Chẳng ai hiểu Dũng nói gì. Đồn trưởng hốt hoảng, đúng lúc đơn vị nhận được thuốc cấp. Nhưng uống thuốc hạ sốt mấy tiếng sau, nhiệt độ cơ thể Dũng chẳng giảm chút nào. Toàn thân anh tím dất, co giật liên tục, tiếng rên hừ hừ kéo dài và không ngừng đổ mồ hôi hột. Ông Chiến đích thân đến nhà Pi-a-mơ tìm nhưng không có cô bé ở nhà, ông liền tìm đến ngôi nhà bên vách núi.

Ông Chiến, Pi-a-mơ cùng mẹ về đến đồn. Ông Chiến ra lệnh tất cả giữ bình tĩnh. Mẹ Pi-a-mơ bắt mạch cho Dũng rồi bảo, Dũng ốm nặng lắm phải dùng biện pháp được trị liệu ngay, nếu không sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng loại thuốc này ở tận rừng sâu. Bà thở dài. Pi-a-mơ xin phép được đích thân vào rừng lấy thuốc. Ông Chiến nhét vội vào tay Pi-a-mơ chiếc đèn

xài bằng pin con ó. Cả đội vệ binh hộ tống Pi-a-mơ vào rừng.

Đêm nay con chim Pha-triêng lại về đứng trên ngọn nứa ở sau hè réo lên liên hồi. Tiếng kêu man dại như gọi hồn ai. Liệu con ma rừng có bắt Dững đi mất không? Mẹ Pi-a-mơ thở ra tê tái. Đến tận khuya Pi-a-mơ mới mang thuốc về. Mẹ Pi-a-mơ tự tay thái lá thuốc, nghiền nát, vắt nước vào chén rồi bón cho Dững. Nhìn tư thế nằm èo uột, thở thoi thóp thiếu sức sống của Dững, ai cũng lo lắng. Mẹ Pi-a-mơ chốt lại một câu: “Nếu sáng mai bộ đội Dững không tỉnh lại thì đưa gấp về xuôi để cha mẹ cậu ấy gặp mặt con lần cuối.”

“Không hiểu sao tôi thích quán quýt bên nàng. Có thể vì nàng đẹp hay nàng đã không quản nguy hiểm vào rừng sâu lấy thuốc cứu tôi thoát khỏi lưỡi hái tử thần? Tôi biết giữa tôi và nàng không thể tiến xa hơn. Chúng tôi không cùng chí hướng. Nàng yêu những đứa trẻ tật nguyền còn tôi nhìn chúng là sợ đến hồn xiêu phách lạc. Tôi thích sống ở chốn đô thành còn nàng thì bảo: “Pi-a-mơ chỉ có thể nở trên triển núi”. Đồn trưởng Chiến khuyên tôi, đừng đùa với tình yêu, đau đấy! Giá mà ai cũng biết trước “đau tình” như thế nào thì đã không tốn nước mắt cho chàng Romeo và nàng Juliet. Đúng không? Cũng như cái tên Pi-a-mơ khắc sâu vào tim, tan chảy trong huyết mạch của tôi lúc nào chẳng hay vậy. Hễ ai nhắc đến tên nàng là tôi lại kể về nàng với tất cả niềm say sưa không biết chán. Thú thực nàng rất đẹp, minh tinh màn bạc hay hoa hậu cũng chỉ có thể đẹp đến thế thôi. Biết tôi khoái Pi-a-mơ nên lúc tổ chức giao lưu văn nghệ giữa đơn vị và bản, anh em ghép tôi và nàng một cặp. Đan lấy tay nàng và nhẩy sạp theo điệu nhạc truyền thống được xướng bằng miệng của những chàng trai cô gái: Son son son đô son, son son son đô rê,... Tôi thấy như có luồng điện chạy rần rần từ tay vào tim rồi phùng lên mặt nóng ran. Nàng cũng nhìn tôi mắt lúng liếng e thẹn. Cảm

giác đó thật lạ, tôi không giải thích bằng lời hay tôi đã thích nàng mất rồi. Chẳng lẽ...? Ôi không! Điều đó là không thể xảy ra, nhất là với nàng. Tôi cố xua hình ảnh của nàng ra khỏi đầu bằng cách chạy ào ra sân và leo lên ngôi chễm chệ trên chõng tre giữa các đồng chí của mình. Các đồng chí thân yêu của tôi ấy, cứ thấy mặt là bắt tôi kể chuyện. Họ bảo tôi có khiếu nói chuyện trước công chúng. Chắc họ động viên thôi chứ tôi biết mình kể đâu có hay. Mà ở chốn rừng sâu này tìm ra được cái trò gì đó để tiêu khiển là tốt lắm rồi. Cứ khen nhau vài tiếng có mất gì đâu. Tôi vui mà họ cũng vui. Những câu chuyện tôi biết về nơi này, đều tìm hiểu từ nàng. Hôm nay tôi kể về tục đi sim: “Đó là một tập tục lâu đời của bản, diễn ra vào mùa trăng, nhất là những đêm trăng sáng, thời điểm lý tưởng cho những chàng trai cô gái trông ngóng đợi chờ để trao lời yêu thương. Chàng trai đứng ở sau hè và thổi chiếc kèn Amam nếu cô gái đồng ý sẽ ra khỏi nhà cùng chàng, họ sẽ hẹn hò bên cánh rừng, con suối... Và nếu phải lòng nhau họ có thể ngủ lại với nhau tại những ngôi nhà trên rẫy. Chàng trai sẽ trao cho cô gái mà mình yêu thương một chiếc vòng bạc để ngỏ lời yêu. Đêm trăng chứng giám cho tình yêu bền vững, xanh mãi như ngọn núi cánh rừng, chảy mãi như con suối con sông.”

Bây giờ đang là mùa trăng, tiếng kèn Amam như thổi miên mên mang trên núi. Anh em trong đơn vị rủ tôi trốn Đồn trưởng Chiến ra ngoài. Tôi chẳng biết thổi kèn, tôi gặp được nàng là nhờ các anh ấy sắp xếp cho. Tôi nghĩ, năm chèo queo ở nhà một mình chỉ tổ cho buồn gặm nhấm, chi bằng đi gặp nàng vui vẻ và biết đâu lại cóp nhặt được mẩu chuyện gì đó hay hay.

Dưới trăng thanh gió mát, giữa rừng rú ngút ngàn, nàng thật rạng ngời trong trang phục áo váy truyền thống bằng thổ cẩm màu mận chín đính viền đăng-ten màu đen. Nàng tập cho tôi

thổi kèn Amam. Rồi nàng hát: “Em ở chòi bên này chưa ngủ đợi anh/ Muốn thổi kèn Amam nhưng lại thiếu một người/ Kèn Amam không thổi một người/ Em biết thương ai bây giờ ngoài anh.” Tôi biết nàng cố ý bật đèn xanh. Phá tan không khí ngưng ngưng, tôi đánh trống lảng: “Sao kèn Amam lại làm bằng gỗ Pi-a-mơ mà không phải loại gỗ khác?” Mặt nàng sụp xuống nhưng vẫn ngoan ngoãn trả lời: “Gỗ gì mà chẳng được nhưng tiếng kèn từ thân cây Pi-a-mơ là hay nhất.” Thời gian trôi về đêm, thời khắc tuyệt vời cho những lời tâm tình của đôi lứa yêu nhau. Chúng tôi ngồi cạnh nhau lắng nghe gió vờn lá... Và nàng kể về những đứa trẻ, mỗi khi cảm nhận được cơn đau hành hạ thân xác chúng, nàng khóc, chúng cũng sụt sùi, đưa bàn tay tạt nguyên lau nước mắt cho nàng. Nàng nói, nếu tôi đặt mình vào hoàn cảnh của các em một lần thôi, tôi sẽ đồng cảm với các em và thấy mình vô cùng may mắn. Nước mắt hoen mi nàng. Nàng đang khóc, khóc không thành tiếng, nhẹ nhàng giản đơn như giọt sương đêm neo trên triền lá. Khi ánh trăng chênh chếch sau ngọn núi, tôi đưa nàng về. Tôi nắm tay nàng trên dọc đường đi và hôn nhẹ má nàng khi về đến cổng.

Những lời nói của nàng làm tôi thao thức suốt đêm, tôi không dám tưởng tượng nếu một ngày mình mất đi đôi chân, tự mình làm mọi việc bằng cách lê lét trên sàn một cách khó khăn như các em ấy. Có lẽ vì suy nghĩ như vậy nên tôi muốn được cùng nàng hái hoa pi-a-mơ đến thăm các em. Cảm được những cảnh pi-a-mơ chúng vui ra mặt, gật gật cái đầu như muốn nói lời cảm ơn. Dần dà, những dị tật trên người các em không làm tôi sợ hãi nữa. Tôi đùa cùng chúng, cù léc cho chúng cười lăn nghiêng ngã trên sàn nhà. Chúng thiệt thòi so với những đứa trẻ dưới xuôi nhiều quá. Ngay đến đồ chơi cũng chỉ là những cành hoa pi-a-mơ. Trái tim tôi bỗng dưng trĩu nặng, lòng hoang lạnh và tôi hiểu vì sao nàng lại yêu các em

ấy nhiều đến thế!

Đồn trưởng Chiến biết chuyện Dũng đi sim cùng Pi-a-mơ. Nhân chuyến về xuôi báo cáo tình hình của đơn vị, cha Dũng mời Đồn trưởng Chiến về nhà dùng cơm. Thái độ lưỡng lự hẳn rõ lên khuôn mặt của Đồn trưởng Chiến khiến ánh mắt của cha mẹ Dũng thắc thỏm dõi theo. Thả cái hơi thở đang bị dồn nén, Đồn trưởng Chiến cất lên cái giọng trầm khàn và tâm sự về chuyện của Dũng.

Cha mẹ Dũng nghe xong điếng người, không dám tin vào tai mình. Tự nhiên họ có ác cảm với cô gái tên Pi-a-mơ và dị ứng với loài hoa phát ra mùi hương dị biệt Dũng mang về. Mùi hương mà ai đến nhà cũng thích ngửi, tò mò hỏi, rồi tấm tắc khen. Khuôn mặt cha mẹ Dũng chợt biến sắc, cảm giác hoang mang khủng khiếp.

Thấu được lo lắng của cha mẹ Dũng, sáng hôm sau, Đồn trưởng Chiến gọi Dũng lên phòng gặp riêng và bảo:

- Chú hãy chuẩn bị chuyển công tác về tỉnh, đã có quyết định của cấp trên.
- Cháu muốn ở lại đây thêm một thời gian nữa, bác nói với cha giúp cháu một tiếng.
- Chú Dũng, chắc chú đã hiểu lý do. Cái gì mới cũng dễ dứt!
- Pi-a-mơ là cô gái thuần khiết, cô ấy khiến cháu muốn sống bác à.
- Tôi hiểu nhưng Pi-a-mơ là người đồng bào còn chú là con của Chỉ huy trưởng, không khéo lại làm khổ người ta.
- Pi-a-mơ nói với cháu, cha cô bé người kinh là bác sĩ quân y,

còn mẹ là thầy lang của bản. Bản thân cô bé cũng đã tốt nghiệp phổ thông ở thành phố.

- Có điều, cha Pi-a-mơ đến đây khi nơi này còn là vùng đất chết. Chú không thấy những cô gái ở bản mười lăm, mười sáu tuổi đã có con bồng con bế nhưng Pi-a-mơ vẫn là người lẻ bóng.

- Pi-a-mơ vừa tròn mười tám mà bác?

- Cô bé không có điểm nào đáng chê, chỉ sợ ảnh hưởng đường con cái.

- Cháu tin sự sống đã hồi sinh. Cháu cũng đã hỏi những người từng đến đây, lúc về họ vẫn lấy vợ sinh con, con cái họ khỏe mạnh chẳng sút mẻ tí nào.

- Đôi khi hạnh phúc mỉm cười với người này nhưng lại rơi lệ với người kia. Thôi, không phải nói nhiều. Về đi chú Dũng! Thời gian như vậy là quá đủ, đủ cho chú và cho cả sự áy náy của cha chú với những người lính dưới trướng của ông. Có chi một đóa hoa rừng...

Dũng vẫn điềm tĩnh, cố dùng mọi lời lẽ để ông Chiến hiểu tâm trạng bất đắc dĩ của cậu và hy vọng có một tình huống bất ngờ trì hoãn việc chuyển công tác về xuôi. Ông Chiến lơ đãng và ngồi yên vờ như đang ngáp đầu trong công việc. Không muốn câu chuyện thêm dài dòng, ông dong bàn tay phải lên cao và nói, về đi!

Buổi chiều hôm đó, tiếng kèn Amam đập dồn da diết từ môi Pi-a-mơ như vắn vít đôi bàn chân khiến Dũng không đành lòng quay bước. Dũng chạy vội ôm chầm lấy Pi-a-mơ từ phía sau. Tiếng kèn ngưng bật. Dũng thì thầm:

- Theo anh về xuôi được không Pi-a-mơ? Anh yêu em nhiều lắm Pi-a-mơ à.

- Em biết, nhưng... – Pi-a-mơ bỏ lửng câu nói, nước mắt lưng tròng.

Nắng quái chia nửa tấm lưng nhỏ nhắn của Pi-a-mơ đang rảo bước về phía núi. Nơi ngôi nhà nhỏ với những đứa trẻ mà Pi-a-mơ gọi là “thiên thần”.

“Cái giây phút lặng nhìn nàng từ phía sau trên đồi pi-a-mơ đến nay đã tròn một năm. Thời gian đó với tôi sao vươn ra miên man bất tận. Dù không ít lần đã cố quên nàng, vậy mà càng cố quên lại càng nhớ. Tôi muốn quay lại vùng cao tìm nàng nhưng cha kiểm soát gắt gao quá, không cho tôi lấy một cơ hội. Ngoài giờ đến đơn vị, tôi biết làm gì ngoài việc đóng kín cửa phòng của mình và chăm chút cho bức tranh vẽ về khoảnh khắc nàng đứng thối kèn Amam giữa rừng pi-a-mơ đang độ tỏa sắc. Ngày nào, cha mẹ cũng nhốt nhét vào tai tôi những câu chuyện khủng khiếp do họ tưởng tượng, thêu dệt về kết quả tình yêu giữa tôi và nàng. Dù vậy, tôi vẫn không tài nào xóa tên nàng trong mớ ký ức trôi. Trời ơi! Nhớ lại dày vò tôi nữa rồi. Tôi nhớ nàng, nhớ bản, nhớ hương thơm và vẻ đẹp kỳ diệu của hoa pi-a-mơ, nhớ những lúc đau ốm Đồn trưởng Chiến và anh em đơn vị thương yêu chăm sóc, những bữa cơm chiều vội vàng sợ trời tối không nhìn thấy thức ăn để gấp, những nhiệm vụ hàng ngày phải hoàn thành để bảo vệ bình yên cho tổ quốc. Và những đứa trẻ, tôi thương chúng đến nát lòng. Các em ơi, hãy chờ anh nhé! Anh hứa sẽ trở lại, tìm mọi cách xây cho các em một ngôi nhà thật đẹp, đầy đủ đồ chơi,... các em sẽ được hưởng mọi thứ mà những đứa trẻ ở phố đang hưởng. Lạ kỳ chưa! Nước mắt? Tôi có nhờ đâu, tự nhiên vội vã tuôn tràn ướt gối. Tôi nhủ lòng, nín đi! Đàn ông khóc là

hèn, là đồ bỏ đi. Đàn ông phải chứng minh bằng hành động. Tôi ngồi phất dậy và mang sách vở ra ôn thi. Lần này tôi quyết tâm thi bằng được vào Học viện Biên phòng. Ngày tốt nghiệp tôi sẽ tình nguyện trở lại Đồn Cửa khẩu. Lúc đó, tất cả mọi người và nàng sẽ ngạc nhiên về tôi lắm. Tôi sẽ thoát khỏi hình hài của một cậu bé, chín chắn và bản lĩnh hơn rất nhiều. Nhất định thế! Tôi ơi cố lên! Cố lên!”

Tối nay, mẹ Dũng nấu toàn những món hợp khẩu vị của hai cha con. Món cá diêu hồng kho mỡ Dũng thích, món canh khổ qua nhồi thịt lợn băm cha Dũng thích và có thêm món rau muống xào tỏi, các loại quả cắt lát kẹp rau thơm chấm ruốc.

Trước khi cầm đũa cha Dũng bảo, sẽ làm thủ tục trong tháng này để đưa Dũng ra nước ngoài du học. Ông nói qua về ngôi trường nơi Dũng sẽ đến học tập. Mẹ Dũng chen vào: “Ở đó có những cô gái đẹp người đẹp nét, con nhà tử tế.” Ông tiếp lời: “Nhất định con trai mình sẽ tìm được một cô hợp với mình bà nhỉ?” Ông tung bà hứng có vẻ rất ăn ý nhau.

Có lẽ bị chất độc da cam trong quá khứ thao túng khiến mẹ Dũng không thích Pi-a-mơ và ủng hộ Dũng, bảo vệ ý kiến của Dũng như trước đây nhưng dù vậy Dũng nhất quyết không đi du học. Cha Dũng có nặng lời, Dũng vẫn khẳng khái dùng mọi lý lẽ để bảo vệ chính kiến của mình. Cha Dũng phát cáu:

- Anh hãy soi gương và ngắm kỹ lại mình đi. Nhìn con người ta thấy ham, con nhà này thân tàn ma dại. Tôi đã quyết, anh đừng mang lý lẽ cùn ra hòng thay đổi mọi thứ hay con bé Pi-a-mơ bỏ bùa mê thuốc lú, hút linh hồn lẫn xác thịt của anh mất rồi?

- Cha đừng nói Pi-a-mơ như thế, Pi-a-mơ cũng như loài hoa Pi-a-mơ vậy. Kiên cường, bất khuất nhưng rất đổi dịu dàng. Và

những con người ở trên đó, họ sống thật thà chân chất, không hề “diễn”.

- Ơ, cái thằng này! Chưa sống ra hồn được ngày nào, bày đặt lên giọng với đời! Phải rồi, anh muốn thành người rừng xa lánh cuộc sống văn minh chứ gì?

Dũng đang ngồi so vai bỗng kéo ghế đứng dậy. Cha Dũng quát: “Anh định đi đâu?” Dũng thưa: “Con lên phòng, con không thấy đói. Con xin cha từ bây giờ đừng áp đặt cuộc đời của con nữa!” Cha Dũng đôi mắt rực lửa, đập mạnh cái chén lên bàn, đôi đũa văng mỗi nơi một chiếc: “Anh ngồi xuống cho tôi! Tiếp tục bàn chuyện đi du học.” Dũng cố chấp cãi lại: “Con không thích sống ở trời tây, con muốn ở nhà ôn thi và hứa sẽ đậu vào Học viện Biên phòng như cha mong muốn.”

Dũng và cha Dũng tiếp tục cự nhau rất lâu. Mẹ Dũng lên tiếng: “Mẹ báo cho con biết, mẹ rất yêu con nhưng tuyệt đối không chấp nhận Pi-a-mơ là con dâu của mẹ. Giờ hai cha con thôi đi! Trời đánh tránh bữa ăn.” Không ai chịu nghe ai. Cha Dũng càng lúc càng nặng lời. Dũng vẫn cãi tay đôi với cha khiến ông giận run người. Không kiểm chế được, cha Dũng giáng cho anh một bạt tai choáng váng. Lấy lại bình tĩnh, Dũng lẳng lặng quay ngoắt người rảo bước thẳng lên phòng. Không gian trở nên bức bối, căng thẳng. Cuộc khẩu chiến vẫn chưa đến hồi thỏa hiệp.

Cha Dũng day nghiến: “Cứ cãi nhem nhem chẳng coi cha mẹ ra gì. Tại bà chiều nó quá, đâm hư. Thêm vài tuổi nữa, nó coi trời bằng vung”. Mẹ Dũng bật khóc. Cha Dũng lặng đi một lúc rồi chuyển giọng, ngôn từ ảm áp hẳn: “Phải bằng mọi cách đưa thằng Dũng đi du học càng sớm càng tốt bà à. Ở nhà, thế nào nó cũng tìm đến con Pi-a-mơ, rồi thì đẻ ra một lũ nhóc...”

Bỗng giọng ông nghẹn lại. Im bật. Đầy âu lo. Thoắt cái, ông đã rời khỏi chỗ của mình đi ra phòng khách. Bà nhìn mâm cơm nguội lạnh ngao ngán buồn đũa, nước mắt rơi xuống bàn nghe rõ từng giọt.

“Có ai ở Đồn Cửa khẩu về là tôi bám theo để hỏi tình hình của nàng. Những câu đáp trả không mấy may chút bất an với nàng. Tôi cay đắng nhận ra trong những câu trả lời đó có bàn tay đạo diễn của cha mình. Hôm nay có người ở đồn về. Anh ấy cũng có hoàn cảnh tương tự như tôi. Tôi cố thuyết phục, lúc đầu anh nói vòng vo nhưng nhìn khuôn mặt buồn rười rượi đầy áp tâm sự như thể nàng là tất cả cuộc đời của tôi, cuối cùng anh không đành lòng. Anh bảo, nàng buồn nhìn ghê lắm. Mọi người nói nàng bị ốm vì tương tự tôi. Rồi anh tả về nàng, người nàng gầy đi như que củi, má hóp, mắt thâm quầng, hai xương ức nhô cao... Nàng cứ lủi thủi, lảng tránh mọi người, không buồn ăn uống và chỉ khóc. Lạ lắm, dù đến mùa nhưng pi-a-mơ trên núi vẫn không chịu nở hoa. Dân bản bảo, hoa buồn theo người. Chao ôi! Trái tim đang rỉ máu của tôi như bị bóp muối. Tê dại. Chới với. Nếu mất nàng, mọi vinh quang sau khi du học về có là thá gì trong cuộc sống của tôi. Và những dự định trở lại vùng cao, sự quan tâm đến các em nhỏ mà tôi chưa thể thực hiện! Cảm giác có một sợi dây vô hình nào đó thắt chặt ở cuống phổi khiến tôi không tài nào thở được. Còn các giác quan? Trời ơi! Chúng như bị quấn chặt lấy nhau nằm bại liệt khiến mọi thứ xung quanh tôi bỗng trở nên thừa thãi. Tôi rơi vào tuyệt vọng.”

Dũng bỏ nhà đi và để lại một lá thư.

Cha Dũng đọc xong lá thư, ông bàng hoàng đứng lặng. Nghĩ đến cảnh Dũng và Pi-a-mơ đang quấn lấy nhau và sinh ra những đứa trẻ ngoài mong muốn. Nước mắt ông chực ứa ra.

Khuôn mặt bỗng tối sầm, nén tiếng thở dài nhưng không giấu được sự đau khổ đang nhói lên nơi tận cùng tâm can. Lặng ngắt. Không gian như bị nén chặt. Mẹ Dũng vội đón lá thư đang rơi tự do xuống sàn. Bất ngờ cha Dũng nắm chặt lấy tay mẹ Dũng, giọng trở nên rời rạc, run run: “Chất độc da cam trong quá khứ đã thực sự ngủ yên chưa hả bà?” Mẹ Dũng ngơ ngàng, không thốt nên lời. Chỉ có ánh nhìn xuyên vào nhau nghi vấn.

KHUNG CỬA SỐ BÀN SỐ 5

(Tác phẩm đạt giải Ba cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Lê Ngọc Minh

Đan xuất hiện nhiều hơn trong suy nghĩ của tôi, đến tận bây giờ, khi sắp 18 tuổi, tôi mới biết cảm giác bị ám ảnh bởi một người con gái là như thế nào. Cứ rảnh rỗi là hình ảnh nhỏ chờn vờn trong đầu, những lúc ấy có một cảm giác gì dễ chịu xâm chiếm lấy mình mà tôi không thể nào lí giải được. Khi người ta thích một ai đó thì tự nhiên sẽ thấy người ấy ở khắp mọi nơi.

-oOo-

Mùa hè vẫn in hằn trên những vòm lá xanh đậm, nhưng mùa học của tôi đã bắt đầu rồi.

Con đường tôi đi học sáng lóa hoa điệp vàng, cả trên tán cây lẫn dưới mặt đất, hoa vàng tạo nên một khung cảnh kì diệu lắm, nhưng tôi không quan tâm, chỉ thấy khó chịu khi mỗi sáng đến trường vừa đi vừa gà gât mà tới đây thì không tài nào ngủ tiếp được nữa. Mới sáng mà con đường nhỏ đã rực như thấp đèn, trông xa cũng giống một dải bắp rang bơ vàng

ứng người ta đánh rơi.

Như thường lệ, đi hết con đường hoa điệp vàng, tôi thấy Đan từ bước ra từ cánh cổng màu rêu, lúc mới đi ra khỏi nhà, đầu nhỏ cúi thấp, hai tay nắm chặt vào nhau, đi được một quãng, đến đúng cái khóm cúc Đà Lạt da cam ven đường thì cổ nhỏ mới bắt đầu chuyển động, ngửa lên trời, nhìn sang hai bên, tay cầm dây đeo cặp, tôi thấy đôi vai gầy thi thoảng đưa lên đưa xuống, nhỏ đang cố hít thở không khí trong lành buổi sáng.

Tôi cũng chẳng hiểu tại sao mình làm thế, như theo dõi người ta, mà đúng là đang theo dõi người ta thật. Nếu để bạn bạn biết thói quen đi sau và quan sát Đan như thế này, chắc chắn chúng nó sẽ hòa vào mà trêu tôi, vì chúng nó sẽ nghĩ rằng tôi thích Đan.

Tôi đang lê bước vào năm 12 cuối cấp, nhưng thực lòng mà nói tôi vẫn là một thằng ngờ nghếch, không hơn. Có một điều tôi ngờ ngợ, không rõ là có đúng hay không, nhưng nếu đưa ra câu hỏi chỉ được trả lời đúng hay sai, thì có lẽ đúng thật. Ừ! tôi thích Đan.

Nhà tôi cách nhà Đan đúng một con đường, không dài, đủ để tôi từ trạng thái mê ngủ ở đầu đoạn đường đến lúc tỉnh hẳn khi đi đến cuối nó và bắt gặp nhỏ. Tôi học cùng nhỏ từ năm lớp 10. Những ngày đầu, tôi rất sợ một đứa như nhỏ, học giỏi, xinh xắn, lạnh lùng, làm cán bộ lớp, và nhiều người theo đuổi. Với một thằng ham chơi, nhác học, suốt ngày lông nhông trong mấy quán game hay chạy huỳnh huyếch giữa trưa ngoài sân bóng thì nhỏ Đan trong từ điển của tôi được liệt vào danh sách quái vật ngoài hành tinh, hoặc yêu quái, vì tôi mê Tây Du

Kí, dù đã lớn rồi, nhưng tôi không bỏ sót tập nào nếu bộ này được chiếu lại, bởi từ phim tôi đã rút ra được nhiều chân lí lắm, đặc biệt là sự thật không phải ai cũng biết: những đứa con gái xinh và giỏi, thì đều là yêu quái. Và tôi biết những đứa như thế thì cũng chẳng bao giờ coi người như tôi ra gì, thôi kệ. Có điều tôi tự thấy khó hiểu, tôi thường hay chế giễu mấy thằng con trai khi cứ mãi mê ngắm nhỏ lúc nhỏ học bài, thật là đồ háo sắc, nhưng tôi cũng không thể ngăn mình thi thoảng liếc trộm cái khung cửa sổ nhỏ ngói, ánh nắng trót lọt, ngoài sân trường tôi cũng thấy những hoa điệp vàng, nhưng so với bên trong khung cửa ấy, thì có vẻ bị kém rạng rỡ hơn. Nhưng dù có thế, tôi vẫn không thích nhỏ, coi như chẳng cùng thế giới cho dễ sống, tôi chưa một lần nói chuyện với Đan.

Nào ngờ lưới trời lồng lộng, tôi không thể thoát, ghét của nào trời trao của nấy. Đầu năm lớp 12, tôi bị chuyển tới ngói cạnh Đan, một kết cục quá bi đát cho kẻ lưới biếng.

Tự tôi giữ khoảng cách với nhỏ, làm như vậy mới mong sống yên ổn. Cũng từ thời điểm đó, Đan có những thay đổi kì lạ, nhỏ trở nên ít nói, không cười, vẻ mặt lạnh lùng sẵn có càng lạnh như băng, đôi mắt rất sáng giờ luôn trố xuống ở khóe mi, không biết có chuyện gì xảy ra, hay nhỏ muốn tập trung học cho năm cuối cấp. Nhiều lúc tôi tự đập vào đầu mình, rõ ràng tôi không ưa nhỏ, nhưng sao vẫn cứ quan sát, để ý nhỏ như vậy.

Lại nói về mình, tôi không phải là một thằng nhận thức kém, nói đúng ra là khá thông minh, nhưng tôi lười quá, và đã lười thì có muôn vàn lý do để ngụy biện cho cái sự học hành chênh mảng. Đến tận lớp 12 rồi, tôi vẫn chưa có định hướng nào cụ thể, vẫn như một quả trứng được bố mẹ bao bọc. Tôi cũng

muốn kiếm cho mình một cái đam mê, một con đường để tự lập, nhưng bố mẹ ngày nào cũng rót vào tai tôi mấy câu kiểu:

- Học mau ra rồi về nhà bán hàng với bố mẹ, để kiếm tiền.

Tôi chán, nhưng cũng mặc kệ, đứng giữa bao nhiêu ngã đường của tuổi trẻ, tôi chọn con đường buông xuôi, có thể nói, tôi là một thằng hèn, vì khi ấy tôi chưa biết suy nghĩ như một người trưởng thành. Có lẽ trong đời ai cũng từng một lần như thế, quan trọng là có biết thức tỉnh hay không.

Lớp tôi gồm những thành phần đa số là thích chơi hơn học, đến năm nay thì có vẻ tinh thần thi cử cuối cấp đã ngấm vào đầu chúng nó, ai cũng lo lắng chú tâm mà học để ra trường. Nhưng chơi mãi thì kiểu gì chẳng tạo ra lỗ hổng, lớp tôi có truyền thống học kém và sợ môn Lý. Năm ngoái được thầy dễ tính dạy mà điểm đứa nào đứa nấy đều lẹt đẹt, ngoại trừ nhỏ Đan. Đúng như người ta hay nói, khi ta lo sợ điều gì, thì y như rằng điều đó sẽ đến. Lúc nhỏ Đan đi họp cán bộ lớp đầu năm về thông báo tên giáo viên chủ nhiệm mới, gần như cả lớp phản ứng theo dây chuyền: khóc một dòng sông. Đứa nào đứa nấy nhìn nhau cảm rơi xuống cổ, trong mắt đã long lanh những con điểm 0, 1, 2 nhảy nhót tung bừng. Tất cả đều biết ngày tận thế sắp đến, khi bây giờ chủ nhiệm lớp tôi là cô Bắc, người được mệnh danh Sát thủ lực hướng tâm, tức là những dân đen dưới sự thống trị của cô ấy đều bị quay cuồng và văng tung tóe cho tan xác; Dòng điện một chiều hay Máy biến thế... Nghe các anh chị khóa trước truyền lại, lớp nào học cô, lớp ấy cứ xác định một đi không trở lại.

Giữa cái đám đông hỗn loạn vì kinh hãi ấy, Đan bình thản trở về chỗ ngói, nhỏ đi đến đâu, tôi cảm tưởng hàn băng chân khí tỏa ra ở đó. Lúc nhỏ lách người sau tôi để vào trong, tay nhỏ

khẽ chạm vào lưng áo, tôi thấy mình run bắn một cái như điện giật. Cả buổi tôi cứ bị cái cảm giác lâng lâng không tiếp đất khó chịu bám riết lấy, chẳng hiểu sao. Hoa điệp tô vàng khung cửa sổ bàn số 5, có một khuôn mặt lạnh lùng in lên ô cửa ấy.

Cô Bắc thực sự còn kinh dị hơn nhiều so với các giai thoại để lại. Với thuyết “không nhân nhượng” cộng với bộ mặt âm 273 độ K và đôi mắt như được làm bằng kim loại siêu dẫn điện, cô làm tê liệt tất cả mọi đối tượng đang run rẩy cần bút phía dưới lớp.

Không ngoài dự đoán, tháng đầu tiên chúng tôi đã được nếm trải ách thống trị “tàn bạo” của Sát thủ lực hướng tâm. Vẫn cái thói không bao giờ học Lý, thằng Nam Trúng Vịt đã bị đưa lên đoạn đầu đài ngay từ tiết Lý thứ 3, nó nghênh ngang đi lên bảng, vừa đi vừa quay đầu sang hai bên và hôn gió các “fan”. Kết cục thì ai cũng biết, nó ôm một quả trứng tròn xoe về chỗ ngồi, cô Bắc ghi thẳng con 0 vào sổ điểm, “không nhân nhượng”. Cả bọn quay sang trêu:

- Mày nổi nghiệp bố mẹ được rồi Nam Trúng ơi, học hết năm nay chắc cô cho mày đủ vốn.

Tiếng cười khúc khích, thằng Nam Trúng cũng tẽn tò cười, nhưng trong cái cười của nó có cái gì thâm thâm.

Tôi cũng không nằm ngoài cái danh sách bị xử trảm. Đứng trên bảng trả bài, tôi chấp tay ra sau, chỉ ấp úng được vài câu nhớ mang máng trong đầu, nhìn ra ngoài cửa lớp, hoa điệp đang rụng dần, tán cây thưa lộ ra vài mảnh trời xanh ngọc, thu chắc đang trên đường đến, mùa thu cuối cùng của đời học sinh. Cô Bắc cho tôi mang về một con ngỗng dài ngoằng, lúc ném cho mấy chiến hữu dưới lớp một nụ cười, tôi bắt gặp mắt

Đan, hàng lông mày khẽ nhíu lại, có nhiều thứ trong đôi mắt ấy. Tôi không cười nữa, lặng lẽ vào chỗ như một tên trộm vừa bị đánh. Hình như tôi đã sai, với chính bản thân mình.

Ngoài tiết mục kiểm tra miệng kinh hoàng, cô Bắc còn có một tuyệt chiêu khiến tất cả lũ trò chúng tôi chết ngất, đó là thi thoảng đang giảng bài, cô bỗng nhiên dừng lại, cả lũ nín thở như đợi giao thừa. Cô mỉm cười, nụ cười sắc như kiếm Nhật, có thể chém một phát đứt đôi, và chậm rãi nói một câu khiến ai nấy rụng rời:

- Lấy giấy kiểm tra 10 phút!

Chúng tôi đặt cho cô Bắc một biệt danh ngấm mới: Bắc Đại Bàng. Người ngoài nghe chắc chẳng ai hiểu, chỉ có lớp tôi mới hiểu được cơn ác mộng mang tên Bắc Đại Bàng.

Bảng điểm của chúng tôi dần được tô điểm bằng những con số không bao giờ quá 5, đứa nào được 5 sẽ phải khao cả bọn, nhưng khổ thay không đứa nào được hưởng cái điểm phúc đó. Tất nhiên những trò này đều ngoại trừ nhỏ Đan. Lớp tôi bắt đầu không mấy thiện cảm khi một mình nhỏ cứ điểm cao chót vót, rất được cô Đại Bàng tín nhiệm, đúng là kẻ ăn không hết người lần không ra. Và nhỏ lại càng bị kì thị khi sinh hoạt lớp cuối tuần đứng lên phê bình cả lớp, nhỏ nói thẳng:

- Nếu các cậu cứ học như vậy, thì không chắc đã qua được năm nay, qua được kì thi tốt nghiệp.

Mấy thằng bạn lúc trước thích nhỏ, giờ cần nhả trong ngoạc: “Con nhỏ tinh tướng”. Nhưng cả lũ thờ dài, Đan nói đúng thật, năm cuối rồi, cứ tình trạng này liệu chúng tôi có qua được kì thi nào không?

Đôi khi không biết có việc bận gì, cô lại đi ra ngoài, và đưa để kiểm tra 10 phút cho Đan chép lên bảng, mọi người xì xầm nhỏ được thiên vị, hay biết trước đề. Chẳng biết nhỏ có biết không, nhưng tôi thấy tội nhỏ. Tôi đã không còn ghét nhỏ nữa, trong khi cả lớp bắt đầu nhìn nhỏ với con mắt khác.

Tôi thường xuyên thiếu đồ dùng học tập, đặc biệt là giấy kiểm tra, mỗi lần cần, tôi lại í ới vay mượn khắp nơi, hoặc xé vở. Có lần không thẳng nào cứu trợ nữa, tôi loay hoay tìm trang giữa nhưng cũng chẳng còn quyển vở nào đáp ứng được, đang nhón nhỏ thì bàn tay bên phải đẩy sang một tờ giấy đã được kẻ điểm lời phê, tên họ đang hoàng: Nguyễn Linh Đan. Tôi giật mình quay sang, mắt Đan vẫn chăm chú nhìn vào cây bút đang cầm, bàn tay đã rút về đúng địa phận của nó. Tôi chưa kịp cảm ơn thì cô đã đọc đề. Vội vàng gạch chữ Đan đi, thật may, tên của Đan chỉ hơn tên tôi đúng một chữ, tự nhiên tôi lại cười.

Đan xuất hiện nhiều hơn trong suy nghĩ của tôi, đến tận bây giờ, khi sắp 18 tuổi, tôi mới biết cảm giác bị ám ảnh bởi một người con gái là như thế nào. Cứ rảnh rỗi là hình ảnh nhỏ chờn vờn trong đầu, những lúc ấy có một cảm giác gì dễ chịu xâm chiếm lấy mình mà tôi không thể nào lí giải được. Khi người ta thích một ai đó thì tự nhiên sẽ thấy người ấy ở khắp mọi nơi.

Tôi luôn canh đúng giờ đi học để đi cùng Đan từ cuối con đường hoa điệp vàng đến trường dù là chỉ đi sau như kẻ ám sát. Tôi chỉ muốn đảm bảo nhỏ an toàn trên đường đi, từ khi nào tôi lại có cái ý nghĩ điên rồ là bảo vệ cho nhỏ như thế nhỉ? Trời đã chuyển sang thu. Bầu trời cong lại giống mái vòm, những đám mây xốp trắng thông thả trôi như những bản tình ca. Không biết từ lúc nào tâm trạng tôi cứ bồng bênh, bồng

bệnh như thế. Nhiều lúc truy hỏi lương tâm, tại sao tôi lại thích Đan, tại sao tôi lại thích một đứa như nhỏ, vô đầu bứt tai như tổ quạ, tôi thấy mình đần cả người, thích là thích, chứ không thể biết tại sao.

Dạo gần đây Đan lại có những hành tung bí ẩn, nhỏ hay ở lại sau giờ học và chui vào bãi để xe sân sau trường, cái dáng vội vàng khẩn trương, có chút cảnh giác của nhỏ làm tôi tò mò, nhưng tôi không dám đi theo, mặc dù rất muốn. Hôm nay lần đầu tiên Đan đi học muộn, cái khoảng trống bên phải khiến tôi thấp thỏm không yên, đến khi nhỏ đứng xin phép thầy ở cửa lớp, tôi mới thôi lo lắng. Vẫn cái thái độ lạnh lùng bình thản, nhỏ đi êm ru vào chỗ ngồi, nhưng trong mắt dường như có điều gì rón rén. Tôi thi thoảng cứ quay sang ngó nhỏ lom lom, nhỏ quay sang là lại giả vờ nhìn ra ngoài cửa sổ. Điệp đã rụng hết không còn sót cánh nào, lá bàng đang ốm nghén ngả màu, trên tán xà cừ, có đôi chim sẻ đang hàn huyên tâm sự, tích tích tích...

Grù..grù.....grù... tiếng động lạ phát ra từ ngăn bàn Đan, tôi lắng tai nghe mới thấy. Nhỏ lật đật rút tay vào ba lô trong hộc bàn, mắt chớp chớp liên hồi. Rõ ràng tôi nghe thấy tiếng thở của con gì đó, hình như là một con mèo. Đan mang mèo đến lớp làm gì nhỉ, thật kì lạ, nhỏ càng ngày càng kì lạ. Xem chừng nghĩ rằng tôi đã biết, nhỏ quay sang không nói gì, chỉ dùng ánh mắt nói chuyện, tôi dịch được thứ ngôn ngữ vô thanh ấy ra thành:

- Cứ coi như cậu không biết gì đi.

Lần đầu tiên tôi thấy nhỏ bối rối. Cái cách một người luôn luôn tự chủ được những việc mình làm lâm vào cảnh không biết đối phó thế nào thật dễ thương. Tôi vẫn chú ý vào con

mèo nhỏ, nó bắt đầu rên ư ư, có vẻ không chịu được cái không gian ngột ngạt nóng bức, nó sắp kêu meo lên rồi. Tôi chợt nhớ ra mấy thứ đồ hay cầm đi để trêu chọc con gái, thò tay vào ngăn cặp lục tìm, tôi dúm cho nhỏ Đan con chuột giả. Mèo con chắc là mê mê với đồ chơi mới, không quấy nữa. Đan cảm ơn tôi bằng một nụ cười. Cái lúc đưa con chuột cho nhỏ, tôi thấy ngón tay mình chạm vào lòng bàn tay nhỏ, mặt tôi nóng bừng lên, tôi phải cúi xuống vì sợ bị nhìn thấy khi đỏ mặt, giờ nhìn thấy nhỏ cười, cái cười từ mắt, đến môi, đến cái má lúm một bên, tất cả đều cười, vừa sáng bừng vừa dịu dàng như tháng chín, da gà da vịt của tôi nổi lên hết cả. Có thể nhỏ là yêu quái thật, chỉ cười một cái mà đã làm người khác chao đảo hồn bay phách lạc thế này.

Tan học Đan lại lủi ra phía sau trường, lần này tôi quyết tâm đi theo, nhỏ làm gì mờ ám không nghiêm chỉnh thì tôi không nghi ngờ, tôi chỉ sợ nhỏ gặp nguy hiểm.

Đan biến mất sau đồng gạch đá đổ dổ góc cuối bãi để xe, tôi thấy chộn rộn nhiều âm thanh gù gù meo meo nho nhỏ, chắc không phải chỉ một con mèo. Tôi dừng thập thò sau gốc bàng cổ thụ ngó vào. Lúc này nhỏ Đan băng giá hằng ngày biến mất, giữa đàn mèo 5, 6 con non và một mẹ mèo tam thể, nhỏ hiền lành như một cô tiên. Mắt cười lấp lánh. Nhỏ nựng từng con mèo nhỏ, đồ sữa và đồ ăn ra cho chúng, cái ổ kìn đáo dựng bằng thùng các tông tựa như xứ sở của những chú lùn. Nhưng nhiều mèo như thế này làm sao mà nhỏ nuôi được hết cho đến lớn.

Tôi cứ mê mê ngẫm, mỗi gối quá đổi tư thế thì vô tình dẫm phải cành cây khô dưới đất đến “rắc” một cái. Không kịp chạy, Đan đã phát hiện ra tôi. Trước giờ tôi vẫn thấy mình giống như một thằng ngố, nhưng bây giờ chắc bộ dạng tôi không

khác gì thằng hề, tôi không dám chạy, cũng không dám bước tới, thế là ngồi thụp xuống, nhặt nhặt lá bàng và xâu lại, đứng như người ta miêu tả những thằng dở hơi chuyên đi nhặt lá đá ông bơ. Tôi lại biết thêm một sự thật đau lòng nữa, khi người ta thích một người, thì bất cứ lúc nào cũng có thể trở nên ngu ngốc trước mặt người ấy.

Đan đến gần tôi, bình thường ngồi cạnh nhau, tuy có tự phân chia lãnh thổ nhưng cũng chỉ cách một bàn tay, giờ nhỏ cách tôi hẳn mấy bước chân mà tôi lại run như cây sậy, tôi đâu có làm gì sai.

- Linh ơi! Cậu có thích nuôi mèo không?

Thì ra là thế, Đan nhặt được mèo bị bỏ rơi, con mèo mẹ sắp sinh, vậy là nhỏ thương và nuôi nó đến tận ngày trở dạ. Rồi lại chăm sóc cho lũ mèo con từ ngày chưa mở mắt, một con bị ốm, nhỏ mang đi chữa bệnh rồi sáng nay mới đưa nó về với mẹ. Nhỏ không được phép mang mèo về nhà, nên mới phải tìm chỗ trong trường để nuôi. Tôi thấy lòng mình mềm nhũn, tưởng nhỏ ghê gớm với người, thì chắc là chẳng yêu thương cái gì cho nổi, nhưng tôi đã nhầm. Lòng người đa chiều lắm, luôn có một nơi ấm áp dù cho những chỗ khác có lạnh lẽo, hoặc giả là người ngoài không thể thấy được sự ấm áp trong tấm lòng con người ấy.

- Cậu giỏi thật, làm việc lén lút bao nhiêu ngày mà không bị phát hiện.

Đan không nói, chỉ cười, tôi không biết hôm nay trời có bão tố giông lốc gì không, nhưng quả là một kì tích.

Tôi khuôn hết đồng mèo của Đan về nhà, hứa sẽ tìm chủ nuôi lũ mèo con cho nhỏ. Nhỏ còn chưa tin hẳn, đòi gặp chủ mới

rồi mới đồng ý. Tôi kêu gọi mấy thằng bạn thân có em gái, bắt chúng nó mua về cho em nuôi. Chặt vật mãi cũng lo cho lũ mèo được yên ổn.

Chỉ có tôi là không yên. Thằng Tuấn xù bóp bóp cầm bắt chước Gia Cát Lượng:

- Tao nghĩ mày bị bệnh rồi Linh ơi!

- Cái gì?

- Mày bệnh rồi, nên mới đi buôn lậu mèo với con nhỏ Đan quái dị

Thằng Long ruồi lại đế thêm:

- Đúng đúng, mày bị bệnh tương tự rồi con ơi...

Tôi thui cho hai thằng bạn mỗi thằng một quả.

Kể từ lần ấy, trên lớp, Đan vẫn không hết lạnh lùng, vẫn không nói nhiều hơn, cũng chẳng cười, tôi tự hỏi tại sao lại có con người oái ăm như nhỏ. Nhưng có điều lạ, là thi thoảng không có giấy kiểm tra, bàn tay bên phải đưa sang cho tôi tờ giấy, đã kẻ điểm lời phê và họ tên, chỉ khác là không phải Nguyễn Linh Đan, mà là Nguyễn Linh.

Những người khó hiểu, luôn khiến người ta muốn hiểu họ nhiều hơn.

Trở về với chuyện cô chủ nhiệm Đại Bàng, sau buổi họp phụ huynh bắt thường đầu tiên vào giữa kì một, các bậc cha mẹ xưa nay vẫn yên tâm vì con cái dù nghịch ngợm đến mấy

cũng không thể ở lại lớp, nay đã gục ngã trước cơn đại dịch mang tên “bảng điểm” và lời đe dọa sẽ không đủ điều kiện thi tốt nghiệp vì môn Vật Lý mang đầy tính nhân văn. Trứng, gậy, vịt gà ngan ngỗng cứ thế được phụ huynh mang về nhà mà phang tới tấp vào mặt con trẻ, những tội nhân giấu mặt xưa nay đã bị lôi ra ánh sáng. Tối hôm đó hàng loạt những cuộc điện thoại kể khổ kèm theo hàng loạt kế sách đã được đưa ra để làm sao sống sót qua cái môn hải hùng này.

Ngày hôm sau, bọn thằng Hùng “hồn” vì quá cay cú với vụ khủng bố bất ngờ, bày trò trả đũa cô Đại Bàng. Trên bục giảng chỗ cô hay đi lại có một cái lỗ hổng nhỏ xíu do gạch vỡ, chúng nó đục thêm cho cái lỗ to hơn cái gót đôi giày cao cô hay đi.

Quả nhiên không ai trên đời này hoàn hảo, sát thủ cũng có lúc gặp nguy. Đúng vào tiết học có người dự giờ, cô Đại Bàng mắc chân vào cái lỗ hổng do “quân phản nghịch” đào bới, gãy cả gót giày, Đại Bàng gãy cánh ngay trên bục giảng, cũng may chỉ đau chân sơ sơ, không nghiêm trọng.

Dân tình hả hê, chỉ có Đan giờ ra chơi lặng lẽ ra ngoài sân thể dục lấy cát sỏi lấp đầy cái hố nhỏ nhưng nguy hiểm chết người. Tôi nhìn những việc làm của nhỏ, thấy trong lòng tự nhiên buồn, không còn khoái trá của cái trò trẻ con kia nữa.

Trả đũa được một lần không có nghĩa là những bài kiểm tra hắc ám của chúng tôi chấm dứt.

Và cuộc hành trình của những con thiêu thân bắt đầu. Tất cả lao đầu vào học, dù sao thì mười hai năm đèn sách không thể có kết cục bi thảm chỉ vì một môn học xưa nay vẫn lười nhác cho qua. Bắt đầu xuất hiện lác đác nhưng con 6 khi trả bài kiểm tra. Nghe thằng Nam Trứng Vịt khoe bố mẹ nó đã ép plastic điểm 6 đầu tiên của nó rồi đóng khung treo giữa nhà.

Rồi những điểm 7, 8 cũng bắt đầu xuất hiện. Lớp tôi như đang bước vào thời kì phục hưng, mọi bóng tối có vẻ như đang dần lùi về hậu trường nhường chỗ cho ánh hào quang phía trước.

Riêng tôi, tôi mua hẳn cuốn sách giải Vật Lý để đối phó khi gặp bài khó quá mà quên mất kiến thức đã học không giải được.

Một lần kiểm tra 10 phút bất ngờ, vì đêm hôm trước mải thức khuya xem bóng, tôi không kịp giải lại mấy dạng bài cô cho ôn tập, bí quá, tôi mở quyển sách giải trong ngăn bàn, nhẹ nhàng như khi lướt qua hàng phòng ngự của đội bạn để dẫn bóng về khung thành. Nhưng bỗng đâu tôi bị trọng tài thổi phạt. Đan đang nhìn tôi chăm chăm, ánh mắt nhỏ, làm tôi tê cứng, bàn tay trong ngăn bàn như bị búa giáng cho một nhát. Thường tôi vẫn dịch được thứ ngôn ngữ vô thanh trong mắt nhỏ, nhưng lần này, tôi không tài nào hiểu được ánh mắt nghiêm nghị ấy.

Bỏ trống bài làm đang dở, nộp bài. Tôi tự hứa với mình sẽ cố gắng học để không kém cỏi trước mắt Đan, tôi sợ ánh mắt ấy, tôi thấy xấu hổ vì ánh mắt ấy.

Chưa bao giờ tôi phát hiện ra khả năng của mình cho đến khi tập trung cho một mục tiêu nào đó. Dần dần những công thức, những định lý đã trở thành niềm đam mê của tôi, tôi thấy mình như trở thành một con người khác khi việc học giờ đây là một sự vui thích chứ không chán trường như trước. Không phải chỉ mình tôi, bố mẹ tôi đã định đưa tôi đi khám bệnh khi thấy tôi tự giác vào bàn học, rồi hai người lục đục đi thấp hương lên bàn thờ khi tôi nói tôi không sao. Mấy thằng bạn thân thì lại được thể mở hội nghị bàn tròn và phán bệnh cho tôi:

- Mày bệnh thật rồi đấy Linh ơi.

- Mày yêu nó thật rồi Linh ơi.

- Mày bỏ bọn tao rồi Linh ơi..

Tôi lấy quyển sách bịt mồm chúng nó lại, lôi chúng nó vào mấy cái đề thi khó nhằn.

Cả lớp tôi có một bước chuyển mình mạnh mẽ, tôi trở thành ngôi sao vụt sáng môn Vật Lý. Có những lần cô ra bài khó quá, cả lớp giải không xong, tất cả nhìn về phía tôi chờ đợi, tôi được gọi lên bảng giải bài, dù trong lòng có đôi chút tự hào, nhưng tôi vẫn không hết thở dài. Vì tôi biết rằng trong vở người ngồi bên phải, bài đã làm xong từ lâu. Đan vẫn không nói, hai khoé môi chỉ khẽ đưa lên, rất nhẹ thôi, nhưng cái cười ấy đã theo tôi cả vào trong giấc mơ.

Đúng lúc cái tiểu quốc nhộn nhạo này đang tưng bừng tinh thần học Lý, thì cô Đại Bàng nghỉ dạy. Những ngày cuối cùng, cô ho nhiều, và nói nhỏ đi, có ngày cô còn mang mic đi để giảng bài cho rõ.

Những đứa ngày trước một mực không đội trời chung với cô giờ lại là những đứa lo lắng nhất. Không ai nghĩ rằng một ngày cô biến mất lại để lại sự hụt hẫng lớn lao như thế.

Rồi một buổi chiều đầu đông, chúng tôi được trường cho nghỉ học. Cả lớp nối đuôi nhau đến tiễn cô lần cuối.

Khuôn mặt cô không còn nghiêm nghị nữa, hiền lành và thanh thản như đang trôi trong một cõi bình yên vô tận, có lẽ cô đã vất vả rất lâu để đến giờ mới được nghỉ ngơi. Đứa nhìn thấy cô, đứa chưa đến nơi nhìn thấy mặt cô, đều khóc. Chưa

nói được lời cảm ơn cô, chưa nói được lời xin lỗi cô, cô đã ra đi như thế. Những vòng khăn trắng làm đầy thêm tiếng nấc nghẹn trong cổ họng. Mưa phùn làm nhòa thêm nỗi đau, thấm nỗi buồn mất mát vào trong lòng những đứa trẻ sắp từ biệt tuổi học trò. Đan đứng một mình một chỗ, ôm quyển sổ bìa rộng màu đen, lặng lẽ lau nước mắt.

Ngày hôm sau chúng tôi nhận được một tập tài liệu ôn thi từ cuốn sổ bìa rộng màu đen, đã được soạn thảo rất kỹ, tới phần nào có một vài người thấy khó, lại được đề tên người đó, kèm theo ghi chú: “Cố gắng lên em!”

Trang cuối là những dòng tâm sự của cô. Chúng tôi đã không thể biết rằng, cô lo lắng quan tâm đến chúng tôi như thế nào; không thể biết cô đã yếu rồi nhưng vẫn cố đi dạy cho cái lớp yếu kém nhất trường về môn lý, không thể biết mỗi lần kiểm tra 10 phút bất ngờ là những lần cô mệt quá không thể nào tiếp tục giảng bài; không thể biết đằng sau những con điểm thấp là những đêm cô miệt mài thức soạn bài để chúng tôi học cho dễ hiểu. Đọc đến dòng cuối cùng:

“Cô xin lỗi vì đã không thể đi cùng cả lớp tới cuối chặng đường. Cô yêu tất cả các con!”

Nhiều đứa oà lên khóc. Đám con trai ngày trước vẫn hay xuyên tạc những câu chuyện châm biếm về cô hay bày trò phá hoại giờ ngồi lặng thinh, niềm hối hận ngập đầy trong mắt. Cô ra đi để lại cho lũ trò nhỏ bài học sâu sắc và không thể quên trước khi bước vào đời: Đừng vô tình phán xét bất kì ai, vì bạn không thể biết những gì họ đã từng trải qua.

Thời gian của năm cuối cấp như được gắn thêm động cơ tăng tốc. Mùa đông lạnh không thắng được không khí đang sôi sục của cái đám đang dùi mài kinh sử.

Qua hai mùa, tôi vẫn đi sau Đan như thế. Những ngày rất lạnh, gió tạt dọc đường đi học. Đan quay lưng về hướng gió, hai tay ôm vào nhau, đi ngược chiều. Cứ ngày nào như thế, tôi lại không thể đi sau nhỏ được nữa. Không biết làm thế nào cho phải, tôi đành bước đi cùng.

- Cậu lạnh à? Sao lại đi ngược?

- Ừ, cũng hơi.

- Sao cậu không mặc áo ấm, nhiệt độ này không cần mặc áo đồng phục đâu.

- Tớ sẽ mua khi có điều kiện.

- Bố mẹ cậu không lo cậu ốm ư?

- Dừng tiền của bố mẹ thì không hay.

Tôi cởi áo cho nhỏ mặc, nhỏ nhất quyết không chịu, chỉ đáp lại bằng một cái lắc đầu kèm theo một nụ cười rất ấm nhưng làm tôi đau thắt một nơi trong lồng ngực. Giá như nhỏ có thể mở lòng ra một chút, giá như tôi có thể bớt ngớ ngẩn và nhút nhát đi một chút. Giá như tôi có thể nói ra...

Ngày chia tay càng gần tôi lại càng thấy nhiều điều rõ ràng lên từng chút một.

Bàn số 5, ô cửa. Có một thứ tình cảm chẳng thể gọi tên, có một người luôn nhìn về bên phải, một người luôn không nói. Ngoài khung sắt mưa nắng đã thay màu không đếm được số lần, nhưng số lần tôi được nói chuyện cùng Đan, đếm đi đếm lại vẫn chưa đầy mười ngón.

Thời đi học tôi không sợ niềm đau thi trượt, chỉ sợ bị rơi vào

một mối tình vô vọng đơn phương. Bây giờ những ngày tháng cuối đang gần đến, tôi mới hiểu tại sao tình đầu thời đi học là điều mà không ai có thể quên được.

Một buổi chiều không mưa, nắng vàng như đổ lửa, qua đoạn đường có cánh cổng màu rêu, tôi thấy mấy bóng áo xanh bên trong một đám người nhón nháo. Vòng ngoài là những người hàng xóm đến xem, người này nói cho người kia chuyện của đôi vợ chồng phạm pháp.

Đan ngồi thu lu sau hàng rào bao cổng, nhìn người ta đưa bố mẹ lần lượt đi ra, lên xe theo công an về đồn. Không sợ hãi, không bất ngờ, không khóc.

Tôi chưa thấy hình ảnh nào thảm thương đến thế. Tôi đã hiểu tại sao Đan bỗng dưng trở nên trầm, kì dị và ít nói. Nhỏ chắc đã chịu đựng đến chai lì những phức tạp trong chuyện làm ăn mà bố mẹ. Từ khi bố mẹ nhỏ gặp khó khăn trong việc trả nợ, nhà nhỏ được ngăn ra thành nhiều phòng. Những đôi trai gái cứ lén lút ngượng ngùng ra vào đó. Chắc Đan đã rất buồn, rất thất vọng, nhưng không có quyền lựa chọn, chỉ còn cách cố gắng học để mau chóng tách khỏi ra đình.

Hoàng hôn buông phủ, Đan mệt nhọc đứng dậy đi vào trong nhà, cái dáng nhỏ liêu siêu trong màu nắng nhạt. Tôi thấy lòng đau quá, mà không dám chạy tới để hỏi han, không dám vào an ủi hay chỉ xem nhỏ có ổn không. Giá như tôi có thể đúng cảm hơn một chút...

Nghĩ lại mình, tôi thấy tự hổ thẹn vì cái lựa chọn buông xuôi lúc trước. Người ta khổ người ta vẫn phải sống cho kiên cường, tôi sướng mà còn định lãng phí cuộc đời. Người ta là

con gái phải gồng mình lên để sống, tôi là con trai mà lại lêu lổng vô âu vô lo.

Tôi nhớ lại vẻ mặt Đan ngày cô Bắc mắt. Có lẽ bây giờ nhỏ cũng đang rất đau.

Kìm nén nỗi buồn chắc chắn là biệt tài của nhỏ. Những ngày sau Đan vẫn đi học như bình thường. Mắt có thêm những đường viền mệt mỏi, hoặc khó nhiều. Tôi thấy xót xa lòng, mà không dám nói, sợ nhỏ ghét bị thương hại. Tôi vốn gốc ghêch, không biết làm gì cho người khác vui, nhật con ve khô xác ép vào trang vở, vẽ cánh quạt cho giống trực thăng, rồi tặng cho Đan. Khoé miệng nhỏ lại khẽ đứa lên, tôi biết mình chắc chẳng bao giờ quên được nụ cười ấy. Tôi rất sợ khi nghĩ đến cái ngày chúng tôi mỗi người một ngả, nỗi sợ thành hình, khiến giấc ngủ cũng không thể nào yên.

...

Bỗng muốn rơi em ạ!

Rơi về đâu phương cháy một góc trời?

Những ngày tháng cũ em ơi

Làm sao đủ với giờ chia tay cuối?

Đỏ và tím chẳng nói lời tiếc nuối

Nắng tháng 5 lạnh một góc tim

Tôi sẽ đến tận nơi nao tìm?

Người con gái ba năm gọi bạn

Người con gái đầu tiên khiến tôi yên lặng

Tôi đợi chờ hay đợi bóng hạ sang?

...

Những ngày cuối chúng nó thi nhau truyền tay lưu bút, vẽ áo, kí tên. Đan vẫn ngồi chăm chỉ học bài bên ô cửa, có chú chim nào liệng bay trên khoảng trời biếc xanh ngoài ấy. Tôi cũng không có lưu bút, không vẽ áo, chỉ ngồi lặng yên bên cạnh mối tình đầu. Con tim bất lực với những điều không thể nói. Tình cảm tự khóc thương trong những ngõ ngách tâm hồn.

Buổi học cuối cùng, giờ văn học, tôi làm bộ mượn cây thước kẻ kẹp trong cuốn vở Văn, Đan lặng im không nói. Có ai nếm đủ nỗi buồn như tôi không, khi mà thích nhưng không dám nói, đến phút cuối rồi mà vẫn chỉ bị đáp trả bằng những lạnh lùng. Tôi nài nỉ Đan cho mượn luôn cả cuốn vở văn ấy nữa, dù biết là vô lý, dù biết buổi học cuối cùng rồi thì tôi cũng không còn cơ hội mà trả lại, nhưng tôi vẫn cứ xin. Không một dòng lưu bút, những kỉ vật cho mối tình đầu có chăng là những thứ trong giờ chia tay cuối.

Trên bục giảng, những bài hát chia tay đang hoà cùng nước mắt. Tôi đánh bạo lên hát “Phượng hồng”, hát đến câu nào, thấy trái tim mình chảy ra tới đó, vừa đau vừa thương. Đan vẫn vậy, bóng hình ấy in lên ô cửa bàn số 5, đơn côi, lặng lẽ. Hoa điệp đang sắp nở trên những khóm lá già. Lúc trở về Đan đẩy sang cho tôi cây thước kẻ, cùng cả cuốn vở Văn màu xanh, vẫn lặng im không nói. Minh họa Khung cuasobanso5Cứ thế chúng tôi chia tay nhau, cứ thế chúng tôi xa những tháng ngày ngồi cạnh nhau mà tim không thể nào nghe tiếng để cùng chung nhịp đập. Món quà cuối cùng được tặng, đúng ra là tự tôi chiếm lấy, tôi cất kĩ vào nơi trong trẻo nhất của thời

tuổi trẻ. Không phải mối tình nào cứ chân thành là được trọn vẹn, không phải kẻ nhút nhát nào cũng gặp may, không phải người yêu người là hiểu được nhau, không phải im lặng là không hề cảm nhận được. Nhưng điều đẹp đẽ nhất của những năm tháng ấy, phải là tình yêu.

Mãi sau này tôi mới tìm thấy dòng chữ nhỏ trong trang giữa, đúng tâm cuốn vở học sinh:

“Cảm ơn cậu nhiều lắm. Tôi biết cả. Ước gì chúng ta có thể gặp lại nhau...”

Đan”

Tôi chỉ còn biết cười ngơ ngẩn.

Bây giờ, cậu ở nơi nào? Bây giờ, em ở đâu?

-oOo-

“Em ở đâu cho tôi được đến tìm?”

Mùa hạ ép con ve khô xác

Bằng lăng tím tự bao giờ con ngơ ngác

Em về đâu sau giờ học cuối cùng?

Em ở đâu cho tôi được đến tìm?

Màu áo cũ – như màu mây xuống phố

Ba năm học, bàn số năm, ô cửa...

Đếm được mấy lần tôi trò chuyện cùng em?

Em ở đâu có tôi được đến tìm?

Ánh mắt em

Một lần kiểm tra tôi lên xem trộm sách

Đến tận bây giờ còn day dứt

Ánh mắt em.

Em ở đâu cho tôi được đến tìm?

Tôi gắng học để trước em không kém cỏi

Những bài toán cả lớp tin rằng chỉ mình tôi giải nổi

Tôi vẫn biết em đã làm xong.

Có bao giờ em hiểu tôi không?

Tim tôi đập rung trong tầng đá lạnh

Em yên lặng em bước qua kiêu hãnh

Tôi nghe lòng nhức nhối phía xa xôi.

Không một dòng lưu bút cho nhau

Giờ văn học cuối cùng tôi mượn cây thước kẻ

Em vẫn chỉ lặng lẽ đưa, lặng lẽ.

Giá như em..." ()*

(*) thơ Đàm Huy Đông

HOA THỦY TINH

(Tác phẩm đạt giải Ba cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Hà Mạnh Luân

Ai căn vừa men say để tỉnh

Ai đông tròn nỗi nhớ để quên

Ai khoanh đủ cứng rắn để mềm

Ai nối được chiêm bao đứt quãng

Kể từ khi hoàng-hôn-em chạng vạng

rằm không sang tôi khuyết mất tôi rồi...

(Khuyết- Hà Mạnh Luân)

1.

Mảnh trăng gầy rộc trôi chơ vơ giữa trời thu sương buông lạnh, bởi chưa đến ngày rằm. Trăng chếch thế này là vào độ ba giờ sáng, khi cái đốm vàng xanh của tự nhiên ấy đồng tâm với chấm đỏ nhấp nháy của chiếc

cột thu phát sóng điện thoại đặt trên nóc tòa nhà đối diện.

Những đêm này tôi không ngủ được, mặc dù vậy, cứ thức dậy lại quen chân bước tới bàn trang điểm. Giờ này gặp ai mà tô son chát phấn? Không, tôi trang điểm chỉ để mình nhìn. Chừng nào tấm gương lớn vẫn yên vị tại góc phòng, hoặc chừng nào tôi bỏ đi...

Hóa ra mi mắt mình nhoeo ướt. Phát hiện này tuy mới mẻ, nhưng tôi biết đây không phải lần đầu. Con mơ vừa rồi tôi đã thấy những gì mà lòng rưng rưng vậy ?

Trang điểm xong kịp lúc tiếng gà từ đâu eo óc gáy. Nghe tiếng gà trong lòng Hà Nội, thấy nhớ miền tuổi thơ nơi vùng đồng bằng ven biển. Ban ngày ắt hẳn tôi chẳng thể nghe được thanh âm này, cũng không dễ để gọi lại trong tâm trí những năm tháng đầu đời xa lơ xa lắc, cách đã ngót hai chục năm trời. Hồi bé, tôi nhớ rất rõ mình sợ tiếng cú mèo. Những đêm gió thốc đám lá mía sau ô cửa sổ khua xao xác, tiếng cú đâu đó đột ngột vang lên, nghe như ai thét khản giọng. Mẹ bảo cú kêu báo hiệu người sắp mất, tôi cứ hoài lo một đêm cú sẽ đậu trên nóc nhà mình.

Ở đây thì khác, tôi sợ tiếng thạch sùng. Chao, cái con thạch sùng, nhìn nó èo uột, nhợt nhạt, mà có được trong mình thứ thanh âm vang vọng quá, nghe như tiếng của cõi xa xăm vắng vẻ, hoang hoải. Thi thoảng, tiếng thạch sùng chếp miệng làm tôi thức giấc, cứ ngỡ mình lạc vào một cuộc đời khác. Hóa ra tôi vẫn ở đây- căn phòng chưa đầy hai mươi bốn mét vuông mà có tới ba chiếc giường đơn kê sát. Hai người còn lại một nam, một nữ, cả ngày chỉ nằm li bì, hơi thở mỏng như lá rụng, thở mà ngỡ đã khuất đi rồi...

Những đêm này chẳng nhờ đến thạch sùng báo thức tôi vẫn

đột ngột tỉnh dậy. Chắc trong mơ, lại trông thấy anh- đôi bàn tay run run trao về phía tôi bông hồng thủy tinh do chính anh kỳ công chế tác. Hôm ấy nắng biết mình sắp lâm chung, nên gắng chút tàn lực vàng hết mức có thể, bầu trời vì thế cũng trở nên cao xanh hơn hết thấy chuỗi ngày trước đó.

Thực nơi ấy cũng là một ngôi làng bình yên và nên thơ như bao ngôi làng còn giữ được dáng dấp khôi nguyên trên đất nước này. Duyên trời dun dủi một chiều mưa bước chân liêu xiêu đưa tôi lạc về xứ ấy. Mưa là mưa đầu mùa hạ, nên quyết liệt và dứt khoát, nghe tiếng nước ủa xuống nhân gian như hoan ca, như reo vui vì được tự do sau tháng ngày dài bị nhốt.

Nếu được hỏi cuộc đời thứ gì bao dung nhất, không ngại ngần tôi đáp: đó là mưa! Mưa, hay chính là giọt nước mắt của trời. Giữa đời chộn rộn, vạn vật tự thấy mình bị rút dần sức sống, trở nên khô queo và bức bối dưới cái nắng oi nồng, bầu không trở nên cũ kỹ, nhìn ra nét nhẵn nhọt trên những khuôn mặt người chen nhau nơi ngã ba ngã tư hăm hập bụi. Người ta dễ có khả năng nổi cáu với chính mình. Và rồi bầu trời đột ngột gom đến những tầng mây đen, gió lùa mát rượi, nghe lòng tươi mới. Mưa! Kể sang người hèn không buồn trốn chạy, cứ thế để mặc màn nước gột rửa những nhọc nhằn, ai nấy trở nên đồng dạng- những bộ cánh mới, cánh cũ lướt thướt như nhau, chẳng rõ hình hài. Trong mưa ta thấy lòng chùng lại, nhịp sống hối hả tạm ngưng, người người trông sang nhau bằng thứ ánh nhìn dễ mến...

Ánh mắt ông trông sang tôi chiều mưa đó cũng vậy.

- Mau vào đây kéo cảm lạnh, cháu !

Thoạt đầu, không nghĩ lời nói đó dành về phía mình, cho tới khi bàn tay ông với ra từ căn lán dựng ven đường, tôi mới bèn

lên rẽ bước vào mà chẳng hề hay biết đây chính là điểm cuối cho lộ trình trốn chạy không ngưng nghỉ của mình. Nơi đây, cũng chính lần đầu tôi gặp anh.

Những ngày sau đó, ông từng bước xâm nhập vào đời tôi, vẫn bằng ánh nhìn đầm ấm bao dung, ánh nhìn khiến tôi tiêu tan khả năng tự vệ. Tôi tin rằng nếu may mắn được thêm một lần gặp lại mẹ mình, chắc hẳn người cũng trao về tôi ánh mắt ấy. Ông bảo: ngay phút đầu chạm mặt, trực giác đã mách với ông rằng: cần phải cứu mang đứa bé này. Mưa không giấu đi được vẻ hốc hác trên khuôn mặt tôi sau nhiều đêm không ngủ, trái lại: thần thái của một người chất chứa lo sợ, hoang mang, càng được biểu đạt rõ nét hơn bao giờ...

2. Bạn biết đấy, cuộc đời này không phải ai sinh ra cũng được chào đón. Ngay khi đủ lớn khôn để hiểu: mình là đứa con hoang như lời trêu chọc của bọn trẻ làng, là lúc tôi bị bỏ lại một mình. Đôi vai mỏng manh của mẹ không thể gánh thêm những lời cay nghiệt của người đời, nhưng thay vì ôm tôi bỏ chạy đến một nơi nào khác, sống cuộc đời thật khác, mẹ lại chọn cách phủ định sự sống của mình. Mẹ khuất cũng vào một ngày mưa, khi mà nước con sông Kiến Giang dâng lên tận mép cỏ, đục ngầu. Người làng kéo chặt cả bến đò, những giọt nước mắt xót thương hay tội nghiệp?- Đã quá muộn! Nước mưa rửa trôi đi tất cả, chỉ để lại trên khuôn mặt họ những nếp nhăn xô nhau, ép chòm mắt hút sâu hơn dưới nhánh lông mày. Tôi chạy vấp ngã dúi xuống cạnh mẹ, tiếng khóc bị lạc giọng, chẳng còn nghe rõ thanh âm. Chỉ nhớ có một cánh tay rần đanh xốc ngang bụng mình, cắp đi nhanh chóng; lúc tỉnh dậy tôi thấy mình nằm trong căn nhà đất lợp mái rạ, xung quanh nồng nặc mùi cỏn, tung tóe trên manh chiếu sồn là đĩa sung, khế, ớt, chuối xanh sắt mỏng, chỉ còn sót vài miếng, cùng vỏ chiếc chai sáu lăm hết nhãn rượu lăn lông lốc...

Bố đã nuôi tôi như thế, suốt mấy năm trời, chỉ bằng men say, cơm trắng, và chua cay chát mặn. Người đàn ông có mầng lưng to bè xám nghoen như lưng gấu, mái tóc bù xù rũ lả ngang vai, chiếc cổ đỏ gay lẫn những cọng gân to như dây điện... Ông không nói, đôi tay và ánh mắt là ngôn ngữ giao tiếp. Tới bữa, đôi tay ấy chỉ tôi ngồi xuống mâm cơm, xong tôi tự dọn, ông nằm ật luôn ra chiếu đánh một giấc vừa tròn cả buổi. Có những bữa ăn xong bố không ngủ ngay mà quay sang bặt tai tôi mấy cái, rồi lúc men say bay hết, ông lại thất thần tra hỏi tôi bị sao mà má hần vệt tím bầm. Rồi bố khóc. Bố khóc tu tu như trẻ nít, cổ họng phập phồng thứ thanh âm như phát ra từ chiếc máy sát gạo quay những vòng đầu vẫn chưa chịu nổ, cứ rậm rịt từng hồi. Hóa ra chúng tôi có chung mối phần uất với cuộc đời. Bố đau đầu ôm trong mình nỗi đau mất vợ con vì một trận lũ cuốn trôi...

Hôm bố mất, người làng cũng đến đông. Bố mất mà như bố đang ngủ, chỉ khác ở chỗ không còn nghe tiếng ngáy đều đều như kéo gỗ. Ông bị trúng gió, sau khi đã uống quá nhiều rượu.

Lần này thì tôi không khóc. Chùng ấy sóng gió cuộc đời đã khiến tôi nghĩ rằng: cái chết thực không có gì đáng sợ. Cái chết đôi khi là một đặc ân của Thượng Đế- một sự giải thoát.

Bỏ lại căn nhà đất lợp rạ, tôi đi. Đến một vùng xa lơ xa lắc, xuất hiện những tòa nhà chọc trời đan xen khu tập thể là người chen chân mua bán. Kết thúc chuỗi ngày dài xin ăn, là lúc tôi được nhận vào làm giúp việc cho một quán phở hàng chợ. Được một thời gian, tôi biết dùng điện thoại. Điện thoại đó chính là tiền đề cho chuỗi đắng cay của tôi sau này...

Hai mươi tuổi, tôi chợt thành thiếu nữ. Hàng phở đã thay đến người chủ thứ ba. Tôi gặp Lan ngay hôm đầu tiên quán sang

tên chủ mới. Cô là con gái dì Tư béo- người tiếp quán. Xinh đẹp, nhí nhảnh, nước da trắng ngần, Lan lấy được sự ngưỡng mộ của tôi- thứ cảm xúc tự ti của một đứa nhà quê khi trông vào nét đằm dáng của cô nàng phố thị. Lan dạy tôi chơi chat yahoo qua điện thoại. Và rồi, tôi quen hẳn- chỉ từ cái “buzz” khô khốc, trống trơ.

Sơn không phải chàng trai có khuôn mặt hiền từ với nụ cười duyên như trên màn hình điện thoại. Chỉ sau hai lần chat, tôi đã đồng ý gặp mặt. Hẳn lộ nguyên hình là một con yêu râu xanh khi đeo tôi như bay ra nghĩa trang giữa đêm khuya, mặc cho tôi gào thét vì linh cảm chuyện chẳng lành. Đám bạn hân đêm ấy kéo ra thêm bảy người. Tất cả đã đứng trước vành móng ngựa. Nhưng người chịu hậu quả dai dẳng, nặng nề nhất, là tôi.

Người ta đưa tôi vào bệnh viện, sau đó cho vào trung tâm dạy nghề. Nhưng tôi đã bỏ trốn không lâu sau đó, bởi không chịu được tám rào gai mặc cảm- tôi tự giảng ra trong tâm trí mình. Không trở lại quán phở, tôi thành kẻ lang lang. Thêm một lần nữa, cuộc đời lại đẩy tôi vào chốn lầu xanh khi mắc lừa người đàn ông lạ mặt mà tôi tưởng nhầm rằng hẳn là người tốt. Chúng cho tôi ăn ngủ suốt một tuần, dỗ tôi bằng lời ngon tiếng ngọt. Chúng khoác lên người tôi những bộ cánh đắt tiền nhưng thiếu vải. Rồi điều gì đến cũng đến...

Năm lần bảy lượt tôi tìm cách thoát thân, tận cho đến lúc gặp được vị khách tốt bụng, anh giả dạng cũng là để cứu chị gái mình, vì nhẹ dạ đã lâm cảnh giống tôi. Vượt qua bức tường cao gấp mấy thân người, chia tay hai chị em vị khách trong vội vã, tôi chỉ trực lao đi như điên dại.

Duyên phận đưa tôi dạt đến đây, trong căn lán dài bày bán

gốm sứ của gia đình ông, khi mà đồng tiền vị khách cuối cùng bỏ cho đã hết nhãn...

Chuyện này chỉ mình ông được biết. Ông dặn tôi không được kể lại với ai.

3. Làng Quỳnh tọa lạc bên bờ sông quanh năm lộng gió. Sẵn nguồn nước, lại gần mỏ đất sét, xưa kia nơi đây nhộn nhịp lái buôn ghé thuyền mang đồ gốm sứ rao bán khắp mọi miền. Lúc phồn thịnh nhất, làng có tới mười hai lò gốm, phân thành ba trường phái rõ rệt. Gốm sứ làng Quỳnh thành thương hiệu nổi tiếng, những đường nét hoa văn, những vân men nuôi sung túc đời người. Nhưng theo thời gian, mỏ đất sét dần trở nên cạn kiệt, con cái trong làng bỏ nghề tìm đường đến với chữ, nghệ nhân mai một dần. Cho đến giờ, cả làng còn duy nhất một lò gốm, là xưởng của ông. Thợ chủ yếu là đám thanh niên làng thất nghiệp, ông tập hợp lại và truyền nghề, âu cũng là cố gắng lưu lại tổ nghiệp từ xa xưa.

Hai mươi nhân lực ở lò gốm, duy có anh là trường hợp đặc biệt. Ông đón anh về từ trung tâm chăm sóc người khuyết tật, sau khi được chiêm ngưỡng những bức vẽ chì mà anh xếp đầy dưới chiếu chiếc giường ngủ. Cũng với sự ngạc nhiên ấy, ông chẳng thể ngờ rằng một ngày đôi tay anh chạm vào đất sét. Thoạt đầu là những chú tò he gắn với tuổi thơ biết bao thế hệ, sau dần anh nặn những tượng Phật, Chí Phèo Thị Nở, con nghê, con ngựa, mục đồng thổi sáo trên lưng trâu... Đường nét mềm mại, uyển chuyển, sinh động và rất có hồn, ông dùng những sản phẩm ấy để bày mẫu chứ không bán.

Vào một trưa hè thông thả, cặp chim sâu lách chích trong mớ lá si rậm rạp trước sân, tôi khi ấy đang rón rén đứng sau khe cửa để quan sát anh tỉ mẩn với đồng đất sét thì giọng nói ông

đột ngột thì thào bên cạnh:

- Ông Trời vẫn thật công bằng với chúng ta. Thiên bị cướp đi đôi mắt sau vụ tai nạn, nhưng tất cả giác quan còn lại nơi chàng trai này có được sự nhạy bén hơn mức bình thường. Nó vẫn ngày ngày tái hiện lại bầu trời tuổi thơ, những khát vọng qua từng đường nét, thổi hồn vào mớ đất. Đó là đôi tay và trái tim của một nghệ sĩ!

Im lặng một hồi, ông tiếp:

- Cháu có muốn tự tay làm một sản phẩm cho mình không?

Rồi chưa kịp để tôi đồng ý, ông đã nói với ra:

- Thiên, con giúp em vuốt tay, be chạch chiếc bình đơn giản.

Thiên có vẻ giật mình sau câu nói đột ngột, anh ngơ tay, cặp kính râm giương lên chờ đợi.

Không phải bình, đó là chiếc chum sành. Tôi chỉ việc đưa tay nắn cho sản phẩm quay tròn trên bàn xoay để chiếc chum có được phần miệng hoàn chỉnh.

- Tay Hương mềm mại, hẳn là người khéo léo, đảm đang, em sẽ quen dần, thực không khó khăn như tưởng tượng của người chưa một lần làm thử công việc này.

Tôi khẽ rút lại trong vòng tay Thiên- khi anh chỉnh chang tư thế ngồi cho tôi, để có thể làm ra những sản phẩm đẹp.

- Em...vụng lắm, chắc anh phải vất vả nhiều.

- Giọng nói ấm áp dịu dàng này chỉ có ở những cô gái thùy mị và thánh thiện.

Tôi bất chợt đứng dậy, bởi trong lòng như có gì đó vừa xẹt qua. Đẹp và thánh thiện- chưa ai nói với tôi điều đó. Tuổi thơ và chuỗi ngày phiêu bạt trong tôi còn lưu cữu biết bao lời mĩ mai, khinh miệt, dè bủ của người đời.

- Hương?

Thiên đứng chếch tôi, mặt anh hướng ra chậu cây si vì không thể định vị được tôi, đôi chim sâu vẫn rả rích nói với nhau điều gì.

- Hương, em sao thế? Lỡ tay vuốt hồng cũng không sao mà, đây là sản phẩm tập.

Câu hỏi của anh bỏ lửng, tôi rảo bước ra vòi nước rửa tay và quay trở lại phòng, úp mặt xuống gối. Điều gì đang xảy ra vậy? Tại sao tôi bỗng cảm thấy mình như người mắc tôi trước lời khen đầy nhiệt thành nơi anh? Lẽ ra tôi phải vui mới đúng chứ nhỉ?

Nức nở một hồi, lúc tôi đưa tay gạt hàng nước mắt còn đọng trên mi, thì chợt bắt gặp đôi mắt nhoen đỏ của ông nơi bậc cửa. Chạm ánh nhìn của tôi, ông đột ngột cụp mắt, làm ra điệu bộ của người vừa mới đến, vụng về bê chiếc bình sứ đặt trả lại ban thờ.

- Thiên nó vẫn đang chờ con ra vuốt nốt chiếc chum sành.

Tiếng ông thăm thì phả ra như gió...

4. Con tò vò làm tổ trên tai chiếc bình sứ. Một sự tỉ mỉ thâm trầm lặng. Không biết trong vòng đời, nó sẽ làm được bao nhiêu cái tổ như thế. Chỉ một mình.

Tò vò mà nuôi con nhện

Đến khi nó lớn nó quện nhau đi

Tò vò ngồi khóc tỉ ti

Nhện ơi nhện hỡi nhện đi đường nào.

Ca dao làm thi vị hóa cuộc sống của ông cha ta xưa. Sự thật đơn giản chỉ là một bi kịch thảm hại. Chẳng có sự hi sinh nào ở đây cả. Nhiều hành động cao thượng bắt đầu từ sự thiếu hiểu biết. Tò vò bắt trứng nhện cho vào tổ, để khi nhộng mình nở ra, sẽ ăn hết số trứng nhện mà trưởng thành. Tò vò ngờ đâu, trong cuộc đua thâm lặng, những con nhện là kẻ giành phần thắng, chúng nở ra sớm hơn, khi nhộng tò vò hãy còn im lìm trong kén. Rốt cuộc thì ván cờ đảo ngược. Tò vò dâng con mình, nuôi lớn những chú nhện kia...

Ai đó nói rằng, xuất hiện trên cuộc đời, mỗi con người đều đã là kẻ chiến thắng. Có vô vàn tình trùng cùng lao về phía trứng. Trong cuộc đua ấy, chỉ một hoặc một số rất ít tình trùng về đích sớm cùng lúc.

Phải rồi! Chúng ta là những kẻ chiến thắng. Chúng ta là những đại diện ưu tú...

- Quê đâu thế?

Câu hỏi bất chợt vang lên khiến tôi hoàn hồn trở lại. Là giọng bà chủ quán nước bên cạnh căn lán chúng tôi bán hàng, độ trên năm mươi, có thể trẻ hơn nhưng lam lũ cuộc đời làm lệch đi mối tương đương giữa ngoại hình và tuổi tác.

- Nghệ An. – Người đàn ông có nước da ngăm ngời cạnh đó trả lời, trong khi khuôn mặt vẫn cúi nhìn cái diều cày đặt trong chiếc xô nhỏ, nhưng vẻ như ông không có ý định hút thuốc.

- Châm chỉ lắm, mỗi tội thuyền bị đắm trong trận gió lốc, vợ con nhà cửa theo đó chìm luôn. – Thêm một giọng đàn ông chen vào, lần này là của ông xe ôm, ông vừa đếm xong mớ tiền lẻ mà người đàn ông kia đưa trả, chắc cũng là chỗ thân quen.

Bầu không lại trở về yên lặng- sự yên lặng của cuộc sống loài người, để từ dưới cánh đồng một cơn gió bất thần thốc lên, cuốn bụi bẩn và lá khô hất thẳng vào quán nước. Thật chẳng lấy gì để khó chịu, bởi mọi người biết, trời đang có dấu hiệu của một cơn mưa giông.

- Ưng rồi nhé! – Ông xe ôm bật cười hểnh hếch, tay với chiếc điếu cày.

Im lặng. Bà chủ quán lần trong chiếc túi đeo bên hông chùm chìa khóa, chìa về phía người đàn ông da ngăm.

- Chìa to nhất là cổng, khóa nhà màu vàng, những chìa còn lại không dùng đến.

Người đàn ông ngáp ngừng. Ông xe ôm chìa tay đỡ hộ.

- Chần chờ gì nữa, cầm mà về tắm rửa sạch sẽ đi! Lại ngon trai ngay ! Già có cái đẹp của già, bà Huyền nhể !

Kèm theo đó lại là tràng cười hểnh hếch.

- Chừng này tuổi rồi, thôi thì người ta sung túc đủ đầy, mình hai tấm thân già tựa bọc lấy nhau đi nốt phần đời còn lại, chẳng cần đám cưới đám cưới gì cho mệt. Cùng dân tứ xứ dạt về vùng này, cứ về mà ở với nhau thế thôi, làm ấm nước, điều thuốc mời bà con hàng xóm.

Đó là lời cuối cùng ông xe ôm để lại, trước khi nổ máy đèo người đàn ông da ngăm đi mất hút vào trong màn mưa bất

đầu trút dày mặt đất...

Chao, một mối tình-già! Chẳng hiểu hữu ý hay vô tình, ông trời lại co cụm chúng tôi vào chung đôi mái lán này, tách bạch với thế giới bên ngoài bởi màn mưa mịt mù chưa có dấu hiệu khẳng định bao giờ mới dứt.

- Hóa ra ở một chặng nào đó đủ dài, con người ta trông về tình yêu như một sự cứu rỗi bầu vùi thế ư ? Phải chăng những mơ mộng, lí tưởng, tiêu chuẩn, hoài bão... mà người trẻ có, rồi từng ngày sẽ bị thời gian cùng vô vàn sự hậu thuẫn khác của nó làm cho rơi rụng đi đâu hết, cho đến kì sạch bách ?!

Thiên nói như để chính anh nghe.

Mang ánh mắt rượi buồn của kẻ hay suy tư, tôi định quay sang hỏi anh một điều gì đó về tình yêu, nhưng thấy anh đang dùng tấm rế lau chùi lại đám bình gốm sứ do để lâu chưa có ai mua nên bám bụi, tôi lại xiên sang chuyện con tò vò làm tổ.

- Để em đập cái tổ con tò vò, chẳng hiểu nghĩ thế nào nó lại làm tổ trên cái bình sứ hoa xanh to nhất.

- Không, cứ kệ nó, mỗi hành động cho dù của con vật cũng đều tiềm tàng lí do của nó. Tổ to chưa?

- Vào giai đoạn cuối rồi, nó đang dùng đất bùn còn ướt để bịt phần miệng lỗ.

- Vậy là đã có trứng ở trong. Sẽ là một cuộc bỏ đi lạnh lùng như quên lãng.

Anh thực đã có được sự hình dung về một chiếc tổ tò vò ? Tôi định hỏi anh câu đó, nhưng lại thôi. Anh đang đưa tay chỉnh lại cặp kính râm trên sống mũi.

- Mưa có màu gì ?

Anh chợt buông câu hỏi, trong khi tay đã chuyển sang lau chùi bộ chén bát. Hẳn là câu trả lời của tôi sẽ là cầu nối để anh dẫn tôi đến với sự suy tư khác.

Nếu mắt anh có thể nhìn, thì sau lớp kính râm, khi trời nắng, anh cũng chỉ thấy chúng như trong mưa lúc này, đục hai màu xám, trắng. Lại dừng ở ý nghĩ, tôi quả thực đã muốn nói nhiều điều, nhưng xác chữ là thứ khiến người ta đau khổ.

- Anh Thiên...đã từng yêu chưa?

- Sao Hương lại hỏi tôi câu đó?

Anh hỏi giật khiến tôi đâm luông cuống.

- Tại...Tại vừa rồi...

- À, chỉ là buột miệng thôi mà, những đêm khuya tôi hay nghe radio, cũng biết nhiều trớ trêu của tình yêu người trẻ. Chú người như tôi thì ...

- Cô gái nào đó chắc hẳn sẽ rất hạnh phúc khi được anh yêu thương.

Tôi vội vàng chen ngang, như sợ những câu nói tiếp theo của anh bóp nghẹt trái tim mình.

Anh chỉ khẽ nhướn miệng cười, tay mân mê sang bức tượng Di Lặc.

- Tôi lấy chiếc bình trên cao kia!

Là người đàn ông da ngăm đen quê ở Nghệ An ban nãy. Ông đã

trở lại cùng ông xe ôm, hóa ra ngoài trời mưa bắt đầu có dấu hiệu tạnh, một vài khoảng nước đọng trước lán chỉ còn lích tích vài hạt nhỏ rơi rớt.

Sau ngỏ lời của vị khách, Thiên hướng mặt về phía tôi.

- Là chiếc bình trắng hoa xanh đúng không ạ ?

Tôi quay lại hỏi ông khách, đồng thời linh cảm điều gì đó tới gần.

- Phải, chiếc to nhất, rất thích hợp để cắm hoa huệ trên bệ thờ.

Đúng là chiếc bình ấy. Tôi quay sang Thiên, thấy khuôn mặt anh vẫn hướng về phía tôi chờ đợi.

- Anh, là chiếc bình con tò vò làm tổ.

Thiên đứng dậy, tiến lại gần vị khách.

- Ồ, thật mong bác thứ lỗi, bác có thể lựa chiếc bình khác không?

- Sao thế? Đây không phải là quầy bán hàng sao?

- Dạ phải. Nhưng...chiếc bình ấy...đã có người đặt trước ạ, thật mong bác cảm phiền.

- Ra vậy, thế cho tôi lấy chiếc bên cạnh.

Khuôn mặt Thiên lộ rõ vẻ bưng rưng. Tôi chỉ chờ có vậy, bắc ghế đỡ chiếc bình trên khay.

Choang !!!

Thanh âm chát chúa vang lên. Vị khách hốt hoảng đỡ lấy

chiếc bình ông ta chọn mua từ tay tôi, nhưng dưới nền xi măng, một chiếc bình khác chỉ còn là những mảnh vụn.

- Trời ơi...

Giọng vị khách bị chặn lại giữa chừng, bởi một bàn tay vòng từ phía sau chắn ngang miệng. Là ông. Ông đã từ xuống ra lán lúc nào tôi không biết. Giọng ông hồ hởi:

- Ô không sao, chỉ là chiếc bát nhỏ thôi mà. Bác chọn mua bình này là rất có khiếu thẩm mỹ. Bác có cần gói bọc một lớp giấy hay là...?

- À thôi, tôi tiện tay vác luôn, ngồi sau xe máy ấy mà, về đỡ phải đỡ.

Vị khách trả tiền rồi mau chóng, tiếng nổ máy của chiếc xe ô tô khuất dần sau lũy tre đầu làng.

Tôi hoàn hồn khi thấy Thiên bắt đầu lại việc lau chùi đồng gốm sứ còn lại.

Ông đã có mặt kịp thời trong buổi trưa hôm ấy, khi chiếc bình trắng hoa xanh cứu mạng tổ trứng của chú tò vò rớt xuống, để cứu vãn một sự đổ vỡ lớn hơn, sâu hơn trong tâm hồn khô nguyên của chàng trai khiếm thị.

“Chỉ cần mắt không thấy, tim sẽ không đau”

Ông thì thào vào tai tôi vậy, khi tôi thu dọn đồng mảnh vụn đưa ra sau chái lán...

5. Chẳng biết từ bao giờ, tôi có thói quen để ý Thiên nhào nặn. Những lúc ấy, chuỗi ngày tháng cũ xa xăm lại hiện về. Tôi nhớ mẹ, nhớ bố nuôi, nhớ quán phở hàng chợ nơi thị thành tấp

nập kẻ bán người mua. Tôi ước mình nặn ra được những dáng hình ấy, cũng như Thiên, anh đang vẽ lại tuổi thơ mình.

Vụ tai nạn xảy đến khi anh mới tròn mười tuổi. Cha mẹ vĩnh viễn rời xa anh từ độ ấy. Mười năm, thế giới khép lại là những trong veo, khô nguyên như sương long lanh trong nắng sớm. Lắm lúc, tôi nảy nòi cái ý muốn đại đột, rằng mình cũng được...khiếm thị như anh, để thứ màu ảm đạm từng giăng ra trước mắt tôi chẳng thể nào trông thấy.

Tôi đã đem cuộc đời mình soi trong nỗi bất hạnh của Thiên. Vừa tự ti vừa thêm khát, vừa ngưỡng mộ vừa xót thương... Những cảm xúc đó cứ len nhẹ, dần dần, từng chút một.

Cho đến một ngày, tôi nhận ra, hình như mình đã yêu anh mất rồi...

Còn anh thì vẫn thế. Cặp kính râm đôi lần có dương về phía tôi, xong lại cụp xuống, tay anh lại tỉ mỉ với đồng đất sét. Có thể, anh đã cảm nhận được tôi vẫn lặng thầm quan sát anh hằng ngày, nhưng dường như nơi anh, thứ tình yêu nam nữ đã khuyết mòn như đôi mắt. Tình yêu nơi anh đã san ra cùng đất sét, với chiếc tổ tò vò, hay cây xương rồng bé nhỏ anh đặt nơi cửa sổ...

Có lẽ, tôi vẫn mãi đứng từ xa vọng nhìn lại anh như thế, nếu như không có một ngày tôi soi mình trong gương và phát hiện trên da mặt mình một vài vết lở... Sau trận sốt kịch liệt, tôi sụt cân trông thấy, những giấc đêm thường tỉnh dậy mau hơn, ngay cả khi trời thu se lạnh, mồ hôi cũng túa ra đầm đìa...

Hóa tôi đã mang trong mình căn bệnh AIDS. Khi hay tin trên tờ giấy khám nghiệm bác sĩ đưa, quả thực tôi đã một lòng chỉ muốn chết.

Tôi khóc. Ông khóc. Ông đưa tôi vào trại chăm sóc, mà nói với anh Thiên rằng tôi được cha mẹ tìm thấy và đón về, ra nước ngoài định cư.

Hôm tôi đi, anh Thiên run run trao vào tay tôi bông hoa hồng thủy tinh anh kì công chế tác mấy đêm thức trắng. Bông hồng khắc tên tôi, trong suốt. Chỉ thấy anh cúi lặng đầu khi chiếc xe bốn bánh dần đưa tôi đi xa khuất...

6. Nơi này mùa thu đến muộn. Tôi bắt đầu quen với việc độc thoại một mình. Tôi là đứa trẻ mồ côi, nhưng còn hạnh phúc hơn rất nhiều những người kia, họ đầy đủ gia đình mà không ai thăm nom, chăm sóc. Ngoài nghĩa địa, gần mười lọ cốt chưa được thân nhân đến nhận, hôm qua trại trưởng cố gắng nói nhỏ với anh nhà báo, nhưng tôi vẫn nghe được.

Vẫn thăm tôi đều đặn, lần nào ông cũng nhắc tới Thiên. Ông đi rồi, tôi lại đối diện với bông hồng bỏ lại. Thứ hoa tượng trưng cho tình yêu thanh khiết, trong suốt như pha lê, nhưng tôi chỉ có thể ngắm nhìn mà chẳng thể nào hít hà được hương thơm tỏa ra từ nó.

Lại một tiếng gà báo sáng. Ngày mới tới rồi. Ngoài kia, bắt đầu là tiếng leng keng của chị lao công quét rác. Một vài tiếng nổ động cơ xe máy, ô tô kéo mặt trời bùng dậy.

Người ta lại hối hả với những dự định, kế hoạch, hoài bão của riêng mình. Còn, một ngày của tôi vẫn vậy- như mọi ngày, thời gian bị vón cục trong bốn bức tường trắng nhợt.

Trên khóe mắt tôi, giấc mơ đêm qua, tôi lại khóc. Từ khi yêu anh, cuộc sống này, tôi đã biết vấn vương. Vì sự xuất hiện của tình yêu, nên cái chết trở nên cực kì đáng sợ. Anh nhà báo hỏi tôi sao cứ hoài tô son chát phấn? Tôi bảo để che đi những vết

thâm đen mụn lở. Tôi không muốn nhìn thấy mình trở nên tội nghiệp. Tôi còn yêu quá cái cuộc đời này...

Mùa thu sau tôi biết mình có thể đã vĩnh viễn không còn được ngồi bên ô cửa sổ này nữa. Chỉ ước một điều: ở nơi làng quê ven sông lồng gió, có người vẫn nhớ tới tôi, có người hàng ngày khi thức dậy lại tưởng tượng ra nụ cười tôi, và an yên với ý nghĩ tôi đang hạnh phúc với cuộc sống riêng của mình ở một phương trời nào đó rất xa trên Trái Đất.

Vì rằng- ông nói đúng: “Chỉ cần mắt không thấy, thì lòng sẽ không đau”...

KÝ ỨC DẤU YÊU

(Tác phẩm nhận được nhiều bình chọn yêu thích nhất cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Nguyễn Quang Vinh

C ô gặp anh không nhiều. Chỉ thỉnh thoảng cô mới có dịp tới cái thị trấn nhỏ ven sông, vì là nơi cậu ruột cô sinh sống. Mỗi lần gặp anh, cô chỉ chào anh bằng ánh mắt, đôi khi là những cái mỉm cười...

Sau đó, trở lại Sài Gòn tập trung vào việc học, bài vở của một sinh viên trường Y khiến cô bận đến bù đầu, cũng không có thời gian để nghĩ ngợi linh tinh. Vì tâm quyết của cô là phấn đấu đến khi tốt nghiệp ra trường sẽ trở thành một Bác sĩ giỏi giang để có thể đem kiến thức ra giúp ích cho đời.

Tuy nhiên ở nơi ấy...có anh, có người cô từng gặp và đem lòng cảm mến...cái hình ảnh gầy gầy lọt thỏm trên chiếc xe lăn, mỗi khi chợt nghĩ thoáng qua trong đầu, cô lại thấy thật xót xa và thương cảm cho anh.

Nhớ lần đầu gặp nhau, trong một chiều nhá nhem, bóng đêm buông chập choạng. Anh, và chiếc xe lăn...Sức mạnh hầu như dồn hết xuống đôi tay, anh đang cố gắng gồng mình cho xe lăn

qua đoạn dốc cao đầy cát lún...Bánh xe chao đảo, nghiêng hẳn sang một bên, bất ngờ làm anh chới với, quờ quạng, trước khi nhào người luôn xuống đất. Hai bàn tay anh bám chặt vào càng xe, cố ngoi người trong tư thế khó khăn. Bởi tất cả anh chỉ trông cậy hết vào đôi tay, còn đôi chân anh cứ im lìm, bất động.

Không cần nghĩ ngợi, ngay lập tức cô vội bước đến giúp anh một tay, nhẹ nhàng đỡ anh lên, xong đẩy xe đưa anh qua một đoạn.

Anh không giấu được vẻ mệt nhọc, ngượng ngùng:

- Cảm ơn em, nếu không gặp em anh cũng chưa biết phải xoay sở như thế nào...

- Dạ, không có gì đâu anh – cô mỉm cười – tính ra, mình cũng là láng giềng của nhau mà.

Anh gật gù rồi nói:

- Thôi, tới chỗ này là anh an toàn rồi. Cảm ơn em nhiều lắm.

Chừng như chỉ cần có vậy, sau lời cảm ơn vội vã, anh cùng chiếc xe lăn đã nhanh chóng nhòa lẫn vào màn đêm vừa buông xuống... cô đứng tần ngần, lặng lẽ nhìn theo anh.

Bằng đi một thời gian. Cô đã tốt nghiệp ra trường. Trong lúc chờ nhận nhiệm vụ ở bệnh viện cô lại có dịp về thăm cậu, nhân tiện nghỉ ngơi thư giãn sau một kì thi vô cùng căng thẳng. Mỗi lần về quê cô thích được chút khí hậu trong lành, vườn cây trái, rồi đi dọc bên bờ ngắm thỏa thích cảnh sông êm. Thật êm ả thanh bình, chỉ thỉnh thoảng có vài chuyến thuyền, ghe máy đuôi tôm lướt qua chói rục ánh đèn. Làn gió

trong lành đêm miến quê nhẹ nhàng mơn man vào da thịt, lay động cành lá ven sông... dòng nước trôi lững lờ đẩy theo những cụm lục bình dập dềnh trên sóng lăn tăn. Bên kia, là vườn cây ăn trái trải rộng bao la.

Tâm hồn cô hòa vào đêm miến quê sông nước mênh mông, một khoảng không gian vắng lặng. Cô thoáng giật mình, nhìn dưới ánh trăng mờ mờ, bên cạnh gốc cây đa xòe trên bến sông, bóng anh và chiếc xe lăn... im lìm, bất động tự bao giờ.

“Với chiếc xe lăn anh lại đi dạo một mình, trông anh đơn độc quá!”

Cô trầm nghĩ thế. Còn chưa biết phải làm gì, trong khi anh từ từ quay lại, nhận ngay ra cô, anh cất giọng sao dịu dàng như làn gió đang văng vào từ phía mặt sông:

- Chào Phương, em đi dạo à?

- Dạ, chào anh Lâm! Phương đang lang thang cho thư giãn, sông quê mình về đêm êm đềm quá, anh Lâm.

- Nhưng không đẹp và nhộn nhịp bằng sông Sài gòn của Phương, phải không nào?- Anh mỉm cười.

Lần đầu tiên từ lúc gặp nhau, cô mới thấy anh cười như thế. Cô dám chắc một điều rằng trước đây anh cũng khá điển trai, những tỳ vết không thể che lấp đi nét sáng trong trên gương mặt của anh.

Phương cũng cười rồi nói:

- Phương thì Phương lại thích sông quê hơn, bởi nó trong lành và êm ả anh Lâm à!

- Thật không?

Phương hiểu ngụ ý trong câu hỏi của anh nên chỉ cười mà không trả lời. Bất chợt...chút khoảng cách giữa cô và anh bỗng thu ngắn lại.

Như một thói quen, cô vẫn thường đi dạo ngắm cảnh sông êm ả, và cô lại được gặp anh. Hai người trò chuyện huyên thuyên về trời trăng mây nước... họ bắt đầu gần gũi, quan tâm nhau, cô kể cho anh nghe về việc học hành cũng như những kỷ niệm vui buồn trong cuộc sống. Dù đã hiểu về anh phần nào qua lời cậu, nhưng cô vẫn sững sờ khi nghe anh kể về câu chuyện đời mình.

Anh từng là sinh viên của đại học Bách khoa, hiện đang sống một mình trong ngôi nhà nhỏ. Cha mẹ anh đều đã qua đời. Cha anh mất sớm, mẹ thì mất sau cơn hỏa hoạn hãi hùng. Lần liễu mình lao vào cứu mẹ anh ngay trong lửa đỏ, điều không may là anh bị một thanh gỗ nặng đổ sập xuống ngang người, cuối cùng mẹ anh vẫn không qua khỏi, còn anh do hậu quả gãy đốt sống nên liệt luôn hai chi dưới. Từ một anh chàng sinh viên khỏe mạnh phơi phới tương lai, anh lại trở thành một con người tàn tật.

Anh đã có những tháng ngày buồn đau và trơ trọi, đôi khi không thiết gì sự sống bởi tê liệt hai chân cùng một gương mặt đầy sẹo bỏng.

Dù chuyện đã xảy ra từ lâu lắm nhưng nỗi đau trong anh thì vẫn mãi nguyên vẹn như mới hôm nào. Anh luôn phải cố vượt qua những đau đớn lẫn mặc cảm để tiếp tục sống bằng nghị lực. Với vốn kiến thức nhất định, Lâm đứng ra mở một cửa hàng kinh doanh đồ điện tử ngay trên thị trấn. Ước mơ cháy bỏng của anh vẫn là đôi chân có thể phục hồi, nhưng với

chuyên môn của mình Phương thấm hiểu rằng điều mơ ước của Lâm hoàn toàn là vô vọng, vì hai chân anh đã teo cơ rất nặng, nhưng cô vẫn an ủi, động viên anh. Họ gần nhau, thông cảm nhau, để rồi Phương phát hiện ra những rung động đầu đời, trái tim cô tự lúc nào đã... thuộc về anh trọn vẹn!

*

**

Lâm vừa hạnh phúc vừa đau đớn khi biết Phương yêu mình. Tâm hồn anh bồn chồn vì mặc cảm lúc Phương ân cần nắm lấy tay anh, áp nhẹ lên đôi má:

- Lâm ơi, Lâm có biết? Phương đã mến anh ngay lần đầu gặp gỡ, được gần anh, hiểu nhiều về anh, Phương... Phương đã rất yêu anh.

Lâm quá bất ngờ, tim anh đập loạn lên trong lồng ngực, anh không nghĩ rằng trên cuộc đời này còn có một cô gái như Phương lại sẵn sàng nói tiếng yêu mình, môi Lâm mấp máy hồi lâu trong khó nhọc:

- Nhưng... Phương ơi, làm sao... anh có thể mang lại cho em niềm hạnh phúc...

- Có. Hạnh phúc của em không hề quá cao xa, mà chỉ là những điều bình thường giản dị, em từng được như thế, khi em gần anh, anh có biết không?

Lâm hoàn toàn chơi vơi, ngập chìm trong tình cảm của Phương trao. Anh cũng là một chàng trai, cũng có một trái tim khát khao, biết yêu thương và ước mơ cháy bỏng chuyện lứa đôi. Song, từ lâu anh luôn lặng lẽ, khép kín trong thế giới

của riêng mình. Chỉ vì anh rất sợ bị tổn thương.

Muốn ôm choàng lấy Phương, muốn trao những nụ hôn ấm áp chân thành, muốn, muốn nói thật to cho cả thế giới biết rằng trong lúc này anh hoàn toàn hạnh phúc, vì có Phương... nhưng, làm sao, Lâm có thể thực hiện điều tưởng chừng đơn giản đó?

Lâm xúc động đến không thể nói thêm gì. Thật tâm anh chỉ muốn mở rộng vòng tay ra để đón nhận tất cả tình cảm mà Phương đã dành trọn cho anh. Nhưng tại sao, tại sao anh định trốn chạy hạnh phúc? Anh không có quyền hạnh phúc ư? Không phải, chỉ là anh không muốn làm khổ Phương. Dù Phương yêu anh thật, tình cảm Phương dành cho anh cũng là thật, anh tin, anh ngàn lần cảm ơn Phương đã nhen lên trong lòng anh niềm hy vọng. Nhưng anh thì sao, còn Phương thì sao? Hai người đến từ hai hoàn cảnh trái ngược, hai thế giới khác xa nhau. Phương là một Bác sĩ đầy triển vọng, anh chỉ là một con người sống sót trên đời bằng sự khổ đau và một hình hài tàn phế... anh không có quyền, làm hỏng cả đời Phương... Lâm cúi sâu xuống, trong nỗi đau đớn và chịu đựng. Nước mắt Phương bắt đầu lặng lẽ rơi, bờ vai cô khe khẽ rung lên vì thổn thức...

*

**

Cậu cầm tờ giấy được gấp lại gọn gàng đưa cho Phương, giọng cậu buồn buồn:

- Phương, con xem cái này...

- Dạ. Thơ hả, của ai vậy cậu?

- Con đọc đi!

"Gửi Phương"

Hai chữ ghi thật rõ bên ngoài đã đập ngay vào mắt, Phương hồi hộp mở ra xem...

"Ngày...tháng...năm..."

Phương!

Khi em đọc được những dòng chữ này là anh đã đi xa rồi... Anh thật lòng cảm ơn Phương đã dành trọn tình cảm cho anh, anh cũng yêu em, yêu nhiều hơn em biết... nhưng vì anh, anh không muốn làm khổ em. Phương ơi, đường đời em còn dài, còn sự nghiệp đang chờ em phía trước. Anh không muốn em vì anh mà hủy đi tâm huyết cả đời em... Yêu nhau không phải bằng mọi cách để được gần nhau, mà phải biết hướng về tương lai tươi đẹp của nhau bằng một nụ cười... Dù anh có thế nào, anh vẫn chúc em luôn bình yên và thành công theo trong cuộc sống.

Anh xin lỗi, vì đã rời xa em...

Lâm"

- Lâm ơi!...

Phương sững sờ đứng trân như pho tượng, tờ giấy từ tay cô rơi xuống, tim nghẹn ngào, môi mấp máy gọi tên anh...

*

**

Mấy ngày sau không còn thấy Lâm đi dạo, cửa nhà anh cũng

đóng kín, im lìm. Phương thần thờ một mình ra bến sông vắng buồn ngồi khóc... một người tiến lại gần, ngồi xuống ngay bên cạnh. Trong bóng đêm Phương vẫn nhận ra, cô khẽ gọi:

- Cậu!

Cậu đưa tay vuốt tóc Phương rồi hỏi:

- Con đang khóc sao?

Cô nghẹn ngào:

- Cậu, cậu ơi, con khổ lắm...

- Cậu biết! Trong tình yêu vốn thường như vậy, hạnh phúc hay đau khổ là đều hoàn toàn có thể xảy ra. Mặc cảm tự ti cũng không ngoại lệ. Cậu khuyên con hãy bình tĩnh, còn sự nghiệp và tương lai đang chờ con phía trước.

- Con hiểu, cậu ơi, ngày mai con sẽ trở lại Sài Gòn!

Thế là Phương xách va-li từ giã cậu trong nước mắt. Không bao lâu cô đã vào làm cho một bệnh viện lớn ở Sài Gòn, cũng chính lúc này Phương hay tin cậu mất. Hết rồi! Với cô, nơi đó giờ đây... đâu còn ai để cô có thể trở về.

Thấm thoát, bao mùa trôi qua trong cuộc đời, thời gian cứ chất chồng đều đặn lên mái tóc, người con gái trẻ với mùa yêu đầu tiên phải gạt hái toàn trái nỗi buồn và hoa màu nước mắt ngày nào giờ đã không còn trẻ nữa. Cô luôn cố tìm vui bằng công việc cứu chữa bệnh cho mọi người, nhưng đôi khi một hình ảnh ngời nhớ... điều tưởng chừng có thể lãng quên, chôn kín vào ký ức vẫn thổn thức trong tim, đau như... thuở ban đầu!

NHỮNG MÙA HOA CÀ PHÊ

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Tuyền Nguyễn

Tốt nghiệp cấp ba, khi bạn bè đua chọn trường này trường nọ để thi, tôi chọn lên đường nhập ngũ. Vậy là tôi chính thức từ giã màu áo trắng, khoác lên màu áo quân nhân với khát khao cống hiến đời mình phục vụ cho tổ quốc. Một chàng trai mười tám tuổi, bắt đầu xa gia đình, bước vào đời với bao lý tưởng. Nhưng cuộc đời chẳng bao giờ như là mơ, nên trên vạn nẻo đường xuôi ngược tôi đánh rơi rớt dần niềm tin và ước mơ của mình lúc nào không hay. Ở nơi đó tôi đã gặp em, cô gái nhỏ có đôi môi hồng thắm, có tình yêu sắc son dành trọn một người.

Tôi lớn lên trong gia đình có truyền thống cách mạng. Bố tôi đã từng là chỉ huy ở các chiến trường Nam, Bắc và Campuchia, Lào. Trên bước đường quân hành ấy bố gặp mẹ – cô gái giao liên có giọng nói ngọt ngào làm say lòng anh lính trẻ. Cuộc tình trải qua không gian, thời gian và sự khắc nghiệt của chiến tranh để có một gia đình trọn vẹn ngày hòa bình. Giải phóng cả gia đình tôi chuyển vào Tây nguyên sinh sống.

Với lý lịch tốt như thế, bố muốn tôi thi vào đại học An Ninh. Nhưng vì biết tôi không đủ khả năng thi đại học nên cho tôi vào quân đội rèn luyện một thời gian sau đó sẽ học dân lên. Vậy là tôi nghe theo sự sắp xếp của bố vào quân ngũ.

Sau ba tháng thao trường đầy nắng gió, gian khổ. Tôi đã thật sự biến thành một con người khác. Sự ngông cuồng, ngạo mạn thời đi học có phần lắng lại. Thời gian sau, tôi được đơn vị điều đi tăng gia sản xuất ở nông trường cà phê. Chính nơi đó đã thay đổi hoàn toàn cuộc đời tôi theo cái cách mà tôi không thể ngờ tới.

Tôi gặp em vào một sáng cùng đơn vị ra nhà dân tham gia sản xuất. Em là cháu gái của gia đình chúng tôi làm. Mới vừa tốt nghiệp cấp ba ngoài Bắc xong, vào nhà cô chơi chờ ôn thi đại học năm sau. “Trai Thanh gái Nghệ”, câu nói ấy quả không sai. Em là cô bé hoạt bát và tinh ranh. Với khuôn mặt bầu bĩnh, đôi môi lúc nào cũng đỏ như son. Đặc biệt em có nụ cười rất tươi có sức lan tỏa niềm vui cho người khác. Chẳng ai có thể giận hờn hay làm mặt lạnh với nụ cười ấy. Thấy em xinh xắn thế, dĩ nhiên những chàng trai mới lớn, xa nhà như chúng tôi ai cũng động lòng.

Ngay ngày đầu tiên gặp các anh bạn cùng đơn vị ra sức tán tỉnh, nhưng chẳng ai lọt vào mắt xanh của em. Riêng tôi cũng không phải hiền lành, nhưng hôm đó trong tâm trạng đang nhớ gia đình lại còn mệt sau cơn sốt rét vừa dứt nên không có hứng thú đùa cợt. Tôi chỉ cặm cụi làm không đoái hoài gì tới lời đùa giỡn của mọi người. Và điều đó lại gây ấn tượng cho em. Giờ nghỉ giải lao, khi tôi đang ngồi nghỉ mệt bên gốc cà phê em chủ động đến làm quen.

- Em mời anh uống nước, nước nhà em mát lắm.
- Cảm ơn em! Tôi đón bình nước trên tay em cười cảm ơn.
- Anh có vẻ ít nói quá ha. Em tên là Thi. Thấy tôi không nói gì em nhận xét.
- Anh tên Giang. Rất vui được biết em.

Đó là cuộc nói chuyện đầu tiên giữa tôi và em. Dĩ nhiên, các anh bạn cùng đơn vị nhìn tôi giả vờ tỏ ra “ghen tức”. Châm chọc hai đứa đủ thú. Lúc đầu em còn đáp trả nhưng trước sự trêu đùa hơi quá của các anh lính trẻ làm em then thùng đỏ hết mặt. Ngay giây phút đó, tôi nhìn em, một làn môi xinh, một khuôn mặt mi miếu sao mà dễ thương quá. Tôi nhìn em không chớp mắt. Có lẽ đó gọi là tình yêu sét đánh của tuổi trẻ như cách mà bố mẹ tôi đã yêu nhau ngay lần gặp gỡ đầu tiên trên chiến trường năm xưa. Đêm đó em đã đi vào giấc mơ của tôi.

Tình yêu sẽ lớn lên rất nhanh với tốc độ ánh sáng nếu hai con tim có tình ý và hướng về nhau. Chẳng cần biết thời gian là bao lâu, cũng chẳng cần độ dài của năm tháng hay khoảng cách bao xa. Kể có tình, người hữu ý, qua ngày thứ hai tôi và em đã thể hiện rõ sự yêu mến của mình đối với đối phương. Tôi chính thức nói lời yêu sau ba ngày quen biết trong một đêm không trăng nhưng có ngàn sao lấp lánh trên bầu trời làm nhân chứng cho nụ hôn đầu ngọt ngào của chúng tôi.

Chúng tôi hân hoan trong mối tình đầu của mình, ngày đi làm cùng, đêm đêm ngồi kể về ước mơ mai sau và khát khao được ở bên nhau mãi mãi. Khi trái tim vừa biết yêu, những nhớ thương, chờ mong chẳng thể nào kiềm nén được. Lúc nào tôi và em cũng quấn quýt bên nhau mỗi khi có thời gian rảnh. Cả

ngày đi làm chung thể mà vừa về tí đã vội vã chạy sang nhà em, chỉ nhìn thấy em thể thôi lòng tôi đã hạnh phúc lắm rồi. Lúc đầu mọi người còn trêu chọc, về sau chỉ biết lắc đầu trước tình yêu cuồng nhiệt của đôi trẻ. Tình yêu của tôi được cô em đồng ý và sự vun vén của mọi người.

Thời gian tăng gia sản xuất trôi vụt qua, điều không mong chờ luôn đến rất vội. Tôi trở lại đơn vị trong niềm hồi tiếc chỉ ước được ở lại làm lâu hơn. Chẳng biết đơn vị sẽ điều đi đâu, tôi vẫn hẹn một tháng sẽ trở lại thăm, bảo rằng em hãy đợi tôi đừng về Bắc vội. Bố em chỉ cho vào chơi một thời gian, phải về trước tết.

Tháng mười một, gió heo may về, trời trở lạnh hơn mọi khi. Tôi và em chia tay nhau trong một đêm trăng mười sáu sáng vàng vạc. Hương cà phê nở sớm quyện vào gió ướp thơm làn tóc mượt mà của em. Với bờ môi mềm mại và cảm giác rạo rực của một chàng trai. Những cái nắm tay xiết chặt đầy luyến lưu, nụ hôn thật nồng và sâu làm cho đôi trẻ chệnh choáng, lửa lòng dâng cháy bỏng con tim. Sự khát khao muốn hòa quyện vào nhau không có một giới hạn nào về không gian hay thời gian dâng lên đỉnh điểm. Để rồi trong cái se lạnh đầu đông, trong tình yêu vụng dại đó tôi trở thành người đàn ông mười chín tuổi và trên tay tôi em đã trở thành đàn bà năm tròn mười tám.

Tháng ngày xa em trong nhớ nhung, với tôi là khắc khoải, là mong ngóng. Nhiều khi nhớ đến ngơ ngẩn người, chỉ trông được nghỉ phép để có thể ra gặp em ngay lập tức. Thời ấy không có điện thoại, nỗi nhớ chỉ có thể gửi vào tiếng thở dài giữa đêm thâu, hay những đêm ngồi ngắm trăng cô lẻ một

mình tưởng tượng nụ cười, hơi ấm của em quanh quần bên tôi. Đơn vị điều đi nơi này nơi khác, tôi chẳng thể đến thăm em như đã hứa. Trong trò chơi trốn tìm của số phận, ngày em lên thăm tôi lại đúng lúc tôi đang ở đồn điền cao su xa nơi ấy hàng trăm cây số. Nghe em nhắn lại là có việc gấp cần gặp, tôi sốt ruột chẳng biết việc gì càng nôn nóng gặp em hơn.

Ba tháng trôi qua tôi với em như chim trời cá bể chẳng thể gặp được nhau. Vào một sáng cuối năm, em đến đơn vị tìm tôi. Khi nghe tin báo, tôi hớn hở chạy ào ra gặp. Khác với trí tưởng tượng của tôi, em không mừng rỡ mà mắt ngấn lệ. Khi tôi vừa bước đến bên em đã ôm chầm lấy khóc tức tưởi. Chẳng biết chuyện gì, tôi cứ ôm chặt em dỗ dành.

“Có anh đây, có gì nói anh nghe “

Sau giây phút nghẹn ngào em nói trong tiếng nấc.

“Em có con rồi anh ơi!”

Đất trời như sụp đổ dưới chân, tôi lắp bắp mãi mới bật lên thành tiếng.

“Em ...nói... sao?...”

“Cô em biết rồi, bố mà biết đánh em chết”. Em vừa khóc vừa nói, càng lúc càng khóc to hơn.

“...”

Đó là giây phút kinh hoàng với một chàng trai mới mười chín tuổi. Tôi ngồi gục đầu trên ghế đá với cảm giác ngỡ ngàng khôn tả “Tôi làm ba rồi ư, tôi có con rồi ư?”. Còn em cứ khóc, cứ khóc, dòng nước mắt cứ tuôn không làm sao ngăn được.

Tôi như một đứa trẻ con vừa lớn, chưa kịp hiểu đời đã biết mình có con. Là ba của sinh linh vừa tượng hình. Tôi đủ hiểu điều đó là đáng vui hay đáng buồn. Làm bố, trong tôi chưa hề có khái niệm đó. Rồi bạn bè đang còn ngồi trên giảng đường đại học sẽ nhìn tôi bằng ánh mắt thế nào. Bố mẹ tôi... Tôi chẳng nghĩ được gì nhiều, chỉ kịp nhận ra rằng mình vừa gây một thảm họa.

Trong cơn bán loạn tôi đã thốt lên từng tiếng đứt quãng, và điều đó đã làm tôi trần trố khôn nguôi suốt những năm tháng sau này.

“ Em... phá... đi”

“ Bốp!”

Em đẩy tôi ra đôi mắt đầy kinh ngạc, sau giây phút đó lấy hết tất cả sự giận dữ dồn vào bàn tay tát thẳng vào mặt tôi. Năm dấu tay in hằn lên má tôi nhức nhối.

“ Anh là thằng tồi!”

Em gần từng tiếng rồi vụt chạy, để lại tôi đứng bất động nhìn theo trong hoang man. Bóng dáng liêu xiêu của một người con gái bước đi trong sự thất vọng ê chề vì lời nói tuyệt tình của người mình đã hết mực yêu thương. Khi tôi định thần chạy theo em đã đi khuất ngã nào chẳng biết, chỉ còn con đường trải dài theo bóng nắng loang lổ giữa chiều hoang.

Sau khi em đi, tôi như kẻ mất hồn, làm gì hư đó, vẫn không biết đối đầu với điều đó thế nào. Anh chỉ huy trưởng nhận ra sự khác lạ, dò hỏi, và tôi đã kể hết sự thật cho anh nghe để

mong anh có thể giúp. Tôi được anh làm công tác tư tưởng, khuyên tôi hãy làm tròn trách nhiệm của một người đàn ông, ngày xưa mười chín tuổi đã có vợ con rồi, đó không phải là điều gì tội lỗi. Tôi như kẻ u mê tìm thấy ánh sáng cuối đường, tức tốc xin nghỉ phép ra tìm em.

Trong tâm trạng hân hoan tôi bắt xe đồ trở lại nhà cô với ý nghĩ sẽ dẫn em về gặp bố mẹ thưa chuyện cưới xin.

Khi tôi đến, nhà đã đóng cửa, hỏi hàng xóm mới hay cả gia đình về Nghệ An chơi. Tôi thần thờ trở lại đơn vị vì chỉ xin đi trong ngày.

Lần thứ hai xin nghỉ phép ra tìm em cũng không gặp. Cánh cửa vẫn im lìm. Nghe hàng xóm nói cả nhà đang rao bán rẫy chuyển về quê ở. Họ vẫn còn ở Bắc chưa vào.

Lần thứ ba ra cũng không gặp được em, còn được tin nhà cô đã bán xong rẫy chuyển hẳn về quê. Tại tôi ù đi khi nghe tin ấy. Không một dòng địa chỉ tôi chẳng biết tìm em nơi đâu. Lòng bức bối, nỗi niềm chẳng biết tỏ cùng ai, tôi rơi vào cơn khủng hoảng tinh thần, bắt đầu trốn trại ra ngoài, tập tành uống rượu, đánh lộn với bất cứ ai trong quán nhậu mà tôi thấy chướng mắt. Nhiều lần bị đơn vị kỷ luật, tôi bỏ về nhà. Và cuối cùng là đào ngũ. Chuyện nọ nối tiếp chuyện kia tôi không còn kiểm soát được mình đang làm gì.

Người yêu tôi nơi đâu? Em bước khỏi cuộc đời tôi từ đó.

Người cố ý trốn tránh, kẻ cố công tìm trong vô vọng.

Được tin. Bố mẹ tôi suy sụp. Đứa con trai duy nhất của mình

đã làm những điều trái với truyền thống gia đình khi vừa mười chín tuổi. Bọn bè thân đứa cháu chọc, cười nhạo, chẳng ai hiểu cho sự hụt hẫng trong lòng tôi lúc ấy. Nhiều lần tôi quay lại mảnh vườn xưa, ngôi nhà cũ vẫn còn nhưng đã đổi chủ. Tôi chỉ biết lặng nhìn trong xót xa rồi thần thờ quay bước

Tìm em không thấy. Tôi bắt đầu mất phương hướng. Tôi không còn thiết tha gì về tương lai của mình. Gia đình thất vọng, bạn bè không ai hiểu cho tôi. Tôi bỏ nhà đi Sài Gòn tìm việc làm rồi rong ruổi khắp nơi. Làm được vài tháng tôi lại tìm về quê ngoài Bắc. Tôi buông thả mình, lao vào những cuộc tình chớp nhoáng với những cô gái hời hợt. Em vẫn hiện về rõ mồn một trong tim giữa đêm khuya với hình ảnh đáng đi liêu xiêu trong nắng chiều.

Người ta chỉ hối hận khi mình đã mất đi tất cả. Và sự mất mát đó như nhát dao cứa vào tim mỗi ngày đau buốt. Tôi hối hận tội cùng và tự sỉ vả mình không biết bao nhiêu lần khi nhớ lại câu nói đã xui em từ bỏ cốt nhục của mình. Ăn năn cũng chẳng thể làm được gì khi em như cơn gió thoảng qua đời tôi rồi mất hút.

Một năm sau tôi bỏ quê hương theo chương trình xuất khẩu lao động sang Ả Rập. Một phần vì muốn thoát khỏi nơi đã để lại ký ức buồn cho mình, một phần vì muốn giúp đỡ gia đình vì mức lương khá cao. Như một sự trốn tránh chính mình. Bố mẹ không thể cản tôi, chỉ có thể thở dài bất lực.

Năm năm trôi qua, làm được số vốn kha khá tôi quay trở về nước. Trong những ngày trên nắng gió sa mạc, hình ảnh em vẫn là bất diệt trong lòng tôi. Em trở thành nỗi đau âm ỉ mà tôi chẳng thể nào thoát ra được.

Bố mẹ giục lấy vợ, nhưng chẳng cuộc tình nào có thể đi được

dài lâu. Trong lòng tôi chẳng ai có thể so sánh với người con gái đầu tiên ấy. Và đứa con mà tôi đã chối bỏ trong một phút không biết giờ thế nào.

Mùa đông về, tôi tìm lại chốn cũ hoài niệm chút tình xưa. Lúc đang đứng trước con đường nhỏ rẽ vào nhà em, vô tình thấy dáng ai thoáng qua. Dáng đi ấy, mong manh nhưng mạnh mẽ, buồn vương nhưng dứt khoát – là em của năm xưa. Tôi không thể nào nhầm lẫn được. Bần thần gặp lại cố nhân, gặp lại yêu thương tôi đã kiếm tìm suốt bao năm qua. Tôi đứng chết lặng, đến khi định thần lại thì người con gái ấy đã đi xa.

Rồi dường như giữa chúng tôi có sợi dây định mệnh ràng buộc. Linh tính mách bảo rằng đó chắc chắn là em. Tôi lần la hỏi thăm mới phát hiện ra nhà cô em vẫn ở đó. Tôi bàng hoàng khi biết sự thật.

Cuối cùng tôi đã tìm được nhà cô em. Trong chửa xót cô kể về cuộc đời của đứa cháu gái mình. Sau khi từ đơn vị về em bỏ cơm cả tuần, khóc suốt suốt. Hai vợ chồng cô đã dẫn em về quê. Khi biết chuyện bố mẹ đã từ con và đuổi đi khỏi nhà mặc cho mọi người có khuyên can ra sao. Sau khi trở lại Tây Nguyên, gia đình cô mua thêm mảnh vườn mới và chuyển qua đó để tránh mặt tôi. Em được cô đùm bọc sinh một bé trai. Vì vợ chồng cô không có con nên đã nhận con em làm con, và muốn dấu đi mọi việc để tránh ngày tôi trở lại tìm. Hơn hết là em hận tôi nên muốn cắt đứt luôn sợi dây tình cảm thiêng liêng mà tôi đã một lần chối bỏ. Em chưa lấy chồng, mấy năm qua xin ra ở riêng bên căn nhà cũ nơi tôi và em gặp nhau. Có nhiều anh đến làm quen nhưng em đã khép cửa tim mình trong cô độc.

Nước mắt tôi rơi, khóc như chưa từng được khóc. Sao em lại

chọn tránh mặt tôi. Một thời gian dài đủ để dày vò trái tim tôi. Còn em và con sống cô cút nơi đất khách quê người.

Tôi chạy như bay đến nhà em. Mặc cho màn đêm đen ngịt, mặc cho con đường gồ ghề sỏi đá làm cho bước chân kẻ lạ té lăn lông lốc trên đường. Tôi đứng dậy và tiếp tục chạy, nước mắt rớt vào đêm hoang hoải cả những nhớ thương đang dâng cuộn cuộn trong tim. Khi ngôi nhà xưa hiện ra trước mặt, tâm trí tôi muốn chạy nhanh vào nhưng đôi chân bất động. Tôi cố thể chôn chân trước sân lặng nhìn ánh đèn loe lói trong nhà. Qua ánh sáng hắt ra từ cửa, người mẹ trẻ đang nằm trên võng hát ru đứa con thơ, giọng hát đầy bi thương, ai oán "À ơi, gió đưa cây cải về trời, rau răm ở lại chịu lời đắng cay..."

Tôi lê từng bước khó nhọc vào nhà. Em buông lửng lời ru khi thấy tôi đứng trước cửa. Chân tôi run rẩy muốn khụy xuống khi thấy rõ mồn một khuôn mặt em. Mối tình đầu của tôi. Tôi nào có bỏ em, sao em không hiểu cho tôi những ngày còn bồng bột mà lại chọn ra đi để lại tôi trong tiếc nuối nhớ nhung.

Em nhìn tôi, đôi mắt ấy ngân ngấn nước, rồi chực trào ra ướt đầm khuôn mặt. Ánh nhìn tha thiết của một người đã ngóng tin người yêu suốt bao tháng năm dài biệt biệt vừa yêu vừa hận. Em chọn trốn tránh tôi nhưng trong sâu thẳm lòng mình lại hy vọng tôi tìm em. Có trở trêu lắm không?

Tôi không còn sức đứng vững, quỳ xuống trong sự ăn năn và cầu xin một lời tha thứ. Lời nói lúc này bỗng trở nên thừa thãi. Em bước lại từ tốn ôm lấy tôi. Cái ôm gì của một người sợ mình sẽ lạc mất tình yêu một lần nữa. Nước mắt em thấm đầm lưng áo. Tôi cứ tựa đầu vào ngực em mà khóc như đứa trẻ lên ba...

Cu Tý chạy tung tăng giữa rừng cà phê bạc ngàn, những bông hoa cà phê phủ trắng trời Tây Nguyên, một mùi thơm nồng nàn hòa quyện lấy chúng tôi. Em đi bên cạnh tôi, bước chân đã thôi những xót xa của một người con gái vì yêu mà sống trong tủ hờn, bị ruồng bỏ. Tôi đã đi, sải cánh chim trời lang bạc muôn nơi, hèn nhát trốn chạy trách nhiệm làm chồng làm cha, để em và con bơ vơ suốt những năm tháng dài thương nhớ. Nay dừng chân, tôi trở về chốn cũ, chân tình chẳng hề hanh khô dầu tháng năm biệt phương trời.

- Bố ơi, con muốn hái mấy bông cà phê kia.

- Ờ, để bố hái cho.

Cu Tý đang chạy tung tăng bỗng dừng lại đứng nhìn ngẩn ngơ chòm cà phê vừa bung trắng xóa trên đầu, chạy tới kéo tay tôi. Tôi bế con trên tay, con cười toe toét đưa bàn tay bé xinh lên hái hoa. Em cũng nhìn tôi mỉm cười, hạnh phúc đã tìm về trên nét môi của em, của con thơ và của chính tôi.

Mùa hoa cà phê lại nở, những mùa hoa thương đau đã đi qua, tôi – một gã trai phong trần đã thôi những bước chân lầm lỗi, trở về bên em ướm lại chút tình trắng ngần như hương hoa cà phê.

MẮT BỤI

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Đan Dương

Mây kéo hùng hục nước. Ông trời quái đản còn nhẩn nha chờ gió đổ bụi ngẫu vào mắt Kim, mới chịu gạt sạch đường. Kim định nán thêm một chút. Chờ mưa, người ta đỗ xe bên đường, sẽ có thêm cơ hội bán được nhiều vé số. Một vài người chỉ đưa mắt nhìn Kim rồi hối hả choàng vội tấm áo mưa. Tiếng Kim lẫn vào tiếng gió. Người ta xem Kim như không tồn tại. Một vài gã đàn ông cục tính xa xả ngay "Con nhãi ranh, mày mù à, không thấy tao đang mặc áo mưa?". Kim rơm rớm nhìn gã. Kim hóa thành hạt bụi.

Trời đổ mưa lớn, nhanh như thoát, Kim luồn tay vào áo, nhét xấp vé số trong bụng. Chạy qua quán nước bên đường, cô xin một nước lọc. Ông Dữ sờ vào ẩm tích, thấy lạnh teo, nước chè xanh đã lên màu đỏ ối. Kim gắt với bà Hùng:

- Nước gì mà thiêu hết thế này, bà định hại người ta đau bụng à?

Bà Hùng đan chũa:

- Thế mới là nước miễn phí. Uống hay không thì tùy.

Ông Dữ đằng hắng, nhấp một ngụm:

- Ờ, thế mà cũng bùi bùi con ạ.

Thấy bố có chút gương gương, Kim im bật. Sợ nói thêm câu nào ông tủi thân.

Nhờ mưa mà cái quán Đèn Lồng café ôm bên đường đông như cái tổ kiến. Ngày xưa Kim thường dụ chúng bằng miếng bánh quy Hải Châu, chấm ít nước bọt cho dậy mùi. Ngày nào Kim cũng đảo mắt qua đó đôi ba lần. Chỉ nhập nhoạng tối thì họ mới giở chiêu bài câu khách. Mấy gã thòm thèm, tưởng như có thể úp mặt vào bầu ngực căng tròn của nữ nhân viên mà cứ thế sống hết phần đời còn lại. Gã bệu và cục mịch vừa xuống xe đã vuốt ve bờ eo cong, mắt đảo ngang đảo dọc. Gã cà vạt, áo vest sang trọng tỏ bộ lịch thiệp, thanh liêm, vào thêm mười mét cũng thành một ruộc. Kim nhìn xuống ngực mình. Lép kẹp.

Kí ức chiều mưa trên sông gọi Kim về. Ngày ấy gia đình Kim còn ở Cò Mương. Cái xóm nghèo chỉ sống bám vào nghề trồng cây thuốc lá. Nói là gia đình, vì có Kim có cả bố Dữ, mẹ Liên. Mẹ Liên đẹp, trắng ngần, mái tóc nhẹ như mây, và đôi mắt thăm thẳm như mang mang một khối sầu. Mùi hương của mẹ, gần bốn mươi vẫn ngòn ngọt mùi con gái. Giá mà lúc mỗi mệt, được úp mặt vào mái tóc mềm thơm như cỏ của mẹ, ngủ hết một buổi chiều. Tờ mờ tiếng gà gáy, mẹ đã tỉnh giấc, kịp hôn lên trán Kim một cái rồi rẽ màn sương băng qua con đê, chạy dọc ra đến ga tàu thì trời vừa kịp sáng. Lại nói về chiều mưa. Kim ướt như chuột lột trên sông làng mùa lũ. Núm vú như chũm cau nhấp nhô qua lớp áo mỏng sũng mưa. Du vân về một hồi, bữu môi:

- Cửa mẹ Du béo hơn.

- Sao Du biết ?

- Ngày nào mẹ cũng nhờ Du kì lưng mà. Du nhìn lên. – Du gãi đầu, cười khi khi.

Kim đổi, chạy một mạch về nhà. Du không biết Kim đổi vì điều gì. Tối này Du cũng giả tiếng thạch sùng ngoài ngõ gọi Kim đi. Có trái bưởi, trái ổi nào Du cũng trùm kín vào túi áo, mang qua cho Kim. Đến bây giờ, Kim vẫn tủm tỉm cười về chuyện ngô nghê ngày ấy.

Du có đuôi mắt dài khi cười và chiếc răng khểnh duyên lắm. Điểm kết nối Kim và Du thêm gần gũi, là tuổi ấu thơ của hai người. Mười bốn tuổi, mẹ Du mất, Du sống cùng với cha và bà nội. Du lên mười lăm, bố Du theo một người đàn bà xa lắc xa lơ dựng tổ ấm. Cả Kim và anh, đều khuyết đi vòng tay và hơi ấm của mẹ, nên mảnh trăng ấu thơ cũng có phần kém sáng.

Kim theo bố ra thành phố, cuộc đời chạy theo những tấm vé số mỏng tang, Du vẫn ở trong kí ức của Kim, sâu lắm. Đôi lúc, Kim chỉ muốn vùi vào tấm lưng chua lét của Du để ngủ. Du vẫn chập chờn đâu đó trong giấc mơ Kim. Bất chợt, chỉ là một cơn mưa rào ập đến như gã trai cộc tính cũng khiến Kim nhớ Du da diết lắm. Tình đầu mà, đầu có muốn quên đâu thật dễ.

Đèn Lồng hôm nay treo tấm biển tuyển nhân viên, cả ngày Kim cứ dán mắt vào mấy chữ ấy. Ông Dự cũng đôi ba lần đảo qua. Kim rời mắt khỏi tấm biển, uống ực cốc nước, rồi thì thào : « Hay là con... ». Cổ họng Kim bỗng nhiên nghẹn lại chỗ đó. Chắc bố hiểu. Hơn một lần Kim đã chặc lưỡi tính vậy, nhưng không thành.

"Thôi con". Giọng ông chùng xuống, không quyết liệt như mọi lần, tưởng như chỉ đợi Kim chèo kéo thêm câu nữa, chắc ông cũng đành lòng. Kim đã chạy khắp thành phố, nhà hàng bảo Kim gầy tom tem, shop quần áo chê Kim lạc hậu quá. Chỗ này chỗ kia biết Kim là gái Cò Mương, cũng khoát tay như phũ bụi. Người ta đồn gái Cò Mương hễ lên thành phố là rúc vào hang gái điếm, sống không thấy mặt trời tỏa nắng. Kim cúi mặt xuống, sầm sập như lúc trời sắp đổ mưa.

Ông Dự ở đầu bên kia, tay nặng nề cầm tấm vé số huơ huơ theo gió. « Ai vé số đây, ai vé số nào ». Ông đổ bệnh, ho sụ sụ vì hít nhiều bụi đường khói nắng. Hơi thuốc lòn ngày xưa vẫn tụ lại trong ống phổi. Cái tấm biển tuyển nhân viên vẫn chình ịch trước cổng... Vài ba tấm vé số không cứu nổi một đời người. Bóng Kim đổ dài chông chênh bên cột đèn xanh đỏ.

Hôm nay Kim về sớm hơn mọi khi. Kim gom hết số tiền kiếm được mấy bữa nay, mua con gà nấu cháo cho bố chóng lại sức. Kim dừng ở con dốc, cột đèn đường có từ bốn năm nay, bỗng nhiên tắt ngúm. Kim với tay gõ nhẹ, nó sáng, ánh sáng nhờ nhờ hơn trước. Cái cột đèn này rẽ lối Kim về, tới cửa nhà vừa đủ một trăm hai mươi bước. Cái việc ý nghĩa nhất của một ngày dài có lẽ lúc Kim chậm rãi để đếm từng bước chân. Những bước đầu Kim nghĩ về Du, người đàn ông đã hứa chờ Kim về với Cò Mương trước khi Kim hai lăm tuổi. Cái móc ngoéo như đóng đinh đời này Kim sẽ thuộc về Du, Kim nhớ rõ lắm. Bước sau Kim thương số phận những tấm vé số chòng chành trên tay mình. Những bước giữa Kim lo cho bố Dự quai quại trong những cơn ho. Những bước cuối lần nào Kim cũng nghĩ về mẹ Liên. Có khi nào chuyến tàu đưa mẹ Liên trở về với Cò Mương, mẹ nhìn vào cánh cổng nhà hoang tàn màu rêu xám, lại quay ra bắt chuyến tàu không bao giờ trở lại..

Ông Dự ho ra máu, Kim sợ, khóc riết. Ông Dự gạt nước mắt cho con :

- Con kiếm nghề gì mà làm, đừng đi bán vé số nữa, cực lắm con.

Giọng Kim mếu máo, nhừa nhựa :

- Hay là mình về Cò Mương, bố ?

Có mấy đám đất trồng thuốc Lào, trước khi bỏ Cò Mương mà đi, ông Dự đã bán sạch. Về Cò Mương thì ông Dự lại bén hơi thuốc Lào, đời này biết khi nào mới dứt cơn ho.

- Hay là con vào đó xin làm, chắc con gầy và đen, họ không bắt tiếp khách.

Ông Dự thở dài, đôi mắt như ngậm sương đêm.

Kim tần ngần bên hè đường với xấp vé số còn nguyên. Chiều đã bắt đầu rỉ những hạt mưa nhẹ làm nhoẹt bụi loang lổ cả con đường.

- Này cho hai vé số đi.

Mắt Kim vẫn dán chặt vào tấm biển.

- O, con ranh kia, đứng đực ra đó, mày có bán không ?

Kim giật mình. Kim phủi những hạt mưa trên những tấm vé số. Kim chắc nịch :

- Không, hôm nay tôi không bán.

Gã rồ ga, lăm bắm vài câu chửi thề. Kim cất hết vé số vào trong

túi, bước vào Đèn Lồng. Những ánh đèn lồng đỏ rạng hắt vào đôi mắt bụi. Bà chủ soi Kim từ đỉnh đầu xuống gót chân :

- Ở đâu ?

- Dạ, gái Cò Mương.

Chỉ có những chỗ như Đèn Lồng mới chuộng gái Cò Mương. Họ bảo gái Cò Mương khéo chiều khách lắm. Bà chủ quán gạt gù về bằng lòng vừa ý.

Người đàn bà béo mồm, cục mịch, mặt chát phấn dày, trắng sứ. Đèn lồng soi vào không đỏ má. Mụ dẫn Kim vào trong một căn phòng ánh sáng nhạt và mỏng nhưng đủ thấy mặt người. Bà giới thiệu với một người đàn ông Kim là gái Cò Mương. Gã vuốt mái tóc Kim, dùng tay chồ gáy. Kim né được, mà vẫn thấy lạnh sống lưng. Gã dờ dẫm bờ vai Kim, trượt nhẹ tay xuống ngực Kim. Kim nhắm nghiền mắt, Du vánh vất trong tâm trí. «Kim nhớ giữ cho Du đấy nhé» Kim đã định lao ra, tiếng đẩy cửa giữ chân Kim lại. Chén rượu tràn ly. Kim nhủ thầm, vài phút nữa thôi, Kim sẽ vượt thoát chốn ngọt ngào này.

- Kim, phải Kim không?

Kim ngược mặt lên nhìn người đàn ông vừa gọi tên mình. Cô gái hở hang đang uốn ẹo đường cong của mình bên cạnh anh. Mặt Kim nóng bừng, mắt bụi ran như hong nắng ở ngã tư đường. Du, thật là Du rồi. Đời sao khéo đùa. Kim cười khặc, nụ cười xiêu vẹo trước mắt Du như một trò giễu cợt. Kim bắt giắc lao qua Du, chạy đi trong vô định.

- Kim... Kim... nghe Du nói, được không? Du đã không tìm được Kim. Du biết có ngày Kim cũng tới đây. Gái Cò Mương

nào rồi cũng tới mảnh đất này. Du... Du đã đi tìm Kim nên mới tới đây.

Kim ngoảnh lại nhìn Du – một ánh nhìn để trả nghĩa tình quá khứ. Có thể Du đủ lý do để kéo Kim trở về với ngọt lành ngày xưa. Nhưng Kim thấy mặt mình như rơi rụng ở ngõ hút nào rồi và Du cũng đâu còn là Du ngày xưa nữa.

Lần này vẫn là Du kéo Kim lại với ngã tư đường, nơi tiếng rao của Kim nhòai trong lớp bụi. Những bước chân đầu tiên từ cột đèn đêm nay Kim gỡ mãi không sáng, sẽ không còn thuộc về Du nữa. Kim tần ngần bước chân không dám rẽ. Hình như là sợ lạc. Hình như là dùng dằng níu Du thêm chút nữa. Kim khóc, nước mắt gột sạch bụi hoen mờ. Kim tự nhủ mình sẽ chỉ khóc hết một trăm hai mươi bước nữa, vì Du. Vì một mối tình đầu đã vụn. Nhưng Kim đã không biết rằng, Kim bước hụt ở khúc nào, mà lên tới một trăm hai mươi ba bước...

VÀNG TRẮNG KHUYẾT

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Hương Quỳnh

- **M**ẹ ơi! Trăng... khuyết. - Thằng Giống – con trai tôi chỉ tay lên trời bập bẹ nói. Tôi dõi mắt nhìn theo hướng tay con. Giữa nền trời vừa mới ngả màu xám, một vầng trăng khuyết mờ nhạt nhẹ nhàng tỏa ánh sáng bàng bạc.

- Con nói đi “Trăng khuyết rất đẹp”.

Tôi nhún từng tiếng để dạy con nhưng thằng Giống đã chạy vụt đi, cười khúc khích. Giống chơi với cái bóng. Giống dơ chân lên và cái bóng lùn tịt dưới sân cũng dơ chân. Thằng Giống nhảy và cái bóng cũng nhảy múa theo nó. Sự hồn nhiên của con nhẹ nhàng gọi lên trong tôi cả một khu vườn tuổi thơ với những câu chuyện cổ tích của bà, những trò chơi hồn nhiên của trẻ nhỏ. Và cũng tại khu vườn tuổi thơ ấy, mối tình đầu của tôi chớm nở như chồi non căng tràn nhựa sống cứ mạnh mẽ vươn lên, vượt qua bóng tối, chông gai... Là con gái, có lẽ nhiều người mong muốn được nghe những lời tỏ tình đầy yêu thương. Còn tôi, tôi rất sợ. Tôi sợ sẽ làm người đã lỡ

thương mình bị tổn thương. Vì vậy, tôi luôn tìm cách né tránh. Tôi từ chối những cuộc hẹn hò chỉ có hai người. Song điều gì phải đến cũng đã đến.

Một buổi chiều mùa hè vàng nắng, tại nhà tôi, Hải – cậu bạn học cùng lớp đã bày tỏ tình cảm với tôi. Ngồi đối diện bên chiếc bàn nhỏ kê giữa nhà, Hải dồn tình cảm trong từng lời nói đầy yêu thương:

- Quỳnh có thể cho phép tình cảm của chúng mình... vượt quá tình bạn được không?

Tôi dỗi dôi mắt long lanh nhìn Hải. Rồi vẫn vẻ dịu dàng, ánh mắt tôi lắng lại bởi nỗi lòng tôi không thể sẻ chia và bởi động lực tôi muốn dành cho Hải:

- Quỳnh rất quý Hải. Tương lai của chúng mình còn đang rộng mở. Quỳnh hẹn khi nào đến tuổi trưởng thành, chúng mình sẽ nói tiếp chuyện này nhé.

Hải bất ngờ trước câu trả lời của tôi. Tôi không nhận lời cũng chẳng từ chối Hải. Thật lòng, tôi rất quý Hải. Song tôi và Hải đều mười sáu tuổi – cái tuổi không còn nhỏ nhưng cũng chưa đủ lớn để quyết định chuyện cả đời. Hải nhìn tôi bằng ánh mắt triu mến, thân thương. Ánh mắt ấy ẩn chứa một niềm vui khôn tả. Rồi cũng vì tôi, Hải đã quyết định vào Biên Hòa học. Kể Bắc, người Nam, tôi sao có thể giữ nổi Hải cho riêng mình?

- Ba chào hai mẹ con. Ba mua hoa tặng hai mẹ con đây.

Giọng nói của chồng vô tình cắt ngang dòng hồi tưởng của tôi. Tôi giật mình rồi nụ cười chợt nở khi thấy bó hoa hồng anh cầm trên tay rất đẹp.

- A! Hoa... đỏ. – Thằng Giống bị bỏ.

- Em cảm ơn anh. – Tôi đón lấy bó hoa. – Anh là người hiểu em nhất mà.

Chồng tôi cười hạnh phúc.

Dưới ánh trăng, gia đình tôi quây quần bên mâm cơm đậm bạc. Hôm nay, tôi kho cá cù vôi và nấu canh hà lá hẹ cho hai ba con Giống. Chồng tôi vừa ăn, vừa tấm tắc khen ngon. Còn Giống cứ luôn miệng đòi “Vẽ cù... vôi”. Thấy cả nhà vui vẻ bên mâm cơm, tôi mỉm cười. Với tôi, hạnh phúc ẩn chứa trong những điều thật bình dị: là một bữa cơm đậm bạc cả nhà quây quần bên nhau, một ánh nhìn đầy yêu thương hay thậm chí là những giọt nước mắt khi biết cảm thông, chia sẻ với nỗi đau của những người kém may mắn.

- Sáng mai, anh đưa em đến Phòng phục hồi chức năng khiếm thị ở 38A Trần Nhân Tông nhé.

- Ủ. Máy giờ có mặt ở đó em?

- Tám giờ ạ! Vì tám rưỡi bên từ thiện sẽ trao quà cho em Huy ạ!

- A! Cậu bé ấy được tài trợ mổ mắt rồi à?

- Vâng ạ!

Thấy chồng vui, tôi cũng an tâm. Bởi những việc tôi làm không những không mang lại kinh tế cho gia đình mà còn làm mất thời gian của anh. Tôi là tình nguyện viên đang làm từ thiện giúp trẻ em khiếm thị.

- Em thấy hoa hồng anh mua thế nào?

- Đẹp ạ! Nhưng ước gì hoa hồng không có gai. Những chiếc gai nhọn ấy thường làm em chảy máu.

Không khí gia đình tôi bỗng lắng xuống. Rồi chồng tôi ôn tồn nói:

- Em có nghĩ chính những chiếc gai sẽ làm bông hồng đẹp hơn không?

Tôi im lặng. Dường như hài lòng với câu nói của mình, chồng tôi nhìn tôi mỉm cười. Rồi anh đọc tin tức trên mạng. Tôi ngả người trên chiếc ghế xoay và cũng nhoẻn miệng cười. Hình ảnh ngày xưa của tôi lại hiện lên với đêm mưa phùn giăng kín lối. Tôi nghe trái tim mình thổn thức bởi những cánh hoa hồng đang run rẩy trong đêm.

Sáng mồng tám tháng ba, tôi nhận được rất nhiều hoa. Nhưng không vì thế mà tôi quên nhiệm vụ của mình. Tôi đi vòng quanh lớp và ngẫu nhiên chọn một vài bạn để xem vở bài tập. Tôi cũng sẽ chọn vài bạn để hỏi về những kiến thức cô giáo sẽ gọi lên bảng kiểm tra. Là lớp phó học tập, tôi thường đến lớp sớm để giúp các bạn. Bạn nào có bài không hiểu thì đến hỏi tôi. Có hôm, ba bốn bạn hỏi cùng một bài hình học, tôi bèn vẽ hình lên bảng và chúng tôi học với nhau rất say sưa. Tôi dịu dàng nhưng cũng rất nghiêm khắc. Với những bạn dẫu dốt bị tôi “sờ” tới vài lần thì chắc chắn sẽ bị ghi vào “sổ đen” và cuối tuần nghe phê bình trước lớp. Thực ra, tôi làm thế cũng vì muốn tốt cho các bạn thôi. Quê nghèo buộc chúng tôi phải học để mong một ngày thoát khỏi cảnh làm nông nhọc nhằn. Lớp học không điện, không nước uống. Nhiều lần ngòi bút của tôi run rẩy vì không chép được bài. Khát nước, chúng tôi rủ nhau vào nhà bà Trấn uống nước giếng Unicef. Từng ngụm nước mát rượi chảy qua cổ họng làm dịu những cơn khát đến

cháy lòng. Để rồi cái vị tanh tanh của sắt đã quện vào hơi thở của chúng tôi và những bộ răng đã được mạ một màu vàng óng.

Tháng ba, cái rét vẫn ngọt. Ngoài trời, mưa phùn mỗi lúc một dày hơn. Ngắm lọ hoa hồng các bạn tặng, lòng tôi thấy xốn xang. Các bạn đã dành cho tôi thứ tình cảm rất đặc biệt. Đó là sự sẻ chia, lòng mến mộ, là tình bạn, là tình yêu hay là lời cảm ơn vì tôi đã làm thay đổi suy nghĩ của ai đó?

Tôi lên giường nhưng không sao ngủ được. Ngoài trời mưa vẫn rì rào kể câu chuyện về mùa xuân. Rồi tôi nghe tiếng chó sủa dồn, tiếng xe đạp dừng lại trước sân. Tôi bật dậy và mở cửa. Hải? Tôi sững người. Một cơn gió phả nhanh vào mặt tôi. Lạnh tê tái. Hải đứng giữa trời. Mưa xuân nghiêng nghiêng theo chiếc áo khoác Hải đang mặc. Những đường kim hình giọt nước ngày một dày thêm và bông hồng Hải cầm trên tay đang run rẩy vì lạnh cóng.

- Uớt hết rồi. Hải vào nhà đi. – Tôi nhỏ nhẹ.

- Thôi. Muộn rồi. Mình xin lỗi...

Tôi đưa mắt nhìn Hải. Cậu ngại ngùng:

- Mình tặng Quỳnh nhân ngày mồng tám tháng ba. Mình cảm ơn Quỳnh rất nhiều.

- Ôi! Hoa đẹp quá! Quỳnh cảm ơn Hải nhiều nhé!

Tôi đón lấy bông hồng từ tay Hải. Bông hoa rất đẹp. Cành hoa to với những chiếc chồi non vừa nhú lên từ kẽ lá. Đài hoa dày đỡ lấy những cánh hoa màu đỏ thắm dường như đã muốn nở bung nhưng gặp trời mưa lạnh giá, những cánh hoa ấy se lại,

cuộn chặt vào nhau giữ lấy một khuôn hình hé mở. Tôi mỉm cười. Nụ cười rạng rỡ trong đêm có lẽ đã xua đi cái lạnh của mưa xuân đang ngấm dần vào cơ thể Hải.

- Quỳnh vào nhà đi. Mình về đây. – Hải tặng tôi một ánh nhìn trìu mến.

- Hải đi cẩn thận nhé!

Mưa phùn bay như nháy múa trong đêm xuân. Tôi nhìn theo dáng Hải khuất dần trong màn mưa huyền ảo. Trái tim tôi thổn thức rồi bồn chồn. Tôi lo con đường đi về của Hải. Con đường ấy tuy không xa nhưng dọc hai bên đường lại là nơi yên nghỉ của những người chết đói năm 1945 và linh hồn của họ còn vảng vất đâu đây.

- Thật kinh khủng. Em xem này. Chiếc máy bay MH17 rơi làm gần 300 người chết.

Chồng tôi đặt chiếc điện thoại thông minh trước mặt tôi. Tôi mở cỡ chữ to. “ 298 người thiệt mạng... Hơn 140 người Hà Lan... Đoàn chuyên gia đang trên đường đến hội nghị quốc tế AIDS... Cả gia đình 6 người đều thiệt mạng...”. “Thật là khủng khiếp”. Tôi bàng hoàng và lặng đi trên chiếc ghế. Tôi trầm tư suy nghĩ: đúng là cuộc sống luôn có những sự thay đổi. Điều quan trọng là chúng ta sẽ đón nhận sự thay đổi đó với thái độ như thế nào? Một khi nỗi đau đã lùi vào quá khứ, ai vẫn chìm trong nốt cùng của sự đớn đau, ai đã dũng cảm bật dậy, biến nỗi đau thành sức mạnh để rồi sống với niềm tin và khát khao chiến thắng?... Tôi biết không ít người đã vượt qua những nỗi đau về mặt thể xác và tâm hồn trong đó có Hải. Và kí ức lại dội về trong tôi.

Mùa đông lạnh đến se lòng. Ngoài trời, gió thốc từng cơn làm đám lá khô bay lạo xạo. Tôi ngồi buồn nhìn qua khung cửa sổ. Một vầng trăng khuyết mờ nhạt chơi vơi giữa bầu trời xám xịt. Vầng trăng ấy gợi lên trong tôi những liên tưởng về mình. Mở trang nhật kí, tôi trải lòng mình trên trang giấy trắng tinh khôi thật đều tay như trải mạ non trên cánh đồng quê nghèo lam lũ. Trang nhật kí ngày một dày thêm bởi tiếng lòng của tôi dành cho Hải: sự yêu thương và cả giận hờn. Hơn một tháng nay, Hải không viết thư cũng chẳng gọi điện cho tôi. Tôi đã ra bưu điện gửi thêm một lá thư nữa nhưng chờ mãi vẫn không thấy Hải hồi âm. Tôi buồn lắm. Nỗi buồn ấy cứ lớn dần lên gặm nhấm tâm hồn tôi rồi thôi thúc tôi xin phép thầy ra bưu điện điện vào Biên Hoà. Sau vài lời thăm hỏi, tôi được cậu của Hải chuyển máy:

- Alo. Quỳnh à!
- Ủ. Hải có khỏe không?
- Mình khỏe. – Giọng Hải buồn.
- Công việc của Hải có bận lắm không?
- Công việc... vẫn bình thường. – Hải ngập ngừng.
- Hải buồn à?
- Mình không sao.
- Hải đang có chuyện gì đâu Quỳnh. Có phải thế không?
- Mình đã bảo là không sao rồi mà. – Hải gắt lên.

Tôi im lặng... Và Hải cũng im lặng. Vậy là Hải không muốn gặp tôi. Tôi ghen ngào:

- Hải khỏe là Quỳnh yên tâm rồi. Giờ Quỳnh bận nên hẹn gặp sau nhé!

Tôi liệng cái ống nghe xuống và lặng đi. Tôi có khờ dại không khi đã tin Hải, tin những lời Hải nói trong thư – những lời mà rất nhiều người cho là thiếu thực tế. Hải vào Biên Hoà học đã được sáu năm. Sáu năm ấy, chúng tôi chỉ gặp nhau có vài lần dịp Hải về thăm quê. Giờ Hải đã ra trường và là kĩ thuật viên bảo trì máy móc trong một công ty sản xuất linh kiện điện tử của Nhật Bản. Hải phụ trách máy của bốn mươi nữ công nhân trẻ đẹp. Bạn của Hải là Hoàng cũng đã bén duyên với Sinh – một nữ công nhân trẻ. Hải đã tâm sự với tôi. Còn Hải...?

Tôi trả tiền điện thoại rồi trở về trường. Gió mùa đông rít từng cơn rồi phủ phàng cuốn tung những chiếc lá khô làm chúng rối rít tìm nhau trong cơn lốc tố. Mùa đông lạnh nhưng không lạnh bằng trái tim tôi:

- Chị Quỳnh ơi! Có ai gọi cho chị này? – Con bé cùng phòng hươ hươ cái điện thoại phía đầu giường.

- A lô. Quỳnh xin nghe.

- Quỳnh cho mình xin lỗi. – Giọng Hải run run.

- Có chuyện gì vậy Hải?

- Mình không xứng đáng với tình cảm mà Quỳnh dành cho mình. – Hải nặng nề buông từng tiếng.

- Quỳnh không hiểu?

- Mình đã nhận được thư của Quỳnh nhưng mình không muốn trả lời...

- Hải không muốn liên lạc với Quỳnh thì thôi vậy... – Giọng tôi buồn.

- Tết này, mình cũng không về quê như lời đã hứa với Quỳnh...

- Ừ. Biên Hòa là thành phố công nghiệp mới. Chắc ở đó có nhiều điều mới mẻ để níu chân người ta... – Giọng tôi nghẹn lại.

- Quỳnh nghĩ về mình thế nào cũng được. – Hải ôn tồn nói. – Thời gian vừa qua mình đã nhận ra một điều: ngay cả khi hơi thở của mình sắp tắt thì hình ảnh của Quỳnh vẫn sống trong trái tim mình.

- Hải nói gì Quỳnh không hiểu?

- Mình xin lỗi vì đã dấn Quỳnh – Hải ngập ngừng – Cách đây hơn một tháng mình bị tai nạn giao thông. Một xe tải mười hai tấn đã cán qua người mình... Mình đã hôn mê bất tỉnh nhiều ngày. Mọi người không hy vọng mình sống...

Tôi choáng váng. Tôi tựa vai vào chiếc cột và tụt dần xuống đất. Trái tim tôi nhói đau. Trời ơi! Ranh giới giữa sự sống và cái chết sao mỏng manh đến vậy. Chỉ một chút nữa là tôi đã mất Hải – một nửa trái tim tôi. Nước mắt tôi chảy giàn dụa.

- A lô. Quỳnh... Quỳnh ơi! – Hải hốt hoảng.

- Quỳnh không sao đâu. – Giọng tôi yếu và lạc đi. – Sức khỏe của Hải giờ thế nào rồi?

- Yên tâm đi. Mình sắp khỏi rồi. – Hải trấn an tôi. – Bác sĩ bảo chỉ mấy ngày nữa là mình đi làm trở lại được.

- Hải không muốn Quỳnh quan tâm thì thôi vậy. Một xe tải mười hai tấn...- Giọng tôi nghẹn lại.

- Mình xin lỗi. Giờ mình vẫn chưa đi được. – Hải nói vội. – Xe tải đã cán qua khung chậu phải làm gãy xương, gãy đuôi gan và... Nhưng không sao. Mình sẽ cố gắng tập đi. –Dường như Hải sợ những tiếng “tút... tut” của chiếc điện thoại sẽ lặp lại lần nữa.

- Hải cố gắng lên nhé. Quỳnh sẽ luôn ở bên Hải.

- Ừ. Mình sẽ cố gắng.

Tôi cúp máy. Những giọt nước mắt cứ thánh thót rơi mặc cho chiều tà dần buông xuống. Trái tim lạnh giá của tôi đã tìm được hơi ấm nhưng đang âm ỉ đau. Sợ rằng Hải chìm trong nỗi buồn và mặc cảm, tôi lấy giấy viết thư cho Hải. “Hà Nội ngày 16 tháng 12 năm 2006. Hải xa nhớ...” Những dòng thư như con thuyền chở đi dòng tình cảm ngọt ngào. Con thuyền trôi trên sông. Dòng sông nào cũng có thượng nguồn và hạ lưu. Dòng tình cảm của tôi dành cho Hải cũng như một dòng sông vậy. Nó bắt nguồn từ tình bạn trong sáng chảy qua tuổi thơ, song hành cùng tuổi trẻ; vượt qua thời gian, không gian và hy vọng dòng chảy ấy sẽ hòa vào dòng chung chở những hạt phù sa đến tưới mát cho những mầm non đang héo mơn đợi chờ nước.

Thời gian dần trôi. Những lá thư vẫn bay ngang bầu trời đến sưởi ấm tâm hồn tôi và Hải. Chúng tôi đã có một tình yêu qua thư rất đẹp. Tình yêu ấy chưa có một cái cầm tay, chưa có những buổi hẹn hò song nó có thể tiếp thêm sức mạnh giúp Hải vượt qua những cơn đau, tạo động lực để Hải tập đi và sức khỏe của Hải đã cải thiện nhanh chóng.

Đêm đã khuya. Ánh trăng mờ nhạt lùa qua cửa sổ in một quang sáng trên bàn làm việc. Tôi rón rén như kẻ trộm mon men ra khỏi giường. Với chiếc chìa khóa kết sắt, tôi khẽ quay mã số và mở, lại mở và mở. Ngăn bí mật của tôi đây rồi. Ngăn này chồng tôi ít để ý tới. Tôi ôm chiếc hộp vuông để lên bàn và vội vã tìm. Xen giữa chồng thư là những tấm bưu thiếp tôi và Hải đã gửi cho nhau. Tôi đang tìm một lá thư chỉ vài trang giấy trắng nhưng sức nặng của nó là cả một tâm trạng dồn nén suốt bao năm, là nỗi đau, sự giằng xé nội tâm chỉ vì tôi đã dành cho Hải quá nhiều tình cảm... “Mình sẽ không lấy chồng. Mình không muốn người mình thương phải khổ”. Tôi luôn tự nhủ với lòng mình. Song Hải đã gõ cửa trái tim tôi và sáu năm Hải đủ đánh thức trong tôi niềm khát khao về một cuộc sống lứa đôi hạnh phúc. “Anh yêu em rất nhiều”. Hải nén tình yêu thương trong từng câu chữ. Tôi biết chúng tôi đã trưởng thành và đã đến lúc phải đối diện với sự thật. Tôi là một người khiêm thị. Đi học, tôi không nhìn thấy trên bảng nên phải nhờ bạn bè đọc bài và chép bài giúp. Hải cũng biết điều đó. Song trong tương lai, căn bệnh teo dây thần kinh thị giác sẽ lấy đi phần ánh sáng cuối cùng của tôi. Tôi sẽ trở thành một người mù chìm trong chuỗi ngày tháng tối tăm; bị hàng xóm xì xào, bàn tán, bị mọi người trong xã hội nhìn với ánh mắt thương hại hay kì thị, xa lánh... Tôi không muốn Hải gắn bó với cuộc đời tôi để rồi phải chịu bao vất vả, phiền muộn. Lần đầu tiên trong đời tôi nói “Quỳnh yêu Hải rất nhiều” và cũng tại giây phút đó tôi quyết định dành cho Hải một lối đi mới – con đường không có tôi. Trái tim tôi bị giằng xé bởi thật lòng tôi không muốn rời xa Hải song tôi hy vọng quyết định của tôi sẽ mang đến cho Hải một cuộc sống hạnh phúc hơn. Tôi dùng chiếc kính lúp 28D để đọc lại bức thư. “...Tình yêu biết chôn vào đâu. Đành đem ra ngả thương đau mà chờ”...

- Á à! Bắt được quả tang.

Tôi giật mình bởi bàn tay chắc nịch của chồng nắm chặt tay tôi. Tôi hơi bối rối:

- Dạ... Cũng lâu rồi. Em muốn xem lại.

Chồng tôi lật từng lá thư. Anh soi ngày tháng in trên dấu bưu điện như vị luật sư đang tìm chứng cứ để quy án.

- Đây rồi.

Anh vội vã mở phong thư và đưa mắt lướt nhanh trên trang giấy.

- Để anh đọc cho em nghe nhé!

Anh mỉm cười rồi cất giọng trầm ấm: “Khi nào em không còn nhìn thấy, anh vẫn ở bên em. Đôi mắt anh sẽ là ánh sáng dẫn đường em đi. Anh và con sẽ tả cho em nghe khung cảnh những nơi chúng mình đến. Và chúng mình mãi ở bên nhau.” Chồng tôi ôm tôi vào lòng. Tôi lặng nghe trái tim anh thổn thức, nghe anh sống lại một thời: anh là Hải – bạn của tôi.

Rồi tôi cất giọng nhẹ nhàng:

- Anh à! Sao ngày ấy anh không đi tìm một người con gái khác?

- Em ngốc lắm! – Chồng tôi vỗ về tôi.

- Mọi ngày anh khen em thông minh. Vậy mà... – Tôi nũng nịu.

Chồng tôi đẩy tôi ra. Đôi vai tôi nằm trọn trong hai bàn tay

chắc nịch của anh:

- Em cứ tưởng tượng tình yêu của chúng mình dành cho nhau như một ngọn nến đang cháy. Ngày mai phải xa nhau, em đưa ngọn nến ấy ra trước gió...

- Thế thì ngọn nến sẽ tắt. Và anh sẽ tìm được một ngọn nến khác đẹp hơn. – Tôi lém lỉnh đáp.

- Với người khác, anh không dám nói. Còn với anh, khi gió thổi tắt ngọn nến cũng là lúc gió thổi bùng lên trong anh một ngọn lửa.

Tôi nhìn sâu vào trong đôi mắt anh. Một ánh mắt hiền từ, rộng lượng và chứa chan niềm tin. Ngày ấy, anh phải bỏ công việc trong Nam để về với tôi. Anh phải vượt qua sự dèm pha của bà con hàng xóm, sự ngăn cản của gia đình để đến bên tôi. Từ lâu, anh đã là ánh sáng, là hơi thở của cuộc đời tôi. Giữa dòng đời hối hả, tình yêu của chúng tôi đã chấp cánh đưa tôi đến những bến đò hiu hắt nơi những đứa trẻ khiếm thị nghèo còn phải chịu bao thiệt thòi và buồn tủi.

Bất chợt, chồng tôi tặng tôi một nụ hôn ngọt ngào. Nụ hôn ấy làm lay động cả ánh trăng khuya. Anh và tôi như hai mảnh trăng khuyết đã hòa làm một. Giữa bầu trời, một vầng trăng khuyết đang âm thầm đem nguồn ánh sáng yếu ớt trải ra mệnh mông tạo nên một màn đêm huyền ảo.

ĐỪNG CHÔN EM DƯỚI GỐC ĐỔ QUYÊN

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Mặt

Người con gái nằm đó, nhẹ nhàng như ngủ trong chiếc áo quan. Người ta đã tô son đỏ, đánh má hồng cho nàng để che đi cái màu chết chóc đang hiện rõ từng chút một trên khuôn mặt nhỏ nhắn ấy. Tiếng ai đó khóc, méo mó, râm ran như tiếng loài côn trùng rúc rỉa dưới ba lớp đất. Những con côn trùng rồi sẽ giúp nàng quay trở về với bản chất nguyên thủy – phân tử hữu cơ, chậm rãi gia nhập vào dòng chảy tuần hoàn của sự sống.

Có ai đó gọi tên nàng, thảng thốt và đau đớn như tiếng huyệt chân nơi miệng vực sâu. Nàng biết chàng trai ấy. Nhưng nàng mệt quá rồi, mi mắt nàng nặng trĩu và tử khí nặng nề đã bao phủ con tim ngừng đập, che phủ các giác quan của nàng. Chàng trai vẫn điên cuồng đuổi theo – như nỗ lực cuối cùng – không cho cô gái tiến thêm bước nào nữa vào cõi luân hồi. Bỗng. Theo nhịp chuông cầu hồn rung lên trong không khí

đặc quánh mùi tang tóc, từng đóa đỗ quyên đỏ tươi bung nở rực rỡ xung quanh quan tài, chậm chậm phát ra thứ ánh sáng rực rỡ màu máu đầy tội lỗi.

Dù cố gắng chạy như thế nào, chiếc áo quan vẫn chỉ nằm trong tầm mắt của chàng trai. Máu chảy ra từ những vết cắt thấm ứ đọng lòng bàn chân trần, các vết thương khô đi kết lại cùng với đất cát. Nhưng dưới áp lực của đôi chân và mặt đất làm máu tươi vẫn không ngừng chảy ra từ những mạch máu đang bị vỡ. Không biết người con trai ấy đã chạy bao lâu nhưng chiếc quan tài vẫn cứ lặng lẽ trôi nổi ở phía xa, bao bọc trong màu đỏ đối trá của hoa đỗ quyên.

Mặt trời ngày đầu hè chói chang nơi đỉnh đầu, trên chiếc ghế đá dưới tán của hàng cây dương chạy dài dọc bãi biển, một cô gái nhỏ đang ngồi cẩn thận ghi chép vào cuốn sách Y Sinh đã cũ trên tay. Bỏ mặc từng cơn gió mang theo mùi nồng của biển thổi ngang qua làm tán loạn mái tóc ngắn màu đen huyền, thỉnh thoảng, cô gái đặt quyển sách xuống nhìn từng đọt sóng trắng sủi bọt khẽ đánh vào bờ rồi đưa tay lên vén hờ lại đám tóc mai hai bên thái dương. Đôi ba con còng gió khẽ ra khỏi hang thao láo cặp mắt mà ngó nghiêng, mà chành chọe nhau. Chúng hăm hè giương càn quét sống chết, thế mà vừa nghe tiếng chó sủa râm ran từ ngoài xa là chúng đã lui biến vào hang nhanh như cái cách mà chúng đột ngột xuất hiện vậy.

Cô gái đưa mắt nhìn con chó đang chạy đến, nó hăm hở nhào tới đào bới hang của lũ còng, thì thoảng lại vùi cái mũi vào trong cát đánh hơi xem đám ranh ma ấy trốn lẫn vào xó nào. Tội nghiệp những con giáp xác bé nhỏ khốn khổ! Một chàng

trai – có vẻ là chủ của con chó đến và kịp giải thoát cho những con còng đáng thương đang run rẩy ẩn mình dưới lớp cát ẩm. Anh dắt con chó ra hàng cây dương gần nơi cô ngồi và ném hai cái đĩa nhựa – một xanh lá, một đỏ về phía xa và ra lệnh cho nó:

- Heo, chạy ra nhặt cái đĩa màu xanh, nhanh lên!

Thì ra con chó ấy tên là Heo, một cái tên khá thú vị đây – cô thầm nghĩ và khẽ cười. Con Heo – tức là con chó tên là Heo của anh ta vẫn nằm dài ra đấy, đưa hai chân trước lên dụi dụi vào tai như thể mặc kệ chàng trai đang khản giọng ra lệnh cho nó. Thỉnh thoảng cô còn thấy nó lim dim đôi mắt và ném cho cái con người đang đỏ mặt, tía tai la hét dọa cắt phần cơm tối của nó một ánh nhìn đầy...kỳ thị.

- Chó không phân biệt được màu xanh lá cây và màu đỏ. Anh nói vậy thì làm sao nó hiểu?! – cô gái bật cười.

Chàng trai lúng túng gãi đầu và cười.

- Nó hiểu đấy, chỉ là nó ngoan cố và cứng đầu thôi. Chứ nó không được đẹp trai và hiền lành như chủ của nó đâu. – anh chàng hấp háy đôi mắt một mí nhìn cô và nói.

Cô gái khẽ cười và nhẹ nhàng ngồi nép vào nhường một chỗ cho anh trên ghế đá. Chàng trai ngồi xuống và hỏi về cuốn sách in đầy những cơ quan của người được vẽ chi tiết đến kì dị mà cô đang cầm trên tay.

Mặt trời vẫn rực đỏ trên đỉnh đầu, dưới tán hàng cây dương con Heo thỉnh thoảng lại cuống chân mà chạy ra đào bới hang của lũ còng gió tội nghiệp, mặc kệ hai con người kia đang ngồi trên ghế trò chuyện rôm rả bằng thứ ngôn ngữ nó không tài

nào hiểu được.

Quyên cẩn thận cắt khúc con cá lóc ra làm tư rồi thả vào nồi nước nấu canh chua đang sôi trên bếp. Hơi nước khiến má cô ửng hồng, thỉnh thoảng cô lại đưa tay quạt mồ hôi đang làm bết đám tóc trước trán. Hôm nay Đăng sẽ qua ăn tối cùng với cô, chỉ có hai người, như mọi khi, vì ba cô thường ở phòng nghiên cứu cả đêm.

Má mất khi cô còn nhỏ quá, Quyên nhớ má cô nấu món canh chua cá lóc kiểu miền Trung này rất ngon. Rồi một ngày má không nấu canh chua cho cô ăn nữa mà má chỉ nằm – như ngủ trên giường rất lâu rồi qua đời. Sau này Quyên mới biết má mắc một căn bệnh lạ tới nay vẫn chưa có cách điều trị. Trong người của má tiềm ẩn một đoạn gen mà khi tới thời điểm nhất định nó sẽ mã hóa các hợp chất gây ức chế sự dẫn truyền của xung thần kinh. Người bệnh có thể không chết nhưng sẽ sống đời sống thực vật trong thời gian tối đa khoảng sáu năm nếu có các thiết bị hỗ trợ thích hợp. Chỉ có ít người tồn tại đoạn gen đó từ khi sinh ra và không may má của cô là một trong số họ.

Ba của Quyên là một tiến sĩ có tiếng trong lĩnh vực Sinh học phân tử. Từ lúc má nằm hôn mê trên giường bệnh với đám dây nhợ, máy móc nối vào người thì ông lao vào nghiên cứu như một kẻ cuồng tín chứng kiến đức tin của mình bị xâm phạm. Lúc nhỏ, vừa khóc vừa xoa xoa hai bàn tay gầy gò nổi đầy gân xanh của má là Quyên lại giận ba lắm. Cô không hiểu tại sao đến lúc này ba vẫn không quan tâm chăm sóc má mà chỉ lo cho công việc nghiên cứu như vậy?! Suy nghĩ đó theo cô suốt một thời gian dài, mãi cho đến bây giờ khi cô đang là

cộng sự của ba trong một công trình nghiên cứu nhằm giải mã và sửa chữa đoạn gen lạ kia.

Má mất vào một ngày mưa tháng bảy, tháng bảy mưa ngâu xây cầu Ô Thước. Ba ngồi trước giường bệnh, bình thần gỡ từng ống truyền dịch ra khỏi cánh tay chỉ còn trơ da bọc xương của má. Người đàn ông ấy lặng lẽ ôm người bạn đời rồi nhìn ra màn mưa màu xám hắt vào cửa sổ. Quyên nép sau cánh cửa nhìn ông, trong lòng của người đàn ông ấy có bao nhiêu đau khổ cô không biết được, chỉ thấy bóng lưng của ông ngồi đó như khắc sâu vào cái màn mưa màu xám vẫn đang không ngừng hắt vào cửa sổ kia.

Sau khi lo đám tang của má xong thì ba bán nhà ở quê rồi dẫn theo Quyên chuyển vào Sài Gòn. Để rồi chiều chiều của nhiều năm sau đó, trên những chuyến xe buýt muộn cật ngang dọc thành phố, người ta thấy một cô gái trẻ ngồi đó nhìn ra ánh đèn xanh đỏ toát lên từ một Sài Gòn hối hả, hào nhoáng. Thỉnh thoảng cô khe khẽ tựa đầu vào cửa kính, đôi mắt buồn hơi khép lại, cảm nhận sự lạc lõng giữa đồng loại của mình. Con người cô là vậy, gặm nhấm cô độc để rồi tự thu mình lại như một cách để tự vệ. Đôi lúc Quyên tự nhủ, tựa đầu vào đôi bờ vai của bản thân vẫn là lựa chọn an toàn nhất.

Quyên tình cờ gặp Đăng trên bãi biển vào một dịp về lại quê để nghỉ hè. Năm ấy cô hai mươi tuổi, đang là sinh viên của một trường đại học chuyên về ngành Sinh học phân tử vì cô muốn giải mã và vô hiệu hóa đoạn gen lạ đã cướp đi mạng sống của má cô. Có những lúc người ta tin vào hai chữ duyên phận, cô với anh chính là như vậy. Vì nếu không duyên phận thì hai con người, hai thái cực như mặt trăng và mặt trời không thể

nào gặp gỡ, quen nhau và yêu nhau được.

Đăng cũng ở Sài Gòn, anh về quê cô để đi du lịch, vì vậy mà sau cuộc gặp gỡ đấy cô trở thành hướng dẫn viên du lịch bất đắc dĩ của anh và con Heo. Quyên cũng không hiểu bản thân mình lúc đó tại sao lại nhận lời nữa, nó trái ngược với tính cách điềm tĩnh và thích sự cô đơn của cô. Cũng có thể cô đồng cảm vì Đăng mồ côi từ nhỏ và phải sống với dì chẳng? Dù sao đi nữa thì người con trai đặc biệt này đã kéo cô ra khỏi “cái vỏ ốc” mà cô cất công xây dựng để thu mình lại bấy lâu nay.

Một chiều của nhiều tuần sau đó, hai đứa vừa tản bộ ở quảng trường đầy gió vừa ăn kem. Đăng nói anh thích vị kem bạc hà trộn thêm vị mặn của muối biển lẫn trong gió như thế này, chợt anh quay sang cô:

- Quyên đã từng yêu ai chưa?

- Nếu các cơ quan người không tính là một người thì tui chưa yêu ai bao giờ. – Cô cười tinh quái.

- À! Vậy là thua anh rồi. Anh có người yêu rồi nhé!

- Trước giờ sao tui chưa nghe anh kể về chị ấy bao giờ nhỉ? – Giọng cô tự nhiên buồn buồn, cô mông lung nhìn về đường chân trời màu xanh biển phía xa.

- Ừ, hai đứa anh yêu xa nên cũng ít liên lạc. Anh ở Sài Gòn còn cô ấy ở Tương Lai, địa lý hai bên xa xôi cách trở quá nên chưa gặp bao giờ.

Nói rồi Đăng hì hả chạy ra xa trước khi bị Quyên túm lấy áo và cho một trận. Bỗng khi đang chạy anh chợt dừng rồi quay người lại làm cô ngả dúi dụi vào lòng. Hai má của cô gái nhỏ

đang đỏ bừng thì một vòng tay khẽ ôm chặt lấy cô rồi giọng trầm ấm của anh vang lên bên tai:

- Nhưng sau bao nhiêu tháng ngày chờ đợi, anh cũng đã gặp được cô ấy rồi.

Gió thổi tán loạn mái tóc ngắn của Quyên, khẽ len từng ngón tay vén những lọn tóc bất trị lại cô đắm chiều nhìn vào mắt anh rồi khẽ nói:

- Bỏ tui ra, không tui la lên anh là tên biến thái bây giờ! Giờ tự thả hay muốn mang nhục nè?

Trong ánh chiều tà có một cô gái vui vẻ chạy dọc bờ biển cùng một con chó mập ú, bỏ lại sau lưng chàng trai mang nụ cười méo xẹo. Gió vẫn thổi, trong vị mặn lại có hương bạc hà.

Quyên và Đăng yêu nhau như thế. Đừng ai hỏi tại sao. Điều đó đến tự nhiên như loài chim trải qua vạn năm tiến hóa sẽ cất cánh bay mà chẳng nghĩ suy vậy. Có những lúc hai đứa ngồi trên xe buýt đi lòng vòng Sài Gòn, Đăng lại hỏi cô câu hỏi mà chính cô cũng không biết trả lời:

- Vì sao em lại yêu anh? Anh đâu có gì ngoài đẹp trai nè, hiền nè, chăm ngoan, học giỏi nè?

- Ủa tui có yêu anh hả, ai mà đành đoạn tung tin đồn thất thiệt dữ vậy kia? – Quyên giơ tay chỉnh lại gọng kính nơi sống mũi rồi băng quơ trả lời.

- Nè, người ta lớn hơn hai tuổi, phải kêu anh xưng em nghe chưa. Lì lợm dữ thần mà sao anh yêu được vậy trời! – Đăng nhéo mũi cô rồi trừng mắt cảnh cáo.

- Bộ ba má để sẵn cho anh yêu ngon lành vậy đó hả? Chừng nào tui giải mã được đoạn DNA quyết định sự bay của loài chim thì tui trả lời cho anh lý do hen.

Nói rồi Quyên phùng má quay sang chỗ khác, để cho chàng ngổ kể bên trứng ra nụ cười méo xẹo quen thuộc. Nhưng trong thật tâm cô biết chính nụ cười méo xẹo có cái răng khểnh, đôi mắt hí như đường điện tâm đồ của anh, bờ vai vững chắc... tất cả mọi điều từ Đăng mang đến cho cô sự ấm áp, an toàn giữa cuộc đời rộng lớn cô đơn này. Có lẽ đó là câu trả lời?

Nhưng tình đầu vụng dại mà, ai chẳng có lúc giận nhau. Có những lần khoảng thời gian hai đứa tránh mặt, không liên lạc được tính bằng tháng chứ không phải ngày nữa. Đôi khi chỉ vì lí do nhỏ xíu và chẳng liên quan kiểu như giá xăng tăng làm giá vàng tăng, tình hình ngoại tệ bất ổn...nên hai đứa giận nhau. Mặc dù trong bụng nhớ nhau đến cồn cào, quần quai vậy đó, nhưng mà vừa muốn gọi điện cho người kia thì “cái tôi” bự chà bá nó ghen lại ngay cổ. Rau muống còn lên được hai chục ngàn một bó mà, mình “rớt giá” dữ vậy sao nè?!

Để rồi có một chiều, à không, nhiều chiều sau đó nữa, một người con trai cầm cây kem bạc hà bấm chuông trước cửa một ngôi nhà nhỏ chờ đợi một cái đầu bé bé có mái tóc ngắn ló ra.

- Anh là ai vậy? Tui có quen anh không? Bấm chuông nữa là tui báo dân phòng à ghen – Cái đầu bé bé trẻ môi.

- Anh là người yêu đẹp trai, hiền lành, chăm ngoan, học giỏi của em nè – Cặp mắt hí kia cười tí và không quên khoe thêm cái răng khểnh.

- Anh là ai mà tui thêm yêu, đã xấu trai lại còn thêm bị khủng nữa. Không đi đừng tui la lên là mang nhục à – Cái đầu bé bé

vẫn không khoan nhượng.

- Xấu trai, bị khùng mà cũng có đứa con nít lì lợm nó yêu kìa –
Mắt hí buồn hiu, có vẻ bị đả kích nghiêm trọng.

- Trời ơi! Con nhà ai mà xấu số dữ thần vậy hà.

- Này thì xấu số! Không cho em kem nữa – Đấng nhóc cái mũi
nhỏ xíu của cái đầu bé bé lấp ló sau cửa kia.

Bỗng tiếng bà hàng nước kể bên nhà Quyên vọng sang:

- Có cái tuồng mà hai bày diễn tám chục lần vậy con! Chùng
nào đám cưới xong nhớ đổi tuồng cho tau coi nha hai đứa.

Rồi xong, mặt hai đứa con nít giành kem thi nhau đỏ như say
nắng đầu hè. Ai đời, con nít mà đi yêu nhau.

Đã sáu năm rồi kể từ khi anh gặp cô gái nhỏ hay cười nhưng
lại có đôi mắt buồn ấy, Đấng cẩn thận cài cúc áo sơ mi bị bung
lại, ngấm nghĩa mình trong gương rồi quay sang con Heo
đang nằm dài trên sàn nhà:

- Mười hai bà mụ chắc sẽ được giải thành tựu trọn đời vì nặn
ra một người hoàn hảo như chủ của mày, Heo nhỉ?!

Con Heo vẫn như mọi khi, nằm dài ra, cụp đôi tai lại, lim dim
mắt và không quên ném cho con người ấy ánh nhìn kì thị về
việc ảo tưởng vô bờ bến trước cái sự đẹp – trai – tự – phong.
Hôm nay Quyên nhắn Đấng tới nhà ăn cơm tối. Có lần ngồi
vào bàn ăn cô nói với anh:

- Em thích nấu ăn lắm, chỉ thích nấu thôi chứ không thích ăn.

- Tại sao không thích ăn, hèn chi nuôi hoài không lớn – Đấng
nhéo nhéo mũi cô.

- Người yêu anh ha con Heo, anh nuôi lớn đặng bán kiếm lời
ha.

Con Heo đang nằm ườn ra thì nghe tới vấn đề mua bán nhảy
cầm liền láo liên con mắt lẩn vào trong bếp ngay. Quyên nhìn
nó rồi bật cười, cô quay sang Đấng giọng buồn buồn:

- Từ ngày má mất, em với ba hầu như không ăn cơm chung
nữa. Lúc nấu thì vui lắm, nhưng dọn ra rồi nhìn mâm cơm
ngghi ngút khói mà chỉ có một mình lại chẳng thể nào nuốt
nổi. Nhiều lúc tủi thân tựưng nước mắt cứ rơi rồi nhai cơm
chan nước mắt vậy thôi...

Đấng mỉm cười nắm lấy bàn tay nhỏ bé của cô, lau đi những
giọt nước đã chực rơi trên mi mắt đỏ hoe:

- Anh sẽ không để em phải chịu cô đơn thêm chút nào trong
cuộc đời này nữa. Người yêu anh vừa dễ thương, vừa nấu ăn
ngon, vừa ngoan, có điều là ngoan cố thì sao anh để em một
mình được.

- Ngoan cố thì chút đi rửa hết chén đi nha, nha, nha! Cái đồ... –
Quyên cười mắng dù khóe mắt còn đỏ đỏ.

- Đồ đẹp trai, dễ thương, ngoan hiền ha . – Lại là cặp mắt hí
đáng ghét đang cười tíu lại không biết trời đất là gì.

Có lần hai đứa trèo lên ban công ngồi ngó qua nhà hàng xóm,
bên đó cây đỗ quyên đang vào mùa nên nở hoa đỏ cả một góc
trời. Quyên bỗng tựa đầu vào vai Đấng rồi thủ thỉ:

- Nếu một ngày em qua đời, đừng chôn em dưới gốc đỗ quyên

nha!

- Yên tâm, sống với anh nên em sẽ được cười nhiều, mà cười nhiều thì em sẽ sống lâu tới tận một ngàn tám trăm tuổi lận – Anh cười nói.

- Em là người hay quái thai, quái thú. Em nói nghiêm túc, đừng có giỡn nữa.

- Tại sao? Tên em cũng giống như hoa đỗ quyên mà. Và quan trọng nhất là, em cũng đẹp như nó nữa.

- Em biết em đẹp mà, má em khéo để ha – Cô cười tinh quái lại với anh.

Rồi Quyên kể cho Đăng nghe truyền thuyết về loài hoa đỗ quyên đỏ. Về chuyện hai vợ chồng yêu nhau nhưng phải chia ly để rồi cả hai vì nhớ thương vô vọng mà chết đi. Người vợ hóa thành hoa Đỗ, nghĩa là đợi, đợi đến khi máu nhỏ khô cạn vào đất hóa nên loài hoa rực rỡ đến đau lòng kia. Người chồng hóa thành chim Quyên, dọc trại đi là quên, quên đi những kí ức đau thương của kiếp trước để sống thảnh thơi ngày hạnh phúc bên hoa.

- Em sợ một ngày em cô đơn trong lòng đất lạnh ngắm nhìn hoa đỗ quyên nở rộ trên mộ phần của mình. Em sợ em sẽ nhớ đến những ký ức của kiếp này, về câu chuyện của những người yêu nhau nhưng không đến được với nhau, về anh... Vì vậy đừng chôn em dưới gốc cây đỗ quyên!

Đăng xót lắm. Anh chỉ biết ôm lấy cô rồi nói – như tự nói với bản thân mình:

- Nếu em là hoa Đỗ, anh sẽ là chim Quyên.

Sau phút thất thần Đăng mở cái hộp đen nhỏ vừa rút từ trong túi ra. Anh cẩn thận nhìn chiếc nhẫn sáng lấp lánh nằm gọn trong đó, hy vọng nó sẽ được đeo lên tay cô. Đăng sẽ cầu hôn cô trong tối nay, anh không muốn cô gái nhỏ có đôi mắt buồn ấy phải ăn bất kỳ một bữa cơm nào chỉ có một mình nữa.

Bất chợt, một cơn đau đầu ập đến làm Đăng choáng váng rồi ngã dúi dụi xuống trước cửa kính. Con Heo hốt hoảng chạy từ hành lang vào rồi rít xung quanh không biết phải làm gì khi thấy Đăng nằm bất tỉnh trên sàn nhà.

Quyên bỏ bữa cơm đang nấu để chạy vào bệnh viện, đến nơi thì cô thấy dì của Đăng và ba của cô đang ở đấy. Quyên như chết lặng đi khi nghe ba nói Đăng cũng có đoạn gen như má cô, và bây giờ nó đã tới thời kì kích hoạt cái chu trình chết chóc kia.

Quyên ngồi bên giường bệnh lặng lẽ nhìn Đăng vẫn còn sống nhưng cách cái chết chỉ ở vấn đề thời gian, ba cô và dì của anh đã ra phòng chờ từ lâu. Cô yên lặng nhìn anh, đôi mắt hí đã khép lại, chẳng còn nụ cười méo xẹo, chẳng còn hơi ấm từ vòng tay quen thuộc. Cô không khóc, vì có một người con trai từng chê cô khóc xấu ời là xấu. Quyên vuốt ve những đường nét quen thuộc bị che đi bởi chiếc ống thở trên khuôn mặt người con trai ấy.

- Anh hứa sẽ không bỏ em cô đơn giữa cuộc đời này rồi mà? Anh hứa sẽ không để em ăn cơm một mình, hứa sẽ giúp em cười mỗi ngày để em sống đến một ngàn tám trăm tuổi mà? Anh không được thất hứa, em không cho phép! – Cô thầm thì.

Quyên đi dọc hành lang, bóng lưng cô đổ dài trên nền gạch. Kiên định và cô đơn. Không ai có thể giành anh từ cô, kể cả Tử Thần.

Đặng vẫn chạy đuổi theo chiếc quan tài lơ lửng đằng xa kia. Lồng ngực anh bỗng đau nhói lên như bị ai đó dí sát một cục than hồng vào vậy, Đặng mơ hồ nghĩ được cả cái mùi cháy khét của chính da thịt mình.

Khó nhọc mở hờ mí mắt mặc kệ cơn đau len lỏi trong đầu, Đặng há miệng đón lấy luồng không khí mát lạnh tràn vào từng ngõ ngách trong phổi như con cá mắc cạn. Bàn hoàng đảo mắt nhìn quanh lúc này Đặng mới ý thức được mình đang ở bệnh viện.

- Tỉnh rồi à?! Không ngờ loại thuốc ấy có được lực mạnh như vậy, cậu bình phục nhanh hơn tưởng tượng của tôi – Ba Quyên trầm ngâm ngồi bên giường bệnh của Đặng.

Tại sao ông ấy lại ở đây? Tại sao mình lại ở trong bệnh viện chứ? – Đặng trầm nghĩ. Trong gần sáu năm quen Quyên, số lần Đặng gặp và nói chuyện với ông gộp lại cũng chưa đủ hai bàn tay.

- Cậu tỉnh rồi thì nghỉ ngơi đi cho khỏe, ngày mai khi cậu khỏe hơn tôi sẽ quay lại. Có một số chuyện của cậu và Quyên nhưng bây giờ tôi không tiện nói – Không để cho Đặng kịp hỏi bất cứ điều gì, ông bỏ lại câu nói đó trước khi ra ngoài và khép cánh cửa phòng lại.

Tiếng quạt trần chạy rì rì, Đặng ngồi yên trên giường nhìn theo ánh sáng xanh của đèn huỳnh quang bị cắt bởi các cánh quạt tạo thành từng vệt đan xen hắt lên bóng lưng ông. Chợt Đặng nhận ra một sự già nua và mệt mỏi nhuốm màu thời gian ngày càng hiện rõ trên con người đáng kính ấy. Anh tự hỏi cơn ác mộng kì lạ kia có báo trước điều gì không? Đặng

vẫn ngồi trên giường bệnh, mắt nhìn vô định vào khoảng tối ẩn sau cánh cửa, tiếng quạt trần vẫn chạy đều đặn, cắt vào không khí từng vệt đan xen. Anh đợi.

Vào giữa trưa của ngày hôm sau thì ba của Quyên trở lại, ông đặt một ít hoa quả lên đầu giường bệnh rồi kéo cái ghế ngồi xuống cạnh anh.

- Quyên mất cách đây một năm rồi – Ông nhìn vào mắt Đặng và thốt ra từng chữ một.

Đau đớn. Mất mát. Cũng không hẳn, phải lột trần từng lớp cảm xúc mới thấy bên trong đó thật ra là tuyệt vọng. Tuyệt vọng đến cùng cực. Đặng trân trối nhìn người đàn ông đang nói dối trắng trợn trước mặt mình. Có giọt nước nào vô thức vỡ tan trên mi mắt anh rồi lăn dài xuống má.

- Cháu đã hôn mê bao lâu? Cháu không tin, tại sao chú nói dối cháu? Cháu đã làm gì để chú phải chia cắt hai đứa cháu?! – Đặng gào lên rồi ôm chặt lấy đầu như thể sợ nó sẽ biến mất giống những những điều hoang đường mà ba của Quyên vừa nói vậy.

Người đàn ông đứng tuổi ghì chặt vai anh để anh bình tĩnh lại, và lần đầu tiên anh thấy ông khóc. Quyên từng kể với anh ngày má mất mà ba vẫn không rơi được một giọt nước mắt, có lẽ vì vậy trong thâm tâm cô luôn có sự tránh né với ông. Thời gian như vết chân chim in màu lên khóe mắt, sự đau khổ hằn sâu trên từng nếp nhăn. Ông đã già.

- Cậu phải sống – Ông khó nhọc gằn từng chữ – Quyên nó mất vì tai nạn giao thông trong khi trên đường đến đưa bản nghiên cứu này cho tôi, chính nhờ những nghiên cứu mẫu chốt này mà chúng tôi đã tìm ra cách để chữa căn bệnh của

cậu, căn bệnh từng cướp đi mạng sống của vợ tôi.

Ông nhẹ nhàng ngồi xuống giường, lấy từ cặp xách ra một tập tài liệu rồi để kế bên Đấng – lúc này đang như người mất hồn, giọng ông trầm trầm:

- Khi những tế bào nơ-ron thần kinh đầu tiên bắt đầu chết, con người ta sẽ nhớ lại những ký ức của cuộc đời mình. Lúc ấy Quyên cầm tay tôi và yêu cầu tôi hứa phải chăm sóc tốt bản thân, phải cứu sống cậu và đừng chôn con bé dưới gốc cây đỗ quyên. Tôi không hiểu điều cuối cùng con bé nói, nhưng có lẽ đó là một đoạn ký ức giữa hai đứa. Những ngày quen cậu là khoảng thời gian con bé hạnh phúc nhất.

Trước mắt Đấng giờ không còn là người giáo sư già đáng kính nữa mà là một người cha đau khổ đến cùng cực vì mất đi cô con gái bé bỏng của mình, nhưng lại đang cố bình tĩnh để an ủi một – người – lạ.

- Khi lựa chọn giữa gia đình và khoa học tôi đã chọn khoa học. Cuộc đời này không có đúng, không có sai, cũng không ai chế ra loại thuốc mang tên là “hối hận” cả. Chỉ là khi ngoảnh đầu nhìn lại, tôi có mỉm cười với những việc mình đã làm hay không. Dù không cứu được hai người phụ nữ của cuộc đời mình, nhưng tôi đã cứu sống nhiều cuộc đời khác. Tôi nợ mẹ con bé và nó rất nhiều, tôi không phải là một người chồng, một người cha tốt...

Đấng im lặng ngồi nhìn người đàn ông cô đơn ấy đọc thoại. Rồi như vô thức, anh ôm ông và thốt ra tiếng mà đã từ rất lâu rồi anh chưa gọi: “Ba...”

Chiếc xe ô tô màu đen len lỏi bò lên con dốc uốn khúc ngoằn ngoèo trên ngọn đồi sỏi trắng hướng ra biển. Mặt trời kéo theo một vệt đỏ dài phía cuối đường chân trời, chiếc xe lên đến đỉnh đồi thì dừng lại, anh tài xế mau chóng mở cửa rồi với tay định đỡ người đàn ông lớn tuổi vừa bước ra khỏi xe. Nhưng ông lão ấy chỉ cười rồi nhẹ nhàng ra hiệu cho anh ở lại xe, còn ông thì chậm rãi chống gậy bước lên từng bậc thang dẫn lên đỉnh đồi.

Trên đỉnh đồi trồng một hàng cây dương bao xung quanh hai ngôi mộ xây bằng đá trắng – một lớn, một nhỏ hướng ra biển, ông lão đặt lên mỗi bên một bó đỗ quyên đỏ. Chợt ông nhìn ngôi mộ nhỏ rồi thều thào cười:

- Tao quên mất là mày không phân biệt được màu xanh lá và màu đỏ mà phải không?

Nhẹ nhàng ngồi xuống kế bên ngôi mộ to hơn, tay ông run run lôi ra một xấp giấy đã ố màu vàng. Trên xấp giấy ấy ghi đầy những phản ứng hóa học khó hiểu, những trình tự gen phức tạp, đôi chỗ đã bị nhòe đi không còn đọc được nữa vì những vết máu đã khô. Những vết máu nay đã biến thành màu nâu sẫm nở rộ trên nền giấy ố vàng xinh đẹp như những đóa đỗ quyên vậy.

Rồi bất chợt ông lão dừng lại, tờ giấy trước mặt không giống những tờ khác. Trên đó vẽ một cậu bé trên đầu mọc vển vển có ba sợi tóc đang tung tăng nắm tay một cô bé cận thị có cặp kính của to hơn cả mắt kính của mình. Ông lão bật cười rồi mắt bỗng dưng ầng ậc nước vì dòng chữ nhỏ nhắn được nắn nót ghi bên dưới: “Cho dù đi đến cuối cuộc đời, chỉ cần anh bệnh thì chắc chắn một ngày em sẽ tìm ra thuốc!”.

Hướng mắt nhìn ra mặt biển bị trời chiều nhuộm đỏ cả một

góc, người đàn ông già nua ấy như nắm bắt với chính mình:

- Dường như mọi cuộc gặp gỡ, đến với nhau rồi chia ly đều được người ta lý giải bằng duyên phận em nhỉ? Nhưng thật ra điều đau khổ nhất không phải gặp nhau rồi chia ly mà là ta không tìm được nhau giữa cuộc đời này. Trước khi mất, ba – của – chúng – ta từng kể với anh rằng: “Khi bước vào luân hồi thì linh hồn sẽ bị tách làm hai nửa rồi đầu thai vào hai kiếp người. Để khi lớn lên họ sẽ tìm thấy nhau, yêu nhau và hợp hai mảnh linh hồn ấy lại. Đó không phải là một việc dễ dàng, vì vậy mà phải qua một, hai, ba hay nhiều cuộc tình thì họ mới tìm được chính xác một nửa còn lại giữa cuộc sống rộng lớn này. Nhưng trong cuộc hành trình dài ấy, cũng có những linh hồn bỏ cuộc và chấp nhận gắn kết tạm bợ với nhau, mặc kệ ngoài kia còn có hai linh hồn đang bơ vơ tìm họ trong vô vọng.”

Một cơn ho bất chợt làm lời thì thầm của ông đứt quãng. Ông quay sang mộ của bà, ánh nhìn dịu dàng và trù mến:

- Nhưng anh thật may mắn khi tìm ra em – tình đầu cũng là tình cuối của anh. Anh không bao giờ hối hận khi gặp em. Em còn nhớ câu nói: “Đừng chôn em dưới gốc đỗ quyên”, anh không làm vậy đâu. Vì sinh mạng này là do em đánh đổi nên anh phải sống, sống để lập một quỹ dùng cho nghiên cứu khoa học mang tên em. Để mọi người nhớ đến một cô gái nhỏ nhắn đã hy sinh rất nhiều cho công việc nghiên cứu. Mỗi lần viếng em anh đều đặt hoa đỗ quyên đỏ, vì anh biết em thích loài hoa này lắm chỉ là em sợ phải chia ly thôi. Anh sẽ không để em cô đơn lâu nữa đâu. Rồi mình sẽ lại cùng ngắm hoa đỗ quyên nở, cùng ăn kem bạc hà phải không con nít lì lợm?

Ông lão dựa lưng vào ngôi mộ trắng, nhìn những tia nắng

cuối cùng hắt lên chút hơi tàn rồi chìm hẳn xuống mặt biển. Nước mắt chọt lặn dài trên khuôn mặt già nua, lăn lên nụ cười thanh thản của ông.

Anh quen em vào một ngày nắng chói chang trên đỉnh đầu. Hoa đỗ quyên nở đỏ.

Có những người yêu nhau nhưng không đến được với nhau. Họ có duyên mà không phận. Hoa đỗ quyên vẫn nở đỏ.

Anh sẽ lại yêu em vào một ngày nắng. Không kiếp này thì kiếp khác.

CON CHIM KHÔN

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

My Lan

Ông trưởng bản cười con ngựa mầu xám ánh bạc len lỏi vượt đèo, xuống dốc, qua bầy con suối hết nửa ngày đường mới về đến Trường sư phạm của tỉnh để báo tin cho Y Mai:

- Thằng A Pao ốm sắp chết rồi, mày phải về ngay thôi...

Y Mai vội vàng lên gặp thầy hiệu trưởng, xin phép về nhà, không quên ghé qua bệnh viện tỉnh mời bác sỹ La cùng về thăm bệnh cho A Pao.

Sau khi khám rất kỹ cho A Pao, bác sỹ La bảo:

- Anh không có bệnh gì nguy hiểm đâu, chỉ là do tâm thần suy nhược thôi. Anh đang lo nghĩ chuyện gì vậy?

A Pao gườm gườm nhìn bác sỹ, lắc đầu.

Đêm ấy, khi bác sỹ La sang chơi nhà ông trưởng bản, chỉ còn lại hai người ngồi bên bếp lửa, im lặng nhìn nhau hồi lâu rồi Y

Mai hỏi:

- A Pao à, anh đau ở đâu, nói cho em biết đi!

- Ờ, ta đau... đau lắm! nhưng mà không biết nó đau ở chỗ nào; Từ hôm ta nghe mấy người đi tỉnh về nói rằng Y Mai ra trường sẽ lấy bác sỹ La và ở lại dưới tỉnh dạy học, không về bản nữa đâu! Thế là "con ma ốm" nó làm ta không dậy được nữa, ta chết mất thôi... Y Mai à, hãy nói cho ta biết cái bụng của mày đi, chuyện đó có thật thế không?

- Lần này em về cũng định nói cho anh biết: Bác sỹ La là bạn tốt của em, đã giúp đỡ em rất nhiều trong mấy năm qua em học ở trường. Nghe em báo tin anh ốm, anh La lên thăm anh; anh ấy có lòng thương em, nhưng em chưa dám nhận lời, em còn muốn hỏi ý kiến anh... A Pao à, sao anh lại buồn khi có người muốn cưới em làm vợ?

Giàng ơi, cái bụng A Pao thương mày, thương nhiều nhiều như lá cây trên rừng ấy, có biết không?... Ta hiểu rồi, mày như con chim đã đủ lông đủ cánh, mày sẽ bay đi thôi...

Sau ngày ấy, Y Mai trở lại trường tiếp tục học và chuẩn bị thi tốt nghiệp ra trường. Bạn học thì thôi, rảnh rồi lúc nào là đầu óc Y Mai lại nghĩ về A Pao, về bản Nậm Mai với bao ân tình sâu nặng.

Y Mai suốt đời không quên được nỗi kinh hoàng của trận lũ quét vào mùa mưa năm đó: Bố mẹ, nhà cửa, lợn gà bị cuốn trôi theo dòng lũ ào ào như thác đổ. Y Mai may mắn dạt vào một bụi gai mây bên suối, bị mắc kẹt ở đó như con cá mắc vào lưới suốt hai ngày đêm, sắp chết vì đói, vì rét thì được anh A Pao đi rừng trông thấy, cõng về cái chòi canh nương. Anh đốt lửa cho sưởi, nướng sẵn cho ăn...

Và từ đó Y Mai bám theo anh lên rừng đào củ, làm nương trồng đỗ trồng ngô, khi đó cô mới được tám mùa hoa đào nở, bé xiu, gầy nhom. A Pao lớn hơn cô sáu mùa đào nở, cũng mồ côi cha mẹ, sống lang thang nhờ lộc của rừng mà lớn lên như cái cây hoang dại, như con Hươu con Nai trong rừng.

Nhưng A Pao tốt bụng lắm! Có gì ngon cũng nhường cho em, đêm rét không có chăn, anh nhường cho Y Mai nằm gần bếp lửa, còn anh nằm phía ngoài chắn gió sương. A Pao thường bảo: – Em là con gái yếu hơn con trai, phải được ăn no hơn, ngủ chỗ ấm hơn mới được!

Khi ở bản có các chú bộ đội biên phòng về mở lớp xóa mù, A Pao gửi ngô xuống chợ huyện bán lấy tiền mua sách vở, giấy bút về rồi bảo:

- Y Mai phải đi học thôi, có cái chữ sau này làm cán bộ sẽ không phải khổ nữa!

Y Mai nghe lời anh, học hành chăm chỉ. Học lên đến lớp 4 thì xã cho đi học trường nội trú ở huyện. Hết cấp 3 trường nội trú thì được cử tuyển sang học trường sư phạm để sau này làm cô giáo của bản.

Suốt những năm Y Mai đi học xa nhà, thỉnh thoảng A Pao lại xuống thăm, lần nào cũng kéo kệt gánh xuống tiếp tế đủ thứ: Mật ong, ngô, bí đỏ, sắn... do anh trồng và kiếm được trên rừng. Nhưng anh hẹn: Cứ đến phiên chợ cuối tháng thì Y Mai đi đón anh, chờ anh ở quán “thăng cổ” cuối chợ, anh em cùng ăn một bữa no nê rồi nhận quà đem về, chứ anh nhất định không chịu vào tận trong trường. Anh bảo: “Để mọi người thấy mặt, anh xấu hổ lắm!”

Tội nghiệp anh A Pao! Một lần Y Mai ốm nặng, không có gì ăn,

A Pao vào rừng tìm mật ong, chẳng may gặp con gấu ngựa đang say mật nằm dưới gốc cây, nó thức dậy cào xé anh tới tấp. Được dân bản cứu chữa, anh không chết nhưng suốt đời mang bộ mặt “xấu như quỷ”, anh đi tới đâu là bọn trẻ con sợ hãi, chạy như ma đuổi.

Ngoại trừ bộ mặt “xấu như quỷ”, A Pao là một chàng trai Hmông mạnh khỏe, làm nương, đi rừng đều giỏi; đặc biệt là anh thổi sáo rất hay. Tiếng sáo của anh cất lên hàng đêm đã làm vui ấm bản, say lòng bao cô gái.

Trước hôm về tỉnh học, Y Mai thấy thương anh một mình thui thủi nên bảo:

- Anh A Pao phải lấy vợ đi thôi, nhà phải có chị dâu giúp anh thì Y Mai mới yên tâm mà học được...

Nhưng A Pao bảo:

- Y Mai à, ta không lấy ai đâu. Giàng đã đưa em đến cho ta thì đời này, kiếp này ta chỉ sống cùng em thôi...

Nhớ lại tất cả những chuyện đó, Y Mai chợt hiểu ra rằng A Pao đã dành cho cô một tình cảm yêu thương thật chân thành, nó khác với tình anh em mà bấy lâu nay cô vẫn cảm nhận một cách hỗn nhiên vô tư.

Khóa học kết thúc, cũng là lúc Y Mai phải quyết định dứt khoát: Nhận lời lấy bác sỹ La để được ở lại tỉnh dạy học, hay là trở về làm cô giáo của bản nghèo, và làm vợ A Pao?

Mấy cô bạn ở cùng phòng cứ xuýt xoa:

- Lớp mình sướng nhất là con Y Mai đấy, học xong được ở tỉnh dạy học, tha hồ mà tiến bộ...

Thì tất nhiên rồi, vừa xinh đẹp lại vừa học giỏi, ai mà bì được với nó...

Cũng tốt thôi, tụi mình nên mừng cho nó! Ngày mai chia tay rồi, mỗi đứa về một phương, buồn, nhớ quá đi thôi...

Bỗng một cô từ ngoài chạy vào phòng, hét tướng lên:

- Này, cả phòng nghe tin mới nhất đây: Con Y Mai đúng là “Hâm” thật rồi...

- Sao hả, sao nó lại “Hâm”?

- Không, phải gọi là “điên” mới chính xác! Mọi người mong ước ở lại tỉnh dạy học còn không được, thế mà nó lại xin đổi quyết định để trở về cái bản khỉ ho cò gáy ấy...

- Thế còn bác sỹ La thì sao? Có theo nó về bản không?

- Không, nó đã nói lời từ biệt, hẹn chàng đến “kiếp sau” rồi, đừng cảm thật!

- Lạ nhỉ...

Cả trường xôn xao bàn tán, ai cũng tiếc cho Y Mai. Chỉ riêng có thầy hiệu trưởng, sau khi nghe tâm sự của Y Mai, thầy bảo:

- Em quyết định trở về bản Nậm mai là rất đúng; ở đó dân bản đang mong chờ em. Con chim khôn không quên đường về tổ, thầy hy vọng là mảnh đất lành đã nuôi em khôn lớn sẽ che chở cho em, sẽ cho em cuộc sống hạnh phúc bình yên. Hãy tự tin em ạ...

Được tin Y Mai nhắn xuống trường đón cô về, bụng A Pao vui như có cánh bay lên! Việc đầu tiên A Pao nghĩ đến là buộc

ngay con dê to nhất đàn vào gốc cây cạnh nhà rồi đi mượn nhà Giàng Phu chiếc can nhựa 20 lít. Sau đó cầm đèn pin lội qua suối sang nhà ông trưởng bản hỏi mượn con ngựa và “báo cáo kế hoạch” ngày mai.

Nghe cái giọng láu táu của A Pao, ông trưởng bản cười khà khà:

- Được rồi, ta hiểu mà... Ngày mai, khi mày đi lên tỉnh đón con Y Mai, ở nhà ta và lũ trai bản giúp làm thịt con dê, nấu cơm đợi mày đem rượu về mời dân bản uống mừng “cô giáo” về bản, có phải vậy không?

Đúng rồi, trưởng bản nói trúng ý ta rồi, cứ làm như thế nhé...

Lần đầu tiên trong đời, A Pao diện bộ cánh bảnh nhất, ngang lưng dắt cây sáo trúc, ung dung trên lưng ngựa xuống núi từ lúc sương đêm chưa tan, mặt trời chưa thức dậy.

Cũng là lần đầu tiên A Pao dám mạnh dạn tiến thẳng vào tận sân trường để đón Y Mai mà không sợ xấu hổ! Còn Y Mai vừa nhìn thấy A Pao dắt con ngựa tới, hai má cô đỏ hồng lên như có lửa và cảm thấy lúng túng, e thẹn quá, chỉ muốn chui xuống đất thôi! Chưa bao giờ cô thấy tim mình đập rộn ràng đến thế, sao vậy nhỉ?

...Con ngựa dừng đỉnh đi trước, một bên thồ can rượu 20 lít, A Pao vừa mua ở chợ huyện. Một bên thồ cái hòm quần áo, sách vở và một ít đồ dùng dạy học mà thầy hiệu trưởng ưu ái tặng riêng cho cô giáo mới với lời chúc chân thành: Bản Nậm Mai sẽ là một “điểm sáng” của giáo dục vùng sâu vùng xa biên giới.

Đường về bản Nậm Mai như sợi chỉ mong manh vắt bên sườn núi, ẩn hiện trong sương như dải vô tận, hun hút lên cổng

trời. Về gần tới bản, người và ngựa đều đã thấm mệt. họ dừng lại nghỉ chân dưới bóng cây Pơ mu cổ thụ bên đường.

Ngựa nhả nha gặm cỏ, thỉnh thoảng hứng chí lại hí lên một hồi; tiếng hí của nó nghe da diết như gọi bạn tình. A Pao và Y Mai ăn chung nhau một ống cơm lam, uống chung nhau một bầu nước mát đựng trong quả bầu khô.

Bốn mắt nhìn nhau, hai cái miệng nhoẻn cười. Bỗng Y Mai reo lên:

- Ôi kìa... mắt A Pao có em trong đó!

-Thật không? Để ta xem nào...Ồ, trong mắt Y Mai cũng có ta trong đó mà...

Cả hai cùng cười nghiêng ngả đất trời!

Bỗng A Pao rút rè cầm lấy tay Y Mai, ấp úng nói :

- Ta có câu này muốn nói cho Y Mai nghe...

- Câu gì vậy, anh nói đi!

Nhưng A Pao không nói gì, chỉ lặng lẽ lấy cây sáo, tấu lên một giai điệu du dương tuyệt vời:

"Ơi núi ơ núi,

Ơi rừng ơ rừng

Núi cao vời vời

Núi cao chỉ lẫn núi ơ

Núi che mặt trời, che khuất người tôi yêu!

Dù đi cùng trời, dù đi khắp núi!

Trời chỉ có sao sớm sao chiều

Núi chỉ có hai người, hai người yêu nhau..."

Nghe và hiểu tiếng sáo nói gì, hai má Y Mai lại hồng lên như hai trái đào chín. Dù không nói lên lời nào, nhưng họ hiểu rõ lòng nhau.

- Y Mai à, mặt trời sắp đi ngủ rồi, ta về thôi, dân bản nó đang chờ để uống rượu mừng đó...

Con ngựa lắc lư cọc thồ trên lưng, đi lên phía trước. Y Mai túm đuôi ngựa lặng lẽ bước theo. Tiếng sáo của A Pao vẫn thiết tha bay bổng như nâng bước chân họ trở về bản.

"... Dù đi cùng trời, dù đi khắp núi

Trời chỉ có sao sớm sao chiều,

Núi chỉ có hai người, hai người yêu nhau..."

TÀU ĐIỆN NGẦM CỦA AI

(Tác phẩm lọt top 10 vòng Chung khảo cuộc thi "Viết từ trái tim" lần 1 do Waka tổ chức)

Clouds Pink

Người đến rồi đi cũng vài lượt, Giáng sinh qua lại đến cũng đôi lần. Cuộc sống thay đổi, con người cũng đổi thay, chỉ có trái tim cô thì vẫn thế, vẫn không ngừng nhớ hân – nhớ "Tàu điện ngầm" một thời của cô.

Ngày ấy cô hai mươi tuổi hồn nhiên đầy mơ mộng. Cô chẳng xinh hay quá nổi bật nhưng đủ duyên để khiến trái tim bao chàng trai phải loạn nhịp, cô nghe, hiểu và kiêu hãnh vì điều đó. Cô thích thú với việc có người theo đuổi nhưng trái tim cô chưa một lần đón nhận tình cảm của ai, cũng chưa ai cho cô hiểu yêu một người là thế nào cho đến khi gặp hân. Trong suy nghĩ của cô lúc nào cũng chỉ dừng lại ở thích, chưa bao giờ cô cho phép bản thân mình vượt quá giới hạn đó, nhưng cuối cùng lại tổn thương vì hân – vì trái tim Nhân Mã.

Ngày hân nói lời yêu, cô từ chối không chấp nhận vì nghĩ rằng: "Mình chỉ thích thôi". Cô muốn có thời gian và cứ trẻ con vô tâm như thế cô bắt hân gọi mình bằng "chị", hân ngốc

nghech cũng gật đầu đồng ý. Rồi cô – hân cứ giữ mối quan hệ đó, một mối quan hệ chẳng rõ ràng, cũng nhớ nhung và hạnh phúc, cũng giận hờn khi hân bỏ quên cô trong những tin nhắn chỉ vì hân biết có người thứ ba đến yêu và quan tâm cô nhiều hơn.

Thời gian cứ thế trôi, cô trở nên trầm lặng, ít nói như ngày chưa gặp hân. Ngày có hân bên cạnh, cô cứ tỏ ra lạnh lùng vô tâm, một tin nhắn hỏi thăm trước cũng chưa một lần cô gửi – điều đó chỉ thực hiện một chiều từ phía hân. Lúc nào cô cũng làm theo ý, bắt hân phải thế này thế nọ, thích nghe hân nói lời yêu thương với mình nhưng lại chưa một lần chịu nói rằng: "Cô nhớ hân". Hân không cần cô phải là người yêu hân để ràng buộc nếu như cô không thích, chỉ cần cô cho hân cảm giác được yêu thương, được quan tâm nhưng cô đâu có làm những điều đó. Tất cả những gì cô làm là phủ nhận tình cảm của mình. Để giờ đây, khi không còn hân bên cạnh cô mới nhận ra hân quan trọng thế nào. Ngày nào cô cũng nhớ, cứ ngỡ mình quên được hân nhưng không phải, những lúc cô buồn hân luôn là người hiện hữu, tần suất hân xuất hiện trong giấc mơ của cô là bao nhiêu cô không nhớ, chỉ biết rằng cô đã khóc rất nhiều. Cô nhớ những kỉ niệm ngắn ngủi khi bên hân, nhớ tất cả những lời hân nói, bao nhiêu câu hỏi về ngày hân đi cô muốn biết nhưng cô im lặng cứ thế tiếp tục sống.

Lượn đi lượn lại trên dưới chục vòng trong căn phòng nhỏ cô quyết định bật "Chat". Đã lâu rồi cô không còn thói quen để nick sáng. Hân online, lấy hết can đảm cô nhấn nút gửi.

- Em ơi!!!

1 phút, 2 phút, 5 phút rồi 10 phút trôi qua nick hân vẫn sáng

nhưng hắn không trả lời. Cô thấy thất vọng và có chút gì đó hối hận.

- Chị.

Cô im lặng, những ngón tay lại tiếp tục di chuyển.

- Ukm. Muộn vậy sao chưa ngủ? Vẫn thức khuya thế à?

- Vâng. Còn chị, sao hôm nay nhắn tin cho em?

Hơi chạnh lòng, cô cũng chẳng hiểu tại sao lại nhắn tin cho hắn.

- Uk. Chỉ là chị có chuyện muốn nói với em.

- Chuyện gì thế chị?

- Có truyện này chị muốn em đọc, nếu rảnh thì em đọc qua nhé.

- Truyện gì thế?

- Em cứ đọc thì biết. Thôi chị mệt rồi, chị ngủ đây, em ngủ đi.

Cô tắt máy để mặc hắn với đường link truyện vừa gửi. Cô không biết, liệu những gì cô làm có đúng không nhưng ít nhất cô muốn cho hắn biết về cảm nhận của cô, về cuốn sách lần đầu tiên có truyện cô viết được xuất bản mà nhân vật chính không ai khác là cô và hắn.

Điện thoại rung, cô không tài nào ngủ được, cảm giác trong cô cứ bồn chồn đến khó tả. Với lấy điện thoại, màn hình hiện ra gương mặt thân quen của hắn.

- Chị ơi!

Trái tim cô lại rung lên mỗi khi nghe hắn gọi, dù là trước kia hay đến tận bây giờ thì vẫn thế. Suốt thời gian qua cô ước một lần lại được nghe thấy nhưng chẳng thể. Cái mà cô nhận được chỉ là những ánh mắt triu mến nhưng vô tình lướt qua nhau như những người xa lạ. Là cô đã sai, cô công nhận. Cô không biết trân trọng những gì cô đang có, cô cứ mãi chạy theo những thứ xa vời để rồi vô tình đánh mất hắn, mất đi người mà cô thật sự yêu thương chỉ vì cái tôi tồn tại trong cô quá lớn.

- Sao thế em?

- Em không nghĩ chị lại viết về em đó. Em vui lắm. Mà chị này?

- Ukm.

- Liệu giờ,... chị còn nhớ em không?

Cô thoáng chút bối rối.

- Sao tự nhiên hỏi thế?

- Chỉ vì em muốn biết tình cảm chị dành cho em là thế nào? Rốt cuộc em là gì của chị?

Hắn hỏi cô, cô cũng tự hỏi mình: “Rốt cuộc thì hắn là gì của cô?” Cô vẫn quen gọi hắn là “em” nhưng tình cảm cô dành cho hắn dường như không phải thế. Đứng trước ánh mắt như xuyên thấu vào tâm can cô của hắn trái tim cô không thể nào làm chủ được. Những lúc thấy hắn buồn và đau khổ thì cô cũng đau hơn gấp nhiều lần thế. Cô chỉ muốn chạy đến ôm hắn thật chặt mà động viên, mà an ủi, nhưng chính cái suy nghĩ: “Không muốn cho hắn biết tình cảm cô dành cho hắn

nhiều như thế nào” đã ngăn cô làm những điều đó, để rồi đẩy khoảng cách cô – hắn ngày càng xa. Cô cũng không biết, “rốt cuộc hắn là gì?” mà khi không có hắn bên cạnh cô lại khóc vì nhớ hắn nhiều đến thế. Hắn ra đi để lại trong cô bao nỗi nhớ về những kỉ niệm, những lời hứa cùng cô thực hiện còn dang dở. Cô hết giận mình rồi lại hận hắn. Hận hắn mang đến cho cô yêu thương nhưng lại không dạy cô cách nắm giữ nó thế nào. Để giờ, khi ngày nào hắn cũng xuất hiện nhưng cô chẳng thể nào với tới, vẫn âm thầm quan tâm nhưng chẳng bao giờ đến với nhau được nữa. Đã có lúc cô muốn quên đi tất cả nhưng sâu thẳm trái tim cô biết: “Cô vẫn còn nhớ và yêu hắn nhiều lắm”.

- Uk. Cũng nhớ ít ỏi.

Thực ra cô nhớ hắn rất rất nhiều nhưng bản tính ương ngạnh, không muốn công nhận tình cảm của mình một lần nữa cô lại trả lời hắn trong dối trá.

- Cảm ơn chị nha.

- Sao lại cảm ơn?

- Cảm ơn chị vì vẫn còn nhớ em. Tại sao chị không nói cho em? Chị có biết suốt thời gian qua em sống thế nào không?

Cô im lặng, là tại cô hay tại hắn? Hắn khờ khạo ngốc nghếch nghĩ rằng cô yêu người đó nên âm thầm ra đi để cô lại một mình với bao đau khổ. Cô chưa hỏi tội hắn thì thôi, vậy mà hắn...

- Chị ghét em lắm.

- Sao lại ghét em?

- Không biết sao còn hỏi?

- Nhưng...

- Không nhưng gì hết. Bối thường đi.

- Bối thường??????

- Uk.

- Thế chị muốn gì?

- Giúp chị viết đoạn kết câu chuyện.

- Là sao? Em không hiểu.

- Có gì đâu. Chị cần cảm hứng nên cần em giúp.

- Ra vậy. Thế em phải làm gì?

- Làm người yêu của nhau nhé!

Cô đơ người, hắn cũng đơ người – cô nghĩ thế. Câu hỏi mà trước kia không biết hắn nói với cô bao nhiêu lần nhưng cô từ chối. Vậy mà giờ đây chính cô lại là người nói ra điều đó.

- Chị đùa em ác thế?

- Chị không đùa. 1 đồng ý, 2 là không. Trả lời đi.

- ...

- Em đồng ý.

- Chị dậy chưa? Chuẩn bị lát em qua đón.

Chẳng cần hẳn phải gọi thì cô cũng biết đường dậy. Cả đêm mất ngủ khiến đôi mắt cô sưng húp, võ võ vào mặt – thực lòng cô không muốn gặp hẳn trong bộ dạng thô thảm như này. Ngồi trước bàn trang điểm cô chợt nhận ra: 22 tuổi hên hò đã nhiều nhưng đây là lần đầu tiên cô chuẩn bị để gặp hẳn với danh nghĩa “người yêu”. Cô vẫn lựa cách trang điểm mà xưa khi còn bên hẳn, hẳn vẫn thích cô làm. Không phấn, không nước hoa, chỉ cần lớp son mỏng như lời hẳn nói: “Cũng đủ để quyến rũ”. Soi mình trước gương cô xoay vài vòng và thấy hài lòng với bản thân trong bộ váy trắng. Nhưng vấn đề: cô chưa từng đi dép cao. “Nhờ đang đi cạnh hẳn ngã thì sao?” – cô chợt nghĩ rồi mỉm cười. “Mặc kệ, có tử mới biết”.

- Trễ 1 phút 08 giây. – Giả liếc đồng hồ cô quắc mắt sang nhìn hẳn. Hẳn nhoẻn miệng cười, vẫn là nụ cười mà biết bao người con gái không ngoại trừ cô chết mê chết mệt.

- Hihi. Em xin lỗi. Giờ lên xe, chở tiểu thư của em đi ăn sáng.

Bước vào quán ăn, cô như nổi bật hẳn lên. Kéo ghế xuống ngồi hẳn rót 3 cốc nước, 2 cốc đẩy về phía cô.

- Cốc đầu tiên em xin lỗi vì để chị đợi, cốc thứ hai...hì hì. – Hẳn không nói chỉ cười.

- Vì gì?

- Vì gì còn lâu mới nói.

- Không nói thì thôi, chẳng cần. Mà uống hai cốc thế này tý căng bụng biết làm sao?

Hắn đỏ mặt cúi xuống, cô phá lên cười. Dường như nhận thấy mọi ánh mắt đổ dồn vì sự vô duyên của mình cô cũng cúi xuống.

- Thế giờ đi đâu?

- Đâu cũng được. Đi hết những nơi em với chị từng muốn đến.

- ...

Điểm cuối cùng mà cô và hẳn đến ngày hôm đó sau khi rời khỏi rạp chiếu phim là bờ hồ lồng gió. Một ngày vui chơi tưng bừng khiến đôi chân cô mỏi mệt. Vứt đôi guốc ra sau cô ngồi bệt xuống, hẳn cũng từ từ ngồi cạnh cô. Hai tâm hồn, hai trái tim, hai đôi mắt cùng hướng về phía mặt hồ. 1, 2, 3 phút trôi qua. Cảm giác khiến con người ta khó chịu. Bất thành cô và hẳn quay sang nhìn nhau. Vẫn là đôi mắt đó, đôi mắt như xuyên thấu tâm can lại khiến cô bối rối, cô quay đi.

- Đừng nhìn thế. Nói gì đi !!!

Hẳn không nói vẫn cười.

- Đừng có cười nữa được không ! – Cô cáu lên với hẳn. Cô ghét hẳn, ghét đôi mắt, ghét nụ cười mê hồn của hẳn. Vì nó mà suốt thời gian qua trái tim cô không thể nào yên được.

- Chị.

- Gì ?

- Cho em cầm tay nhé !

Câu hỏi bất ngờ của hắn khiến cô ngượng ngùng đỏ mặt. Cô vẫn còn nhớ ngày ấy: “Nhìn tay trắng trẻo, đẹp để thế này thôi nhưng chưa cầm tay ai đâu nhá”. “Thế để em thử cầm tay chị một lần xem nhé?” “Ngon. Chỉ người yêu chị mới được cầm thôi”. “Thì em làm người yêu chị vậy?”. “Không có đâu....háháhá”.

Vậy mà đã hai năm rồi bàn tay này vẫn chưa cho ai cầm, vẫn còn chờ đợi một người như hắn. Cô lườm rồi đứng dậy phủi mông bước đi.

- Vớ vẩn.

Hắn cúi mặt xuống không phản ứng.

- Thế có định cầm không hả?

Hắn cười hớn hở, đứng dậy chạy theo cô. Những ngón tay mềm mại của cô đan xen cùng ngón tay của hắn rồi vô hình siết chặt. Hắn lúc nào cũng ngốc nghếch như thế. Cái gì cũng ngại, làm gì cũng hỏi ý kiến, người ta là con gái đâu dễ nói ra. Nhưng cô vẫn thấy vui, vui vì chính sự ngây ngô của hắn. Càng nghĩ cô càng nắm tay hắn càng chặt, nhưng đâu đó cô thấy chút sợ hãi. “Sợ rằng khi buông tay ra cô và hắn lại xa nhau như ngày ấy”.

- Chị ơi! Em nhớ chị.

Cô phì cười vì câu nói của hắn.

- Sao nhớ? Nhớ làm gì?

- Thì chỉ biết nhớ thôi chứ biết nhớ làm gì.

- Thế nhớ như thế nào? Bằng mấy?

- Không biết. Nhưng nhiều như thế này này.

Bao nhiêu hình ảnh trái tim hiện ra, cô phá lên cười. Ngày ấy hắn nhút nhát, mỗi lần hắn nhớ, nhắn tin cho cô nhưng hắn lại chẳng biết nói gì. Chỉ biết là hắn nhớ nên muốn nói với cô mà thôi.

- Hôm nay mệt rồi, ngủ sớm đi.

- Vâng. Chị ngủ ngon nhé. Mà có cần hôn tạm biệt không?

- Vừa nói cái gì????????

- Không có gì. Chị ngủ đi...hihi.

1 ngày, 2 ngày, ... ngày cô tràn ngập trong hạnh phúc. Hóa ra tình yêu mà bấy lâu nay cô luôn sợ lại khiến con người ta mê mẩn đến thế. Vậy mà suốt thời gian qua cô đã phải đánh đổi những yêu thương, giấu kín cảm xúc thật của mình để đổi lấy những tháng ngày đau khổ. Cô nhìn hắn miên man nghĩ.

- Em biết em đẹp trai, nhưng chị có thể không nhìn như thế được không? Đây là thư viện đó bà nội.

Cô chẳng mảy may hắt càm.

- Ai nhìn mình. Người ta nhìn bạn kia chứ nà.

Hắn nhìn theo hướng cô chỉ rồi quay rướn người sang che tầm

nhìn của cô.

- Đã xấu lại còn xa. Ngồi cạnh người yêu còn tơ tưởng thằng khác.

- Mặc mớ chi đến mình. Đẹp trai thì người ta nhìn thôi...há há.

- Thế em không đẹp trai à????

- Ờ thì... Nhưng mà lạ vẫn hơn... haha.

Hắn thu gọn sách vở rồi cầm tay cô kéo ra cửa không quên lau bầu.

- Bảo dậy người ta học mà lên chỉ nhìn trai. Đã thế... về...

Cô đâu có nhìn người ta, cô nhìn hắn, nhìn hàng mi rậm, nhìn đôi mắt có đuôi lửa tình của hắn chứ. Cô nhìn hắn kéo mình đi mà thấy yêu, mà muốn cắn.

- Hôm nay chị của em ăn gì ?

Cô đơ người khi hắn gọi. Cô thích nghe hắn nói “cô là của hắn”, và cô cũng thế cũng chỉ muốn “hắn là của cô”.

- Ăn gì cũng được, miễn là vừa ngon vừa rẻ nhưng vẫn sang trọng mà lịch sự...haha.

- Thế em nghĩ ra rồi. Cơm chan nước lọc nhé ?

- Ờo. Thế cho chị ít muối bột canh không khó nuốt lắm, không có trôi.

- Muối em không có nhưng còn mỡ mì tôm chị ăn tạm.

Cô xì mặt xuống đi, hắn kéo lại.

- Mà có biết nấu không đó? Ngày trước bảo chỉ biết cầm cơm thôi mà.

- Giờ khác rồi. Không nấu sau về vợ nó đuổi khỏi nhà à. – Hắn nhìn cô nháy mắt.

- Chị vào đi. Phòng em đẹp đẽ, sạch sẽ thế này thôi nhưng chưa có dẫn gái về đâu. Chị là đầu tiên đó.

- Tưởng phải cả tá cô rồi chứ. Mà nhìn phòng thế này chị phục chị quá. Ếch nhái còn phải sợ mà chị dám bước vào...há há.

- Mà bạn cùng phòng đâu rồi?

- Nó mới về quê hôm qua.

- Nguy hiểm nha. Nhân lúc bạn không có nhà dẫn gái về phòng...hahaha.

Hắn dí vào đầu cô rồi vào bếp với đồng đồ ăn. Cô nằm xoa xuống giường vì mệt mỏi nhưng lòng thấy vui vui. Cầm điện thoại hắn cô nói vọng vào:

- Chị kiểm tra tin nhắn nha?

- Vâng. Chị cứ tự nhiên, có 18+ đó chị xem không em mở cho?

Cô quắc mắt nhìn hắn lăm lăm: “Đểu thế là cùng”.

...

- Dậy ăn cơm tiểu thư. Sao nằm sấp thế? Không tốt đâu.

Mắt vẫn dán vào màn hình, cô đáp.

- Quen rồi.

- Nằm ngửa đi. Em không muốn mai đọc tin tức: “Hot girl Hà thành vỡ silicon vì nằm sắp chơi Candy Crush đâu... há há.

Cô đỏ mặt nhìn hần rồi quăng điện thoại vào góc.

- Đồ biến thái.

Hần cười lộ rõ cái má lúm đáng ghét mà cô ước mình có lại không có được. Hần xào su su với thịt bò, khoai tây chiên, lại canh xương nữa. Nhìn khắp một lượt cô ngán ngẩm.

- Làm như chị ăn nhiều lắm mà nấu toàn thịt. hixhix.

- Chả thế. Người thì gầy còn không chịu ăn. Mà chị có thấy ai như chị không? Đi bắt người yêu mình gọi bằng “chị”.

Cô ghé sát hần, mặt đối mặt.

- Thế muốn gọi bằng gì?

- Biết còn hỏi. Mà chị xịch ra, đừng nhìn em như thế. Sợ lắm.

Cô ngạc nhiên.

- Sao sợ?

- Thì sợ không dám nhìn mắt chị chứ sao. Tim đập nhanh lắm.

Cô ngáy hần rồi cười.

- Có tật mới giật mình... haha.

- ...

Chiều hôm ấy cô và hần lại bỏ bê việc học để có buổi đi chơi. Một đứa con gái suốt ngày chỉ có học như cô mà giờ cũng không màng tới thì không phải chuyện thường.

- Hai chú cháu đi đâu bác chỗ?

Cô và hần nhìn nhau rồi phá lên cười.

- Không đâu bác ơi. Chú của cháu không thích đi xe ôm.

Hần ghì đầu cô xuống rồi ngóc đầu lại nói với.

- Không phải chú cháu đâu nhá. Người yêu cháu đó bác ạ.

Cô cười rồi ôm lấy cánh tay hần. Cũng phải thôi, hần 1m8 cô 1m58, chú cháu là phải. Nhưng cô thích người “chú” đó, người chú cao lớn, dễ thương, lúc nào cũng che chở cho cô.

Cả buổi chiều cô cùng hần tung tăng trên phố, hết lượn đồ đôi lại ra quán vỉa hè ăn những món cô thích rồi ngắm đèn đường về đêm – thú vui mà mỗi khi có thời gian cô và hần đều làm. Cô thả mình chóng làn gió nhẹ pha lẫn chút nóng ẩm. Bỗng giật mình, cô đi chậm lại vài bước nhìn bóng dáng hần từ phía sau. “Lúc nào hần cũng là người đi trước cô một, hai bước. Đó chỉ là điều tất nhiên, vì hần cao nên chân dài, bước nhanh hay tại cô và hần chưa từng bước đúng nhịp”. Nhận thấy sự chậm trễ. Hần đứng lại, quay đầu nhìn cô.

- Chị sao thế? Chị mệt à?

Cô nhìn hần thoáng buồn, mông lung đáp gọi hần với cái tên mà trước kia cô vẫn gọi.

- Ừ. Chị mệt. “Tàu điện ngầm” đi nhanh lắm chị không theo kịp.

Hắn nghĩ ngợi giây lát rồi đi thụt lùi lại, ngồi thụp xuống.

- Thế được chưa? Lên em cồng.

Cô nhìn tấm lưng hắn mà gương mặt mếu máo.

- Nhanh lên em đổi ý giờ!

Tiến lại gần, cô ngồi trên lưng hắn.

- Chị ngồi kiểu này em đi sao được? Lớn rồi trẻ con đâu mà ngại.

Cô không nói gì, từ từ vòng tay qua cổ hắn, hơi cúi xuống áp ngực vào lưng hắn, hơi thở gấp của cô phả vào mặt hắn, cô thấy trống ngực mình đập nhanh không kiểm soát được. Có lẽ hắn cũng cảm nhận được điều đó. Cả hai cùng im lặng.

- Tại sao trong bao nhiêu người con gái em lại chọn chị?

Hắn chững bước nhân một vài nhịp, hơi nghiêng sang phía cô không gần nhưng cũng chẳng xa, khoảng cách đủ để gương mặt cô không chạm vào mặt hắn.

- Cũng như chị. Trong bao nhiêu người sao lại chọn em? Yêu đơn giản chỉ là yêu, làm sao nói được.

Cô cười buồn rồi lại đặt cằm lên vai hắn. Lần này đến lượt hắn.

- Thế em là người thứ mấy hả chị?

Cô ngạc nhiên quay sang.

- Thứ mấy là sao?

- Thì là người thứ mấy chị thích, chị yêu ý?

- À ừ... Em đoán đi.

- Đoán á? Hai bàn tay chắc không đủ, nhưng cũng không đến mức hết cả hai bàn chân.

Cô véo vào má hắn xụ mặt.

- Làm như người ta yêu nhiều lắm không bằng. Một bàn tay thôi. Cả em thì vừa đủ.

Hắn la lên.

- Nhiều thế cơ á?

- Nhiều gì đâu. Từ nhỏ tới giờ mới thích có nấy người, còn ít ý. Thích ai chả thích, nhưng yêu thì... – Cô im lặng không nói, hắn giục.

- Yêu thì sao?

- Biết còn hỏi.

- Em biết gì đâu?

- Thôi đi. Biết rồi cứ còn ép nói.

Hắn cười hiền rồi tiếp.

- Cũng đúng nhỉ. Thích thì em thích đấy, cứ xinh là em thích hết...hihi. Nhưng yêu thì...

Hắn bất ngờ quay sang thơm má cô đánh “chụt”. Lần đầu tiên

hắn làm thế với cô, cô điếng người như có dòng điện 0.0000001V chạy qua, đủ khiến toàn thân cô tê liệt. Cô đâm thụp vào lưng rồi ôm chặt cổ hắn ngúng nguẩy.

- Tàu điện ngầm của ai ?

- Tàu điện ngầm của chị.

- Tàu điện ngầm của ai ?

- Của chị.

- Của ai ?

- Của chị.

- Của ai ?

- Của chị, của chị, của chị.....

- Hahahaaaaa....

...

Đưa về tới tận cổng, cô lấy tay đẩy hắn.

- Em về đi ! Tối nhà rồi.

Hắn lắc đầu.

- Chị vào trước đi !

Cô nhìn hắn ái ngại rồi quay đi, được một, hai bước cô dừng lại.

- Ngày mai đưa cô ấy đi cùng nhé !

Gương mặt hắn thoáng chút bối rối.

- Chị.

Cô chặn lại.

- Đừng nói với chị không phải người yêu em nhé.

- Không như chị nghĩ đâu.

- Không nói nhiều, mai dẫn cô ấy đi. Đúng hay không không quan trọng, nhưng em đã hứa giúp chị thì phải làm theo. Chị cần !

Cô quay mặt đi để giấu những giọt nước mắt. Nói ra lời này cô biết hắn đau và cô cũng đau nhiều lắm nhưng cô biết làm thế nào. Cô không thể tham lam mãi được. Nếu là ngày ấy cô có quyền bên hắn, nhưng giờ đây cạnh hắn đã có người khác, cô chỉ là người đến sau, là kẻ thứ ba. Cô không muốn biến mình thành kẻ xấu trong mắt hắn, trong mắt của My.

Cả ngày sau đó cô cứ thơ thẩn nghĩ về cô, về hắn, cô chẳng thể tập trung vào viết lách hay làm bất cứ gì khác.

- Chị ra Lotte đi. Em ở đây rồi.

Cô cúp máy, lướt thổi son trên môi trong vô hồn rồi đi ra điểm hẹn. Từ phía xa, qua tấm kính đủ để cô thấy bóng dáng hai người: "hắn cùng My". Hít một hơi thật sâu, cô lấy hết can đảm đẩy cửa vào nở nụ cười thật tươi.

- Xin lỗi, chị đến muộn nha. – cô nhìn hắn cười.

- Nhìn chị xinh nhỉ !

Cô bất ngờ xấu hổ trước câu nói hồn nhiên của My rồi liếc sang nhìn hần.

- Chị già rồi, làm sao xinh đẹp được như các em..hihi.

My cười tươi rói.

- Hôm nay tự nhiên anh Hoàng rủ đi ăn mà em không biết có chuyện gì.hihi. Chị ăn gì để em gọi?

Quay sang kéo tay hần cô bé vẫn cười.

- Còn anh ăn gì?

Cô thấy lòng chua xót, cố gượng gạo.

- Cho chị ly kem trước, gà rán sau với... “Sữa millo”.

Cả cô và hần đồng thanh nói. Cô ngạc nhiên, My cũng ngạc nhiên nhưng vẫn cười.

- Vậy để em đi gọi.

Còn lại cô và hần, không khí căng thẳng đến khó chịu. Liếc nhìn hần cô thấy chút gì đó hờn giận, ghen tuông trong đôi mắt. Cô cúi xuống lẩn tránh. “Hần vẫn còn nhớ. Hần Nhân Mã – cô Song Tử đào hoa và thích tự do. Cũng như cô vẫn còn nhớ: Hần sống nội tâm, ít nói, hay cười – Song tử cô cũng thế. Hần thích trời mưa, xem phim, nuôi chó mèo, thích âm nhạc đặc biệt của Thùy Chi – cô cũng vậy.”... Thì ra: “Hần vẫn chưa quên”, cô thầm cảm ơn vì điều đó.

- Chị là chị của Hoàng. Chắc em không biết, nhưng chị biết em

đó...hihi.

- Em cũng nghe anh Hoàng có nói. Nhưng hình như anh chị học cùng lớp chứ ? Sao chị – em được ?

Cô cười trừ.

- Ừ... nhưng chị là chị của nó đấy.hi. Còn em, bạn gái đúng không ?

My e thẹn không nói chỉ cười. Chả cần nói thì cô cũng biết. Cúi xuống cô lẳng lặng ăn. Nhìn cách My cắt thức ăn bỏ sang đĩa hần mà cô thấy tim mình đau quá, mặc dù kìm nén hết mức nhưng một giọt nước trong khóe mắt cô vẫn rớt xuống. Hơi xấu hổ, cô đứng dậy cầm chiếc túi rồi nói vội.

- Chị xin lỗi. Chị có việc bận tý, hai người ở lại vui vẻ nhé. Chị hẹn bữa khác.

Nói rồi cô chạy ra cửa mặc cho phía sau lưng là gương mặt ngạc nhiên của My, không ngoại trừ hần. Cứ thế cô chạy như băng giữa đèn đường và xe cộ qua lại. Trong đầu cô lúc này chỉ toàn nghĩ về hần. Cô đã thua, đã thất bại trong cuộc chơi này với hần từ hai năm trước và giờ vẫn thế. Cô sợ rằng, cứ thế này cô lại càng lún sâu vào, càng yêu hần nhiều hơn mà cô biết giờ đây hần đã có người khác, có người tốt hơn cô đến quan tâm hần. Cô trách mình đã chịu đựng được hai năm rồi sao không cố chịu tiếp đi, tự nhiên lại nghĩ ra cái trò quái quỷ này để tự làm đau mình, tự xé vết thương trong lòng cô mà bấy lâu nay nó chưa kịp lành.

- Chị đứng lại đi !

Cô như không nghe thấy hần gọi cứ thế chạy. Cô sợ nếu quay

đầu lại cô sẽ mềm lòng trước hắn. Mọi ánh mắt như đổ dồn về phía cô, cô thấy cánh tay mình đau như có sợi dây thắt chặt đến tụt máu.

- Chị có điên không hả ? Em bảo chị đứng lại cơ mà.

Cô cố vùng tay hắn nhưng không thể thoát khỏi sức mạnh của thằng con trai 22 tuổi.

- Chị có thôi không hả ?

- Em chạy tới đây làm gì ? Lại với cô ấy đi ! Em làm thế này chỉ khiến chị thêm khó xử. – Cô vừa nói vừa khóc.

- Chị hiểu rõ tình cảm của em thế nào sao chị cứ phải hành hạ bản thân mình thế ? Em có ép chị đâu. Chị cứ nói là nhớ em, yêu em hay ghét em cũng được, nhưng xin chị hãy nói thật. Chị làm thế ích kỷ lắm.

- Chị ích kỷ.

- Đúng. Chị ích kỷ. Em cũng là người, cũng là một thằng con trai, cũng cần được quan tâm và yêu thương như thế. Một lần em từng ước, từng muốn nghe chị nói: Chị cũng nhớ em, cũng yêu em nhưng nào có được. Chị cứ làm theo ý chị, cứ lạnh lùng hết kéo em lại rồi lại đẩy em ra. Chị biết em khổ thế nào không ? Rốt cuộc thì em là gì của chị ?

Hắn la lên với cô, cô vừa sợ vừa tủi càng được thể khóc to hơn.

- Còn em thì sao ? Rõ ràng em cảm nhận được tình cảm của chị dù là không rõ nhưng em biết. Vậy tại sao ngày ấy em im lặng ra đi ? Em có biết một đứa con gái kiêu hãnh như chị đau khổ thế nào không ? Ngày nào chị cũng nhớ, cũng hỏi: “Sao hôm nay em không nhắn tin cho chị ? “. “Em giận chị hay giận

người đó yêu chị ?” “Em đã quên chị rồi hay tại em cũng đang chờ đợi câu nói làm lành của chị một lần nữa “, mà chị nào có sai. Ai cũng có quyền yêu thương một người. Em có quyền yêu chị thì người ta cũng có, quan trọng là trong lòng chị có ai. Vậy mà em không hiểu, bỏ chị lại một mình. Một ngày, hai ngày không sao nhưng một tháng, hai tháng,... và cho đến tận bây giờ là hai năm. Ngày nào cũng gặp em trên lớp, cũng bắt gặp đôi mắt ấy, đôi mắt mà chị từng yêu như thế nào nhưng chẳng dám lại gần, chẳng dám nói rằng: “Chị nhớ em nhiều lắm”. Cứ ngày, trước mặt em thì tỏ ra hồn nhiên, vui vẻ nhưng đêm đến nỗi đau lại dày vò. Chị đã cố làm mọi cách để quên em nhưng chẳng thể. Những lúc chị buồn vui người chị nghĩ đến đầu tiên là em, nghe một bài hát nào đó chị lại lầm tưởng nó dành riêng cho chị. Thấy em đi cùng người con gái khác là lòng chị đau thắt nhưng chẳng làm gì được, vì em và chị chả là gì của nhau cả. Hai năm, cũng là 730 ngày, ngày nào chị cũng sống trong đau khổ. Chỉ biết trách mình vô tâm nên không giữ được em, chỉ mong một lần nữa em lại là người đến trước nhắn tin cho chị rồi chị sẽ thay đổi, thay đổi bản thân mình để yêu em, vì suốt thời gian qua chị quá mệt mỏi, mệt mỏi vì chờ đợi, vì lừa dối cảm xúc của mình. Nhưng em vẫn im lặng, im lặng cho đến tận bây giờ. Nếu chị không nói trước thì liệu em có nói ra không ?

Cô cứ nói và khóc, như trút ra tất cả. Bao nhiêu ảm ức chịu đựng trong cô như vỡ òa. Suốt thời gian qua cô phải gồng mình lừa dối bản thân, làm mọi cách để quên đi hắn nhưng chẳng thể. Vậy mà hắn, giờ hắn trách cô. Hắn cứ nói yêu cô nhưng một năm sau, khi không có cô bên cạnh hắn đã có người con gái khác. Cô thấy lòng tổn thương kinh khủng. Hắn kéo cô vào lòng, dùng cả tấm thân cao lớn mà ghì chặt lấy.

- Chị đừng nói nữa ! Em đau lắm. Em cũng từng trải qua

những tháng ngày đó nên em hiểu. Bởi vậy em mới nói : “Một lần chị hãy sống thật với bản thân đi”. Nếu giờ chị ra đi cũng như em ngày ấy. Em yêu chị, Tuấn cũng yêu chị, nhưng em lại chọn cách ra đi để rồi cả hai cùng mất chị.

Cô gục đầu vào ngực hắn. Cô thấy không đủ sức mà cãi lại hắn nữa. Cô đã mất nhiều nước mắt và quá mệt mỏi rồi. Hắn nắm tay cô dắt đi, lại là cái nắm tay chặt nhưng cô biết: “Cô có thể mất hắn bất cứ lúc nào”. Bước chân cô và hắn lạng lạng trong đêm tối.

11 giờ đêm – cô và hắn mới về đến trước cổng. Cô mệt mỏi gỡ từng ngón tay hắn ra khỏi tay mình.

- Em về đi !

Một vòng tay nhẹ luồn qua eo ra phía trước, không chặt nhưng đủ khiến cô ngộp thở. Vòng tay mà trước giờ cô muốn một lần được hắn ôm từ phía sau nhưng... vậy mà giờ đây cô vội gỡ nó ra. Nhưng càng gỡ hắn càng siết chặt. Ghé xuống cô cảm nhận thấy hơi thở của hắn.

- Em yêu chị.

Đôi vai nhỏ gầy gầy của cô lại rung lên.

- Em xin lỗi. Là em đã sai. Sai vì ngày ấy ra đi để chị một mình. Nhưng thật lòng em vẫn nhớ và yêu chị nhiều lắm.

Mỗi lời hắn nói như lại cửa vào trái tim cô đau hơn. “Giá như ngày ấy cô không vô tâm, không ương ngạnh mà quan tâm hắn nhiều hơn. Giá như ngày ấy người thứ ba không đến yêu cô thì sẽ không có những hiểu lầm... và giá như ngày ấy tình

yêu của hắn dành cho cô đủ lớn thì giờ đây cô và hắn không khổ thế này”. Ôm ặt cô lại khóc. Xoay người lại, cô nhìn hắn trong giây lát rồi bất ngờ đặt lên phía đuôi mắt hắn nụ hôn. Và đầu đó, cô thấy tiếng côn trùng rên rĩ, thấy hơi ấm từ khoe mắt mình hòa cùng giọt nước mắt hắn trên môi mặn đắng. Từ từ đưa tay vuốt gương mặt hắn, đôi mắt cô nhìn hắn triu mến nhưng đầy mệt mỏi.

- Là chị đã sai. Ngày ấy chị hứa sẽ mang đến cho em niềm vui và hạnh phúc để cho đôi mắt này đỡ u buồn nhưng chị không làm được. Chị xin lỗi. Giờ thì... mình chia tay em nhé !

Cô nói rồi buông hắn ra. Hắn sững sờ vì câu nói cô dành cho hắn. Hai năm trước, khi hắn nói lời yêu cô, cô không chấp nhận – hắn buồn. Hai năm sau hắn vẫn là người nói câu đó và một lần nữa cô từ chối để rồi người đau khổ nhiều vẫn là cô. Và lần này cô biết, cô lại mất hắn.

- Em ghét chị ! Em sẽ không từ bỏ đâu. Nếu chị thích đau thì cả hai cùng khổ.

- Chị có biết tên em nghĩa là gì không ?

- Không. Là gì ?

- Sao chị ngốc thế.

- Em nói cái gì ?? Thế còn tên chị? Em biết không ?

- Xời, dễ ợt. Mây chứ gì...hahaha.

Bất giác giật mình cô lại mơ, lại nhớ về hắn. Tình yêu cô và hắn lại đau khổ đến thế sao ? Người ta cứ bảo: “Đơn giản mà

sống, đơn giản mà yêu thì hạnh phúc sẽ đến”. Vậy mà cô cứ “phức tạp mà sống, phức tạp mà nghĩ”, cứ tự đặt cho mình một vòng tròn khép kín để đến khi biết mở lòng đón nhận một trái tim thì vòng tròn đó cứ nhùng nhằng, chẳng chứa đủ lối để tình yêu đó đi vào, cũng không đủ chặt để khiến nó phải rời xa. Giá như ngày ấy cô cứ đơn giản công nhận tình cảm của mình thì đâu có khổ thế này. Bây giờ thì cô đã hiểu những lời nói ngây ngô của hân: “Nhớ đơn một người đơn giản vì nhớ”, “yêu một người đơn giản chỉ vì yêu”.